THE NEW YORK TIMES BESTSELLER DAMS

BÍ KÍP: "Một trong những cuốn giếu nhại khoa học giả tưởng bài hước nhất từng được viết ra"

hài hước nhất từng được viết ra." SCHOOL LIBRARY JOURNAL





BÍ QUYẾT QUÁ GIANG VÀO NGÂN HÀ



Tác giả: Douglas Adams Người dịch: Nguyễn Thị Thu Yến NXB Lao động

> epub©vctvegroup 14/11/2017

Tặng Jonny Brock và Clare Gorst cùng tất cả những dân Arlington khác vì trà, sự cảm thông và cái ghế xô pha Xa tít ngoài vùng hẻo lánh không có trên bản đồ ở tận cùng lỗi mốt của Nhánh Xoắn ốc Phía Tây Ngân Hà chơ vơ một mặt trời vàng nhỏ bé không ai buồn để ý.

Quay xung quanh mặt trời ở khoảng cách chừng 92 triệu dặm là một hành tinh xanh lơ xanh lá bé tí cực kỳ tầm thường, các dạng sống hậu duệ loài vượn tại đây nguyên thủy lạ lùng đến độ chúng hãy còn nghĩ đồng hồ mặt số là một ý tưởng khá là tinh xảo.

Hành tinh này đang - hay nói đúng hơn đã từng - có một vấn đề như sau: đa số dân sinh sống trên đó không thấy hạnh phúc hầu hết cả ngày. Nhiều giải pháp đã được đề xuất cho vấn đề này, song phần lớn những giải pháp ấy chủ yếu liên can đến công tác chuyền quanh những mảnh giấy xanh xanh be bé, điều này vốn dĩ kỳ quặc bởi xét về tổng thể thì kẻ không hạnh phúc đâu phải những mảnh giấy xanh xanh be bé đó.

Bởi vậy vấn đề vẫn còn đó; vô số lũ lĩ người hẹp hòi, phần lớn thì khốn khổ, ngay cả những kẻ có đồng hồ mặt số.

Đại đa số ngày càng tăng thì ngả theo quan điểm rằng cả đám họ đã phạm sai lầm ngay từ đầu khi từ trên cây tụt xuống. Vài kẻ còn bảo cây cũng đã là một bước chuyển dại dột, và lẽ ra chẳng ai nên rời bỏ đại dương.

Thế rồi, một thứ Năm nọ, gần hai nghìn năm sau khi có một người bị đóng đinh lên cây vì dám nói rằng hẳn sẽ tuyệt diệu lắm nếu ta thử tử tế với mọi người một lần xem sao, một cô gái đang ngồi một mình trong quán cà phê nhỏ ở Rickmansworth đột nhiên nhận ra đâu là điều đã sai lệch suốt bấy lâu nay, cuối cùng cô đã biết làm sao để biến thế giới thành một nơi tốt đẹp và hạnh phúc. Lần này thì không sai, chuyện sẽ tốt đẹp, và rồi sẽ không còn ai bị đóng đinh vào cái gì nữa cả.

Song, buồn làm sao, cô chưa kịp đến điện thoại để kể cho ai đấy nghe thì một thảm họa khủng khiếp, ngớ ngần xảy ra, vậy là ý tưởng kia mất tiêu luôn.

Đây không phải câu chuyện về cô.

Mà đây là câu chuyện về cái thảm họa khủng khiếp ngớ ngắn kia cùng một vài trong số bao hậu quả của nó.

Đây cũng là câu chuyện về một cuốn sách, một cuốn sách tên *Bí kíp quá giang vào Ngân Hà* - không phải là một cuốn sách của Trái Đất, chưa từng được xuất bản trên Trái Đất, và cho kỳ đến cái thảm họa kinh khủng kia xảy ra, chưa từng có bất cứ người Trái Đất nào trông thấy hay thậm chí là nghe nói qua.

Tuy nhiên, đó lại là một cuốn sách thập phần xuất chúng.

Thực ra có lẽ đấy là cuốn sách xuất chúng nhất từng ra lò từ các tập đoàn xuất bản lớn trên Tiểu Hùng Tinh - cái tên cũng chưa người Trái Đất nào từng nghe qua.

Không chỉ là một cuốn sách thập phần xuất chúng, mà còn là một cuốn sách cực kỳ thành công - nổi tiếng hơn cả cuốn *Dịch vụ chăm sóc Nhà Trời*, bán chạy hơn cả *Năm mươi ba việc đáng làm nữa trong tình trạng không trọng lượng*, lại gây tranh cãi hơn bộ ba bom tấn triết học của Oolon Collluphid: *Chúa sai lầm ở đâu*, *Thêm vài sai lầm vĩ đại nhất của Chúa* và *Nhân thể*, *cái nhân vật Chúa này là ai*?

Ở nhiều trong số các nền văn minh thoải mái hơn trên Rìa Viễn Đông Ngân Hà, *Bí kíp quá giang vào Ngân Hà* đã hất cắng *Bách khoa toàn thư Ngân Hà* vĩ đại trong vai trò kho tiêu chuẩn chứa mọi tri thức lẫn trí khôn, vì cho dầu bỏ lơ nhiều điều không nhắc đến lẫn bao hàm vô khối ngụy tác, hoặc không thì ít nhất cũng thiếu chính xác cực kỳ, nó lại vượt điểm công trình ì ạch hơn, già cỗi hơn kia ở hai khía cạnh.

Thứ nhất, nó hơi rẻ hơn một tí; và thứ hai là nó có hai chữ ĐỪNG HOẢNG rập nổi khổ to thân thiện trên bìa.

Song câu chuyện ngày thứ Năm kinh khủng ngu xuẩn này, câu chuyện về các hậu quả bất thường của nó, và câu chuyện làm sao mà những hậu quả ấy lại đan cài bện chặt không gỡ nổi với cuốn sách xuất chúng kia thì lại mở

đầu vô cùng đơn giản.

Mọi chuyện bắt đầu từ một ngôi nhà.

CHƯƠNG 1

gôi nhà đứng trên một sườn đồi chếch ngoài rìa làng. Nó đứng đó trơ trọi trông ra trảng rộng đất nông trang khu vực Tây Nam nước Anh. Xét trên phương diện nào cũng đều chẳng phải một ngôi nhà đáng chú ý chừng ba mươi năm tuổi, lùn bè, vuông chạnh, xây gạch, có bốn cửa sổ chình ình đẳng trước ở kích thước lẫn tỷ lệ hầu như chính xác sao cho thật khó coi.

Con người duy nhất thấy ngôi nhà ấy có chút nào đặc biệt chính là Arthur Dent, mà ấy chỉ bởi vì đó tình cờ là ngôi nhà anh đang sống. Anh sống trong ngôi nhà ấy được chừng ba năm, kể từ cái hồi anh chuyển đi khỏi London bởi thành phố ấy khiến anh lo âu và cáu bắn. Bản thân anh cũng khoảng ba mươi, cao, tóc đen và chẳng bao giờ tự thấy thoải mái. Thứ từng khiến anh lo lắng nhất là mọi người luôn miệng hỏi anh trông có vẻ lo lắng thế vì nỗi gì. Anh làm ở đài phát thanh địa phương, anh từng hay bảo các bạn là chỗ đó thú vị hơn họ chắc là tưởng nhiều. Cũng có đúng vậy - phần lớn các bạn anh làm việc bên quảng cáo.

Đêm hôm thứ Tư trời mưa rất nặng hạt, đường làng ướt nhép sình lầy, nhưng sáng thứ Năm mặt trời sáng trong veo lúc soi rọi ngôi nhà của Arthur đâu như sẽ là lần cuối.

Chuyện hội đồng muốn đánh sập nhà anh và xây thế vào đó một đường vòng thì Arthur vẫn còn lơ mơ.

Vào hồi tám giờ sáng thứ Năm Arthur cảm thấy không khỏe lắm. Anh thức giấc mệt đờ đẫn, ngồi dậy, đi lang thang đờ đẫn quanh phòng, mở một cửa số, thấy chiếc xe ủi, tìm đôi dép lê, đoạn huỳnh huỵch ra nhà tắm rửa ráy. Kem đánh răng trên bàn chải - thế được rồi. Chải nào.

Gương cạo râu - chĩa lên trần nhà. Anh chỉnh gương. Thoáng một khắc cái gương phản chiếu chiếc xe ủi thứ hai qua cửa sổ nhà tắm. Chỉnh lại ngay ngắn, nó phản chiếu những sợi râu rễ tre của Arthur Dent. Anh cạo hết đi, rửa sạch, lau khô, rồi huỳnh huych ra nhà bếp tìm thứ gì đó dễ chịu bỏ mồm.

Ấm nước, phích cắm, tủ lạnh, sữa, cà phê. Ngáp.

Từ *xe ủi* lang thang qua tâm trí anh trong giây lát tìm kiếm cái gì đó để kết nối.

Chiếc xe ủi bên ngoài cửa sổ phòng bếp là một chiếc khá to.

Anh nhìn nó chằm chằm.

"Màu vàng," anh nghĩ và huỳnh huỵch bước trở lại phòng ngủ thay quần áo.

Qua nhà tắm anh dừng uống một cốc nước to, rồi cốc nữa. Anh bắt đầu ngờ rằng mình bị váng vất. Tại sao anh lại bị váng vất? Đêm qua anh đã uống gì chăng? Anh tạm cho là hắn mình đã uống. Anh chợt thoáng thấy ánh lấp loáng trong gương cạo râu. "Màu vàng," anh nghĩ, đoạn huỳnh huych đi tiếp sang phòng ngủ.

Anh đứng nghĩ. Quán rượu, anh nghĩ. Ôi trời, cái quán. Anh mơ hồ nhớ đã tức giận, tức giận chuyện gì đó hình như quan trọng. Anh đương bảo mọi người chuyện đó, anh ngờ ngợ là đương bảo mọi người chuyện đó một lúc khá lâu: hình ảnh rõ ràng nhất anh nhớ là cặp mắt mờ đi trên khuôn mặt những người nghe kia. Chuyện gì đó về một đường vòng mới anh vừa được hay tin. Chuyện được bàn thảo đã mấy tháng nay rồi, duy có điều hình như không ai hay biết. Nực cười. Anh súc một ngụm nước. Mọi việc sẽ đâu vào

đấy, anh đã quyết ý vậy, chẳng ai muốn một đường vòng, hội đồng chẳng có lý lẽ để hậu thuẫn. Mọi việc sẽ đâu vào đấy thôi.

Chúa ơi, chuyện tối qua rước cho anh một cơn váng vất mới tệ hại làm sao. Anh nhìn mình trong gương tủ áo. Anh thè lưỡi. "Màu vàng," anh nghĩ. Từ màu vàng lang thang qua tâm trí anh tìm kiếm cái gì đó để kết nối.

Mười lăm giây sau anh đã ở bên ngoài nằm trước cái xe ủi to tướng màu vàng đang lừng lững tiến lên lối đi trong vườn nhà.

L. Prosser, như người ta nói, chỉ là con người. Nói cách khác anh ta là một dạng sống hai chân gốc carbon hậu duệ của loài vượn. Cụ thể hơn nữa thì anh ta bốn mươi, béo ú và xập xệ, làm việc cho hội đồng địa phương. Lạ kỳ sao, mặc dầu chính anh ta không biết, anh ta còn là hậu duệ nam trực hệ của Thành Cát Tư Hãn, dầu nhiều thế hệ xen ngang rồi lai trộn lộn dòng lộn giống đã xào xáo mớ gien đến độ anh ta không còn đặc điểm Mông Cổ nào nhận ra được, và vết tích duy nhất sót lại nơi L. Prosser nhắc nhớ tới tổ tiên hùng mạnh của anh ta chính là cái vòng eo tròn trông thấy cùng chút lòng riêng dành cho các loại mũ lông be bé.

Anh ta không có vẻ gì là một chiến binh vĩ đại: thực ra anh ta là một người hay lo lắng bồn chồn. Ngày hôm nay anh ta đặc biệt lo lắng bồn chồn bởi đã có chuyện gì đó sai trầm trọng trong công việc của anh ta - là việc lo sao cho căn nhà của Arthur Dent được giải tỏa sạch trơn khuất mắt trước cuối ngày.

"Thôi đi, anh Dent," Prosser nói, "anh không thắng được đâu, anh biết mà. Anh không thể nằm trước cái xe ủi này mãi được." Anh ta cố sao cho mắt mình tóe lửa dữ dắn song chúng không chịu.

Arthur nằm trong bùn lép nhép trả đũa.

"Tôi chơi đấy," anh nói, "ta xem xem ai gỉ sét trước."

"Tôi e anh sẽ phải chấp nhận thôi," Prosser nói, vừa nắm chặt chiếc mũ lông vừa xoay tròn trên đỉnh đầu, "đường vòng này phải được làm và nó sẽ được làm!"

"Lần đầu nghe thấy chuyện ấy đấy," Arthur nói, "tại sao phải làm chứ?"

Prosser ngúc ngoắc ngón tay về phía anh một tí rồi dừng và lại rụt tay đi.

"Ý anh là sao, tại sao phải làm ư?" Prosser hỏi lại. "Đó là một đường vòng. Đường vòng thì phải được làm chứ."

Đường vòng là thứ làm ra để cho một số người vọt từ điểm A sang điểm B cực nhanh trong khi số khác vọt từ điểm B sang điểm A cực nhanh. Người sống ở điểm C, vì là điểm ngay chính giữa, thường lâm vào cảnh băn khoăn tự hỏi có cái quái gì hay ho ở điểm A đến nỗi quá cỡ người từ điểm B cứ khẳng khẳng đến đó bằng được, rồi lại có cái quái gì hay ho ở điểm B đến nỗi quá cỡ người từ điểm A cứ khẳng khẳng đến đó. Họ thường ước giá thiên hạ tính toán một lần cho xong xem mình muốn ở chỗ chết tiệt nào.

Prosser muốn ở điểm D. Điểm D không phải một nơi nào cụ thể, chỉ là bất cứ điểm thuận tiện nào cách thật xa mấy điểm A, B, C. Anh ta sẽ có một túp nhà bé xinh ở điểm D ấy, với những rìu là rìu trên cánh cửa, và anh ta sẽ dành ra ít nhiều thời gian dễ chịu ở điểm E, tức là quán rượu gần điểm D nhất. Vợ anh ta dĩ nhiên là muốn hoa hồng leo nhưng anh muốn rìu. Anh ta không biết tại sao nữa - chỉ là anh thích rìu. Anh ta đỏ mặt kịch liệt trước những cái cười toe toét chế giễu của mấy tay lái xe ủi.

Anh ta chuyển sức nặng cơ thể từ chân nọ sang chân kia, nhưng cả hai chân đều không thoải mái như nhau. Rõ ràng có ai đó ở đây đang kém cỏi kinh khủng và anh ta cầu trời ấy không phải là mình.

"Anh đã có toàn quyền kiến nghị hoặc phản đối trong thời hạn hợp lý,

anh biết đấy," L. Prosser lên tiếng.

"Thời hạn hợp lý?" Arthur la lên. "Thời hạn hợp lý? Lần đầu tiên tôi biết tới chuyện này là hôm qua khi có một công nhân đến nhà tôi. Tôi đã hỏi hắn có phải hắn đến để làm vệ sinh cửa sổ không thì hắn bảo không, hắn đến để phá nhà. Dĩ nhiên hắn không nói thẳng ra ngay đâu. Ö không. Đầu tiên hắn lau vài ba cái cửa sổ xong lấy tôi một đồng năm bảng. Sau rồi hắn mới bảo tôi."

"Nhưng anh Dent này, các bản quy hoạch có ở phòng quy hoạch địa phương chín tháng nay rồi mà."

"Ô vâng, vừa nghe tin là tôi đi ngay đến gặp họ, chiều hôm qua. Các anh cũng không cố gắng báo để người ta biết mà lưu tâm mấy, nhỉ? Ý tôi là thực sự nói cho ai đấy biết hay gì đấy."

"Nhưng các bản quy hoạch đã được trưng bày công khai..."

"Trưng bày? Cuối cùng tôi lại phải xuống tận tầng hầm để mà tìm."

"Đấy là gian trưng bày."

"Xuống với một cây đèn pin."

"À dào, chắc là mất điện."

"Mất cả cầu thang nữa."

"Nhưng này, anh có thấy bảng thông báo còn gì?"

"Có," Arthur đáp, "có tôi thấy. Nó được trưng dưới đáy một cái tủ tài liệu khóa kỹ trong một buồng vệ sinh bỏ không trên cửa có tấm biển đề *Coi chừng con báo.*"

Một đám mây lướt qua trên đầu. Đám mây phủ bóng lên Arthur Dent nằm nhổm chống khuỷu tay giữa bùn lạnh. Đám mây phủ bóng lên ngôi nhà của Arthur Dent. Prosser cau mày nhìn.

"Cũng có phải một cái nhà đặc biệt đẹp đẽ gì đâu," anh ta làu bàu.

"Xin lỗi, cơ mà tình cờ tôi lại thích cái nhà ấy đấy."

"Anh sẽ thích con đường vòng thôi."

"Ô, câm mồm," Arthur nói. "Câm mồm rồi cuốn xéo ngay, mang cả cái con đường vòng khốn nạn ấy đi nữa. Anh thừa biết anh chẳng có lý lẽ gì cả."

Mồm Prosser há ra ngậm lại một đôi lần trong lúc tâm trí anh ta trong một khắc nào đấy ngập tràn những ảo ảnh không lý giải nổi song hấp dẫn kinh hồn là ngôi nhà của Arthur Dent bị lửa nuốt chửng còn chính Arthur thì la lối om sòm chạy khỏi cảnh tan hoang nóng giãy với ít nhất ba đuôi giáo to nặng thò lõ sau lưng. Prosser thường vẫn bị những ảo ảnh thế này quấy rầy, chúng khiến anh ta bồn chồn luôn. Anh ta cà lăm giây lát và rồi tính trí lại.

"Anh Dent," anh ta nói.

"Chào? Vâng?" Arthur đáp.

"Chút thông tin cụ thể cho anh đây. Anh có biết cái xe ủi kia sẽ bị hư hại chừng nào nếu như tôi để nó cứ thế cán thắng lên người anh không?"

"Chừng nào?" Arthur hỏi.

"Chẳng mảy may," Prosser đáp, đoạn bồn chồn huỳnh huỵch bỏ đi, bụng hỏi dạ tại sao não bộ lại tràn ngập cả ngàn kỵ mã lông lá thảy đều đang quát tháo chính anh ta.

Bởi một sự tình cờ thú vị, *chẳng mảy may* chính là mức độ mà Arthur Dent hậu duệ loài vượn ngờ tới chuyện một trong những người bạn chí cốt của anh không phải hậu duệ từ một vượn nào, mà thực ra là đến từ một hành tinh bé nhỏ đâu đó cận biên sao Betelgeuse, không phải từ Guildford đến như anh ta vẫn khẳng định.

Arthur Dent chưa bao giờ từng ngờ tới điểm này.

Người bạn này của anh đến hành tinh Trái Đất lần đầu chừng mười lăm năm Trái Đất trước, anh ta đã cật lực trà trộn vào xã hội Trái Đất - phải nói là khá thành công. Tỷ như anh ta đã dành mười lăm năm này vờ là một diễn viên thất nghiệp, chuyện này thì cũng tương đối đáng tin.

Song anh ta cũng phạm một sai lầm bất cẩn, bởi đã phần nào hà tiện chặng nghiên cứu ban đầu. Thông tin thu thập được dẫn dụ anh ta chọn cái tên "Ford Prefect" với hàm ý dễ chịu mà không lồ lộ .

Anh ta không cao lồ lộ, nét mặt nổi bật nhưng không đẹp trai lồ lộ. Tóc thô xoắn hoe đỏ, chải hất ra sau từ hai bên thái dương. Da anh ta như bị kéo ngược từ mũi ra đẳng sau. Anh ta có gì đó hơi kỳ quặc, nhưng khó nói được đó là gì. Có thể ấy là mắt anh ta vẻ như không chớp mấy và mỗi khi ta nói chuyện với anh ta chừng một khoảng thời gian nào đó mắt ta sẽ tự động vãi nước thay anh ta. Có thể ấy là do anh ta cười mỉm hơi quá rộng ngoác khiến mọi người có cái ấn tượng bất an là anh ta sắp xáp tới túm cổ họ.

Anh ta gây ấn tượng với hầu hết bạn bè làm quen được trên Trái Đất là một tay lập dị song vô hại - một tay nhậu xin ngỗ ngược quen mấy thói kỳ cục. Tỷ như anh ta thường không được mời song cứ xông vào các cuộc tiệc tùng đại học, say quắc cần câu xong bắt đầu lôi đại bất kể nhà vật lý học thiên văn nào vớ được ra mà giễu cợt cho đến khi bị tống cổ ra.

Thỉnh thoảng tâm trạng thất thần thật khó hiểu, anh ta nhìn trân trối lên trời như thể bị thôi miên, kỳ đến khi ai đó hỏi anh ta đang làm cái gì vậy. Vậy là anh ta sẽ giật mình biết lỗi một tí, dãn người ra và nhăn răng cười.

"À, chỉ đang tìm đĩa bay," anh ta sẽ đùa và ai nấy sẽ cười cợt hỏi anh ta đang tìm cái loại đĩa bay nào.

"Đĩa xanh!" anh ta sẽ trả lời kèm nụ cười nhởn nham hiểm, phá lên cười man dại một chốc rồi đột nhiên nhao qua quầy bar gần nhất mua một chầu khủng đồ uống.

Những buổi tối như thế thường kết thúc dở tệ. Ford thường nốc whisky đến mụ mị đầu óc, rúc vào một góc với cô gái nào đó, rồi giải thích với cô ta bằng những cụm từ líu ríu khó hiểu rằng chân thành mà nói cái đĩa bay màu nào thật sự không quan trọng.

Sau đó, mém say mềm bước đi loạng choạng dọc các con phố đêm, anh ta luôn miệng hỏi mấy tay cảnh sát đi ngang có biết đường từ đây về sao Betelgeuse không. Mấy tay cảnh sát sẽ nói gì đó đại khái, "Này quý ngài, ngài không nghĩ đã đến giờ nên xéo về nhà rồi hả?"

"Anh đang cố về nhà đây, cưng. Đang cố đây," lần nào Ford cũng trả lời như vậy.

Thật ra thì điều anh ta trông ngóng khi nhìn mông lung lên bầu trời chính là để xem có bất kể dấu hiệu nào của đĩa bay hay không. Anh ta nói xanh lá vì màu xanh ấy là chế phục không gian truyền thống của các tàu thương thám sao Betelgeuse.

Ford Prefect tuyệt vọng không biết liệu rồi rốt cuộc có đĩa bay nào đến sơm sớm hay không, bởi bị mắc kẹt mười lăm năm ở bất cứ đâu thì cũng là quá lâu, nhất lại là nơi nào chán đến chùn não như Trái Đất. Ford ước gì một cái đĩa bay sẽ sớm đến bởi anh ta biết cách ngoắc đĩa bay đáp xuống và được họ cho quá giang. Anh ta biết cách xem các Kỳ Quan Vũ Trụ chỉ với chưa đầy ba mươi đô la Ngưu Lang một ngày.

Thật ra, Ford Prefect là một nhà nghiên cứu nay đây mai đó cho quyển sách thập phần xuất chúng *Bí kíp quá giang vào Ngân Hà*.

Con người là những kẻ biết thích nghi tài tình, vậy nên đến giờ ăn trưa đời sống xung quanh nhà Arthur đã thành một lịch trình ổn định. Vai trò của Arthur được mọi người chấp nhận cả là nằm lép nhép trong bùn, thảng hoặc lại yêu cầu được gặp luật sư, gặp mẹ, hay xem một cuốn sách hay ho nào đó; vai trò được chấp nhận của L. Prosser là tùy dịp mà tấn công Arthur bằng mánh khóe mới tỷ như bài ca Vì Lợi ích Cộng Đồng, hay bài Bước Tiến Của Tiến Bộ, cả bài Họ Cũng Phá Nhà Tôi Một Lần Rồi Anh Biết Đấy, Đừng Tiếc Làm Gì cùng vô số những lời phỉnh phờ lẫn đe dọa khác; vai trò được chấp nhận của mấy lái ủi là ngồi vãn uống cà phê và thử nghiệm các quy định của công đoàn xem họ có thể nào xoay chuyển tình hình theo hướng có lợi cho túi tiền của mình không.

Trái Đất chầm chậm dịch chuyển trên quỹ đạo hằng ngày của nó.

Mặt trời đang bắt đầu sấy khô bãi bùn Arthur nằm.

Một cái bóng lại đổ ngang trên người anh.

"Xin chào Arthur," cái bóng ấy nói.

Arthur ngước nhìn, nheo nheo mắt trong ánh mặt trời mà giật mình nhìn thấy Ford Prefect đang đứng bên trên mình.

"Ford! Chào, cậu thế nào?"

"Tôi ổn," Ford đáp, "nghe này, cậu bận không?"

"Tôi *bận* không ấy à?" Arthur la toáng. "À, tôi chỉ đang nằm chắn trước cả lũ xe ủi này với đủ thứ vì nếu không chúng sẽ húc sập nhà tôi, ngoài chuyện ấy ra thì... đúng là, không cũng không bận mấy, sao?"

Ở trên sao Betelgeuse người ta không biết mỉa mai châm chọc, nên Ford Prefect lắm lúc không nhận ra mình bị châm chọc trừ phi hết sức tập trung. Anh ta mới đáp, "Tốt, có chỗ nào ta nói chuyện được không?"

"Hử?" Arthur Dent chưng hửng.

Trong mấy giây Ford dường như phớt lờ anh bạn, chỉ nhìn chết trân lên trời như thể một con thỏ đang cố làm sao cho ô tô chẹt qua. Thế rồi đột ngột

anh ta ngồi thụp xuống bên Arthur.

"Bọn mình cần nói chuyện," anh ta nói vội.

"Được," Arthur nói, "thì nói chuyện."

"Và uống," Ford bổ sung. "Chuyện quan trọng sống còn là chúng ta nói chuyện và uống. Ngay bây giờ. Chúng ta sẽ đi ra quán trong làng."

Anh ta lại nhìn lên trời, lo lắng, chờ đợi.

"Nghe này, cậu không hiểu à?" Arthur hét lên. Anh chỉ Prosser. "Gã đó muốn húc đổ nhà tôi!"

Ford liếc nhìn người kia, băn khoăn.

"Thì sao, gã ta có thể làm thế trong khi cậu không ở đây, không được hả?" anh hỏi.

"Nhưng tôi không muốn người ta làm thế!"

"À."

"Nghe này, cậu bị cái quái gì vậy hả, Ford?" Arthur nói.

"Gì đâu. Không có cái gì làm sao cả. Nghe tôi đây - tôi phải nói với cậu cái chuyện quan trọng nhất cậu từng được nghe này. Tôi phải nói với cậu ngay bây giờ, và tôi phải nói với cậu trong quán bar Ngựa Và Nài Ngựa."

"Nhưng vì sao?"

"Bởi vì cậu sẽ cần một ly thật mạnh."

Ford nhìn Arthur chằm chằm, và Arthur kinh ngạc thấy ý chí của mình bắt đầu xụi lơ. Anh không nhận ra rằng đây là tại trò uống rượu cũ rích Ford đã học được chỗ mấy cảng siêu không gian chuyên phục vụ các vành đai mỏ madranite trong hệ sao Lạp Hộ Beta.

Trò chơi ấy không phải là không giống trò chơi trên Trái Đất tên gọi Đấu vật Da đỏ, và được chơi như thế này:

Hai đấu thủ ngồi hai bên bàn, mỗi người có một ly trước mặt.

Giữa họ đặt một chai rượu Janx (đã được bất tử hóa trong bài ca vùng mỏ Lạp Hộ cổ đại "Ö đừng cho tôi thêm tẹo rượu Janx Lâu Năm ấy nữa / Không, anh đừng cho tôi thêm tẹo rượu Janx Lâu Năm ấy nữa / Vì đầu tôi sẽ phèo, lưỡi tôi sẽ reo, mắt tôi sẽ héo và tôi sẽ tèo / Anh không rót cho tôi thêm một ly Janx Lâu Năm tội lỗi ấy ư").

Từng người trong hai đấu thủ sẽ tập trung ý chí nhằm nghiêng chai rượu để rót vào ly đối thủ - bấy giờ người kia sẽ phải uống.

Cái chai sau đó sẽ lại được đổ đầy. Họ lại chơi tiếp. Một khi bạn bắt đầu thua thì nhiều phần bạn sẽ tiếp tục thua mãi, bởi vì một trong những tác dụng của rượu Janx là làm suy yếu năng lực ngoại cảm.

Ngay khi tiêu thụ xong lượng rượu định trước, người thua chung cuộc sẽ bị phạt thực hiện hành động thường là sinh học đến mức tục tĩu.

Ford Prefect thường cố thua.

Ford chằm chằm nhìn Arthur, anh này bắt đầu nghĩ có lẽ rốt cuộc thì mình muốn đến quán Ngựa Và Nài Ngựa thật.

"Thế còn nhà tôi...?" anh hỏi vẻ than vãn.

Ford nhìn qua chỗ Prosser, rồi đột ngột một ý nghĩ tinh quái nảy ra.

"Gã ta muốn húc sập nhà cậu?"

"Phải, anh ta muốn xây.."

"Mà gã không làm được vì cậu đang nằm chắn ngay trước mũi xe ủi của gã?"

"Phải, với cả..."

"Tôi chắc ta có thể thu xếp được gì đấy," Ford nói. "Xin lỗi, này anh!" Ford hét toáng.

Prosser (bấy giờ đang tranh luận với người phát ngôn của tổ lái ủi về chuyện Arthur Dent có cấu thành nguy cơ bệnh lý tâm thần cho họ hay không, và nếu quả anh ta như vậy thì họ sẽ được trả bao nhiều) quay lại nhìn. Anh ta kinh ngạc và có hơi hoảng thấy Arthur có bạn đồng hành.

"Vâng? Xin chào?" anh ta đáp. "Chẳng hay anh Dent đã tỉnh trí chưa?"

"Liệu," Ford cũng đáp, "ta có thể xem như hiện giờ anh Dent chưa tỉnh?"

"Hả?" Prosser thở dài.

"Và ta cũng có thể giả như," Ford tiếp, "anh ấy sẽ ở đây cả ngày chứ?"

"Là sao?"

"Vậy là người của anh định sẽ đứng loanh quanh cả ngày không làm gì?"

"Có thể, có thể lắm..."

"Chà, nếu đẳng nào cũng đã cam chịu đứng loanh quanh thế, anh đâu thật sự cần anh ta nằm ở đây suốt, phải không?"

"Gì?"

"Anh đâu có," Ford nhẫn nai nói lai, "thực sự cần anh ta ở đây."

Prosser nghĩ ngợi ý này.

"À không, không phải..." anh ta lúng búng, "không hắn là *cần*..." Prosser băn khoăn lo lắng. Anh ta nghĩ bụng một trong hai bọn họ không có lý lắm thì phải.

Ford lại bảo, "Vậy nếu anh cứ coi như anh ta thực vẫn ở đây thì anh ta với tôi có thể lỉnh đi xuống quán chừng nửa giờ. Nghe thế ổn chứ?"

Prosser nghĩ đề nghị này nghe hoàn toàn ngu xuẩn.

"Như thế nghe hoàn toàn hợp lý..." Prosser nói bằng giọng trấn an, tự hỏi mình đang trấn an ai.

"Và nếu sau đấy anh muốn chuồn một chốc," Ford lại nói, "chúng tôi sẵn sàng bao che lại cho anh."

"Rất cảm ơn anh," Prosser đáp, không còn biết chơi trò này ra sao nữa, "cảm ơn anh rất nhiều, vâng, thật là tử tế quá..." Anh ta nhíu mày, rồi mim cười, rồi thử cả hai cùng lúc, song thất bại, nắm chặt chiếc mũ lông và xoay xoay từng chặp trên đỉnh đầu. Anh ta chỉ có thể giả như là mình vừa mới thắng.

"Vậy," Ford tiếp, "chỉ cần anh muốn qua đây và nằm xuống..,"

"Gì?" Prosser đáp.

"A, tôi xin lỗi," Ford lại tiếp, "có lẽ tôi chưa trình bày thật rõ. Phải có ai đó nằm trước mấy cái xe ủi này, nhỉ? Không thì sẽ không cản được chúng xông thẳng vào nhà anh Dent đây, có đúng không ạ?"

"Gì cơ?" L. Prosser lại hỏi.

"Đơn giản lắm," Ford nói, "khách hàng của tôi, anh Dent, nói rằng anh ấy sẽ thôi nằm trong bùn đây đổi lại điều kiện duy nhất là anh sẽ đến tiếp quản chỗ anh ấy."

"Cậu đang nói cái gì vậy?" Arthur hỏi, nhưng Ford đã thúc cho anh ta một cú ý bảo im đi.

"Anh muốn tôi," Prosser nói, lập bập thành lời tư duy mới mẻ này cho chính mình nghe, "đến nằm ở kia..."

```
"Vâng."
```

"Trước cái xe ủi?"

"Vâng"

```
"Thay cho anh Dent đây."
```

"Trong, như anh nói, bùn này."

Ngay khi Prosser nhận ra rằng rốt cuộc thì mình cũng gần như thua rồi, thì như thể cả một gánh nặng tự tuột khỏi vai: chuyện này mới giống cái thế giới mà anh ta vẫn biết. Anh ta thở dài.

"Đổi lại anh sẽ đưa anh Dent đi với anh xuống quán?"

"Chính thế," Ford khẳng định, "chính xác là thế."

Prosser lo lắng tiến tới vài bước rồi dừng lại.

"Hứa chứ?" anh ta hỏi.

"Hứa," Ford đáp. Anh ta quay sang Arthur.

"Thôi nào," anh ta bảo, "đứng dậy để anh bạn này nằm xuống."

Arthur đứng dậy, cảm thấy như thể đang ở trong mơ.

Ford ra hiệu cho Prosser buồn bã, ngượng ngập ngồi xuống dưới bùn. Anh này cảm thấy cả cuộc đời mình là một giấc mộng, thậm chí thỉnh thoảng còn tự hỏi đời ấy là của ai và người ấy có thấy vui với nó hay không. Bùn đóng bánh quanh mông đít và cánh tay anh ta, ục vào trong giày anh ta.

Ford nhìn Prosser nghiêm nghị.

"Và không lén húc đổ nhà anh Dent trong khi anh ấy không có mặt, được chứ?" anh ta xẵng giọng.

"Nội ý nghĩ thôi," Prosser gầm gử, "cũng còn chưa bắt đầu suy tính đến," anh ta nói tiếp, lấy thế nằm thoải mái, "cái khả năng hãn hữu là nó dám vụt qua đầu óc tôi."

[&]quot;Vâng."

[&]quot;Trong bùn này."

Anh ta thấy đại diện công đoàn lái ủi đang đi tới bèn buông đầu lún xuống bùn rồi nhắm mắt lại. Anh ta cố gắng sắp đặt các luận điểm hòng chứng minh rằng bản thân không cấu thành một nguy cơ bệnh lý. Anh ta còn khuya mới có thể chắc chắn điểm này - tâm trí anh ta dường như đầy tiếng ồn, đầy những ngựa, khói và mùi máu tanh. Sự tình luôn xảy ra thế này mỗi khi anh ta cảm thấy khổ sở hay bị bịp, và anh ta cũng chưa bao giờ tự lý giải vì sao. Trong một chiều kích cao siêu mà chúng ta chẳng biết gì vị Hãn hùng mạnh đang gầm lên giận dữ, nhưng anh chàng Prosser thì chỉ hơi rim run và thút thít. Anh ta bắt đầu cảm thấy nước mắt nhoi nhói sau mí. Tình trạng bế tắc do sai lỗi quan liêu, những người giận dữ nằm trong bùn, những người lạ không thể hiểu đang phân phát những nỗi sỉ nhục không thề giải thích và nguyên một đội quân kỵ sĩ không xác định đang cười nhạo anh ta trong đầu một ngày lạ lùng sao.

Một ngày lạ lùng sao. Ford Prefect biết rằng lúc này nhà Arthur có bị húc đổ hay không chẳng quan trọng cái khỉ khô gì hết.

Arthur thì vẫn còn rất lo lắng.

"Nhưng tôi tin được gã ta không?" anh hỏi.

"Tôi thì tôi sẽ tin gã ta đến ngày chót cùng của Trái Đất này," Ford đáp.

"Ôi dào, phải," Arthur nói, "thế còn bao lâu nữa?"

"Khoảng mười hai phút nữa," Ford nói. "Đi thôi, tôi cần uống một ly."

ây là những gì Bách khoa toàn thư Ngân Hà cho biết về rượu. Nó cho biết rằng rượu là một chất lỏng không màu dễ bay hơi hình thành do lên men đường và cũng ghi nhận tác dụng gây say của thứ này lên một số dạng sống nhất định gốc carbon.

Bí kíp quá giang vào Ngân Hà cũng đề cập đến rượu. Nó cho biết đồ uống đỉnh nhất từng có trên đời là Nổ Banh Họng Xuyên Ngân Hà.

Nó cho biết hiệu quả của việc uống một ly Nổ Banh Họng Xuyên Ngân Hà cũng giống như nghiền nhỏ não bạn ra bằng một lát chanh quấn quanh một viên gạch vàng to đùng.

Bí kíp cũng bảo cho bạn biết trên những hành tinh nào thì có Nổ Banh Họng Xuyên Ngân Hà ngon nhất, bạn có thể phải trả bao nhiều cho một ly và các tổ chức tình nguyện nào tồn tại để giúp bạn về sau cai rượu.

Bí kíp thậm chí còn chỉ bạn cách tự pha một ly cho mình.

Lấy nước cốt từ một chai rượu Janx Lâu Năm, nó nói.

Đổ vào trong ly một đơn vị nước lấy từ các biển thuộc hành tinh Santraginus V - Ôi, cái thứ nước biển hành tinh Santraginus ấy, nó cảm thán, Ôi, cá mú các biển hành tinh Santraginus ấy!!! Cho ba viên rượu Gin khủng của sao Người Giữ Gấu tan trong hỗn hợp (đóng đá phải đúng cách nếu không sẽ mất benzine).

Cho bốn lít khí đầm lầy Fallia sủi bọt xuyên qua hỗn hợp, đề tưởng nhớ tất cả những Người Quá Giang hạnh phúc đã chết vì sảng khoái trong đầm lầy Fallia ấy.

Trên sống lưng một cái thìa bạc cho lơ lửng một lượng vừa đủ chiết xuất Siêu Bạc Hà Qualactin, thơm sực mọi mùi hương choáng ngất của những khu Qualactin tăm tối, ngọt tinh tế và bí ẩn.

Bỏ vào đấy răng một con cọp lửa của sao quỷ Algol. Nhìn cái răng tan ra, tỏa lửa của các mặt trời sao quỷ Algol vào tận trong lòng chất lỏng.

Rắc Zamphuor.

Thêm một trái ô liu.

Uống... nhưng... hết sức cẩn thận...

Bí kíp quá giang vào Ngân Hà *có phần bán chạy hơn* Bách khoa toàn thư Ngân Hà.

"Sáu vại đắng," Ford Prefect bảo người đứng quầy bar Ngựa Và Nài Ngựa. "Mà nhanh nhanh lên cho, sắp tận thế rồi."

Người đứng quầy bar không đáng bị đối xử kiểu này, ông là một ông già tự trọng. Ông đẩy cặp kính lên mũi và chớp chớp nhìn Ford Prefect. Ford tảng lờ ông và nhìn trân trối bên ngoài cửa sổ, thấy vậy người đứng quầy bar nhìn sang Arthur, bấy giờ chỉ nhún vai bó tay, chẳng nói chẳng rằng.

Người đứng quầy bar bèn lên tiếng, "Ô vậy ư thưa anh? Thời tiết này kể mà tận thế thì cũng đẹp đây," đoạn bắt đầu bơm bia ra vại.

Ông lại thử gợi chuyện.

"Vậy, anh sẽ xem trận đấu chiều nay chứ?"

Ford quay nhìn ông ta.

"Không, xem làm gì," anh ta đáp, đoạn lại quay nhìn ra cửa sổ.

"Thế là thế nào, anh nghĩ kết quả đã được định đoạt rồi ư, thưa anh?" người đứng quầy bar hỏi. "Arsenal không có cửa nào ư?"

"Không, không," Ford nói, "chỉ là sắp tận thế."

"À, vâng, anh đã nói rồi," người đứng quầy bar đáp, lần này nhìn lom lom bên trên cặp kính vào Arthur. "Nếu thế sẽ thật là cú thoát may mắn cho Arsenal."

Ford quay lại nhìn ông, kinh ngạc thật tình.

"Không, không hẳn," anh ta nói. Cau mày.

Người đứng quầy hít hà nặng nhọc. "Của anh đây, thưa anh, sáu vại," ông ta nói.

Arthur yếu ớt mim cười với ông này, lại nhún vai. Anh quay ra yếu ớt mim cười với cả quán phòng trường hợp ai đó nghe được chuyện gì đang diễn ra.

Chẳng ai nghe được gì, cũng chẳng ai trong bọn họ hiểu anh đang mim cười với họ là có ý gì.

Một người ngồi kế bên Ford chỗ quầy bar nhìn hai người đàn ông, nhìn sáu vại, tức thì tính nhẩm nhanh, có được một đáp số gã thích liền nhoẻn cái cười toe toét ngu ngốc đầy hy vọng với họ.

"Xéo đi," Ford nói, "rượu của bọn này," vừa nói vừa lườm gã một cái ắt khiến một con cọp lửa sao quỷ Algol cũng phải quay đi lo chuyện của nó.

Ford đập tờ tiền năm bảng lên quầy bar. Anh ta nói, "Cứ giữ tiền lẻ."

"Sao thưa anh, cả một đồng năm bảng? Cảm ơn anh."

"Ông còn mười phút để tiêu."

Người đứng quầy bar quyết định đơn giản nhất là bỏ đi một lúc.

"Ford này," Arthur lên tiếng, "cậu có thể vui lòng cho tôi biết chuyện

quái gì đang diễn ra không?"

"Uống hết đi," Ford nói, "cậu cần có ba vại để vượt qua chuyện này."

"Ba vại?" Arthur hỏi. "Vào giờ ăn trưa?"

Người đàn ông ngồi kế bên Ford cười nhăn nhở và gật đầu sung sướng. Ford tảng lờ hắn. Anh ta nói, "Thời gian là một ảo ảnh. Giờ ăn trưa thì còn ảo gấp đôi."

"Sâu sắc lắm," Arthur nói, "cậu nên gửi câu đó cho tờ *Reader's Digest*. Họ có nguyên một trang cho loại như cậu."

"Uống hết đi."

"Tại sao tự nhiên lại ba vại?"

"Để dãn cơ, bởi cậu sẽ cần đấy."

"Dãn cơ?"

"Dãn cơ."

Arthur trân trối nhìn vại bia của mình.

"Hôm nay tôi đã làm gì sai," anh lẩm bẩm, "hay thế giới đã luôn như thế này mà tôi thì chỉ co trong cái kén của mình chẳng thấy gì?"

"Thôi được rồi," Ford đành lên tiếng, "tôi sẽ cố gắng giải thích. Chúng ta biết nhau đã bao lâu?"

"Bao lâu nhỉ?" Arthur nghĩ. "Ởm, khoảng năm năm, có khi là sáu," anh đáp. "Hình như phần lớn thời gian ấy có ý nghĩa gì đấy vào thời điểm ấy."

"Được rồi," Ford nói. "Cậu sẽ phản ứng ra sao nếu tôi nói rốt cuộc tôi không phải từ Guildford đến, mà là từ một hành tinh nhỏ ở đâu đó cận biên sao Betelgeuse?"

Arthur nhún vai như kiểu thì cũng vậy vậy cả.

"Tôi không biết," anh nói, đoạn nốc một ngụm bia. "Mà tại sao... cậu

nghĩ đấy là cái thứ chuyện cậu muốn nói à?"

Ford chịu thua. Thật sự thì chuyện đó cũng chẳng đáng bận tâm lúc này, cũng sắp tận thế rồi mà. Anh ta chỉ bảo:

"Uống hết đi."

Đoạn anh ta nói thêm, hoàn toàn có tính thông báo sự việc:

"Sắp tận thế rồi."

Arthur tặng những người trong quán một nụ cười yếu ớt nữa. Cả quán cau mày nhìn anh. Một người đàn ông phẩy tay ý chừng bảo anh thôi mim cười với họ mà lo chuyện của mình đi.

"Hôm nay hắn là thứ Năm rồi," Arthur lẩm bẩm một mình, cúi thấp đầu xuống bên cốc bia, "Mình chẳng bao giờ hiểu được ngày thứ Năm."

ào ngày thứ Năm đặc biệt ấy, có cái gì đó đang lặng lẽ chuyển động xuyên qua tầng điện ly nhiều dặm bên trên bề mặt hành tinh; thực ra là vài cái gì đó, vài tá cái gì đó giống những phiến dẹt bè bè đồ sộ màu vàng, đồ sộ như những khối nhà văn phòng, im lặng như lũ chim. Chúng vút bay sảng khoái, tắm trong những luồng tia điện từ từ sao Sol, chờ thời điểm, tập hợp thành nhóm, chuẩn bị sẵn sàng.

Hành tinh bên dưới chúng hầu như hoàn toàn mù tịt về sự hiện diện của chúng, đúng như ý chúng muốn lúc này. Những cái gì vàng vàng đồ sộ ấy đến trạm vệ tinh Goonhilly mà không ai để ý, chúng đi qua mũi Canaveral không một tiếng lách tách trên màn hình ra đa, các đài quan sát Woomer và Jodrell Bank nhìn xuyên thắng qua chúng - thật đáng tiếc, bởi đó chính là thứ các đài quan sát này đang tìm kiếm suốt bao năm nay.

Chỗ duy nhất chúng bị ghi lại chút nào là một thiết bị màu đen be bé có tên gọi Cảm Biến Tự Động Hạ Etha, nó cứ chớp nháy khe khẽ một mình. Nó nằm nép mình trong bóng tối bên trong chiếc túi da Ford Prefect thường tròng lủng lắng quanh cổ. Thật ra thì các thứ bên trong chiếc túi da của Ford Prefect vô cùng thú vị, có thể khiến cho mắt của bất cứ nhà vật lý nào trên địa cầu vọt ra khỏi hốc mắt, vì thế nên anh ta luôn che giấu chúng bằng cách nhét bên trên một vài kịch bản quăn mép của một vở kịch anh ta giả vờ mình đang thử vai. Ngoài Cảm Biến Tự Động Hạ Etha và mấy tập kịch bản, anh ta còn có một Ngón Cái Điện Tử - tức một cái cần đen ngắn mập bè, láng nhưng không bóng với một cặp công tắc dẹt và đĩa số ở một đầu; anh ta cũng có một thiết bị nhìn tương đối giống một cái máy tính điện tử hơi to. Thiết bị này có

cở một trăm nút bấm dẹt bé tí cùng một màn hình khoảng bốn inch vuông, mà chỉ một khắc thôi ta cũng có thể gọi lên một "trang" bất kỳ nào đó trong cả triệu "trang" trên đó. Nó nom phức tạp phát điên, và ấy là một trong những lý do vì sao nó được cài vào cái bìa nhựa gọn gàng xinh xắn có in mấy chữ ĐỪNG HOẢNG khổ to thân thiện. Lý do khác nữa ấy là thiết bị này trên thực tế chính là cuốn sách xuất chúng nhất trong mọi cuốn sách từng ra lò từ các tập đoàn xuất bản bản Tiểu Hùng Tinh - cuốn *Bí kíp quá giang vào Ngân Hà*. Lý do vì sao nó được xuất bản ở dạng thiết bị điện tử hạ meson vi mô ấy là vì nếu nó được in ở dạng sách thông thường, một người quá giang tàu bay liên sao sẽ cần tới vài tòa nhà to bất tiện mới có thể mang nó đi cùng được.

Bên dưới cuốn bí kíp trong túi đeo của Ford Prefect còn có vài cây bút bi, một cuốn sổ tay, một cái khăn tắm khá to mua ở chuỗi Marks and Spengers.

Bí kíp quá giang vào Ngân Hà có vài điều cần cho bạn biết về đề tài khăn tắm.

Một cái khăn tắm, nó cho biết, có thể coi là thứ hữu ích khủng khiếp nhất một người quá giang phi thuyền nên có. Một phần vì nó có giá trị hữu dụng to lớn - bạn có thể quấn nó quanh người cho ấm mỗi khi nhảy qua các mặt trăng lạnh của hành tinh Jaglan Beta; bạn có thể trải mà nằm trên các bãi biển cát cẩm thạch rực rỡ của hành tinh Santraginus V, hít thở hơi nước biển ngây nồng dễ say; bạn có thể đắp nó mà ngủ bên dưới những vì sao sáng cực kỳ đỏ lựng trên thế giới sa mạc Kakrafoon; dùng nó để giương buồm dong bè nhỏ xuôi dòng sông Nhậy chậm chạp nặng nề; nhúng ướt nó để dùng đánh trận tay đôi; quấn quanh đầu để tránh hơi ngạt hoặc tránh cái nhìn chằm của Quái Thú Bọ Rệp Phàm Ăn trên hành tinh Traal (một

sinh vật ngu chùn não, đến độ nó nghĩ nếu bạn không thấy nó thì nó cũng không thấy được bạn - dở hơi như chổi xể, nhưng vô cùng vô cùng phàm ăn); trong những tình huống nguy cấp bạn có thể phẩy khăn tắm làm tín hiệu báo lâm nguy, và dĩ nhiên lau khô người bạn nếu nó có vẻ vẫn còn sạch sẽ.

Quan trọng hơn, một cái khăn tắm có giá trị tâm lý lớn lao. Vì lý do nào đó, nếu một xì trắc (kẻ không quá giang tàu bay) phát hiện ra rằng một người xin quá giang tàu bay có mang theo khăn tắm, kẻ ấy sẽ tự động cho là người kia sở hữu cả bàn chải, khăn mặt bông, xà phòng, hộp bích quy, ve rượu, la bàn, bản đồ, cuộn dây, bình xịt muỗi mắt, đồ dùng cho thời tiết ẩm ướt, bộ đồ phi hành, vân vân và vân vân. Thêm nữa, kẻ ấy sẽ còn vui sướng cho người quá giang tàu bay mượn bất cứ thứ gì hoặc hàng tá những thứ gì khác mà người quá giang tầu bay đã tình cờ "đánh mất" rồi. Gã xì trắc sẽ nghĩ là bất cứ người nào có thể quá giang mà vượt cả một khoảng Ngân Hà dài rộng, kiên nhẫn chịu đựng nó, tìm hiểu nó, vật lộn chống lại những khác biệt kinh khủng, vượt qua được, vậy mà vẫn còn biết khăn tắm của mình ở đâu, thì rõ ràng là một người đáng tin cậy.

Vậy nên một câu đã thành tiếng lóng của dân đi nhờ tầu bay, ấy là "Nè, cậu có cụng gã bá Ford Prefect không? Gã soái ấy thực sự biết khăn tắm của mình ở đâu đấy." (Cụng: quen biết, biết là có một gã như thế, từng gặp, từng quan hệ tình dục; bá: một tay kiên định; soái: một gã cực kỳ kiên định.)

Náu mình lặng lẽ bên trên cái khăn tắm trong túi đeo, thiết bị Cảm Biến Tự Động Hạ Etha bắt đầu chớp nháy mau hơn. Hàng dặm phía trên bề mặt hành tinh Trái Đất những cái gì đó màu vàng đồ sộ bắt đầu tản ra. Tại đài quan sát Bờ Jodrell, ai đó quyết định đã đến lúc làm một cốc trà thư giãn dễ chịu.

"Cậu có mang khăn tắm theo chứ?" đột nhiên Ford hỏi Arthur.

Arthur cố nốc nốt vại bia, quay lại nhìn anh ta.

"Tại sao? Gì, mà không... tôi nên mang à?" Anh đã thôi không ngạc nhiên nữa, xem ra chuyện đó không còn ý nghĩa gì nữa cả.

Ford tặc lưỡi cáu kỉnh.

"Uống cạn đi," anh ta giục.

Đúng lúc ấy âm thanh trầm đục của một vụ va chạm ầm ầm từ bên ngoài lọt qua tiếng rì rầm khe khẽ của quán rượu, lọt qua tiếng máy hát tự động, qua tiếng người đàn ông bên cạnh Ford nấc cụt bên ly whisky mà cuối cùng Ford cũng đã mua cho gã.

Arthur nghen cả bia, nhảy dựng.

"Cái quái gì thế?" anh ré lên.

"Đừng lo," Ford nói, "tụi đó chưa bắt đầu đâu."

"Thế thì ơn Chúa," Arthur đáp, thư giãn hẳn.

"Có lẽ chỉ là nhà cậu đang bị húc đổ thôi," Ford nói, nốc cạn vại bia cuối cùng.

"Cái gì?" Arthur gào lên. Đột nhiên bùa mê của Ford mất tác dụng. Arthur hoảng loạn nhìn quanh rồi chạy ra cửa sổ.

"Chúa ôi, họ làm thật kìa! Họ đang húc đổ nhà tôi kìa. Tôi đang làm cái quái gì ở trong quán này, hả Ford?"

"Cũng chẳng còn thay đổi được gì ở giai đoạn này," Ford nói, "cứ để họ được vui."

"Vui?" Arthur ré lên. "Vui!" Anh vội kiểm tra bên ngoài cửa sổ lần nữa xem bọn họ có đang nói về cùng một chuyện không.

"Khốn kiếp cái trò vui của bọn chúng!" Anh hét lên và chạy khỏi quán giận dữ vung vẩy một cốc bia đã gần hết. Anh không kết được người bạn nào trong quán giờ ăn trưa hôm ấy.

"Ngừng ngay, lũ phá hoại các người. Quân phá nhà phá cửa các người!" Arthur chửi oang oang. "Lũ man di Gô-tích nửa điên nửa tỉnh kia, ngừng ngay không!"

Ford cần phải chạy theo anh bạn. Tức thì quay lại người đứng quầy bar, anh ta hỏi mua bốn gói đậu phộng. "Đây thưa anh," người đứng quầy bar đáp, đập phạch mấy gói xuống quầy, "hai mươi tám xu, nếu anh rộng lòng."

Ford là người rất rộng lòng - anh ta đưa cho người đứng quầy bar tờ năm bảng nữa và bảo người này hãy giữ tiền lẻ. Người đứng quầy bar nhìn tờ tiền rồi lại nhìn Ford. Ông ta đột nhiên rùng mình: ông ta vừa có một cảm giác thoáng qua không sao hiểu được bởi trước nay chưa một ai trên Trái Đất từng trải nghiệm cảm giác ấy. Trong những giây phút cực kỳ căng thẳng, mọi dạng sống đang tồn tại đều phát ra một tín hiệu ngầm siêu nhỏ. Tín hiệu này đơn thuần truyền đạt một cảm giác chính xác gần như đáng thương về nỗi sinh vật ấy đang ở cách nơi sinh quán của hắn bao xa. Trên Trái Đất chẳng ai có bao giờ có thể xa nơi chôn nhau cắt rốn quá mười sáu ngàn dặm, một khoảng cách thực ra không xa cho lắm, nên những tín hiệu như vậy quá tủn mủn chẳng đáng để tâm. Ford Prefect vào lúc bấy giờ đang căng thẳng cực độ, mà anh ta sinh ra cận biên sao Betelgeuse cách đây 600 năm ánh sáng.

Người đứng quầy bar ngây ra giây lát, bị một cảm giác xa xăm diệu vợi không tài nào thấu hiểu giáng cho một đòn đáng kể. Ông ta không biết thế nghĩa là gì, nhưng ông ta nhìn sang Ford Prefect với một ý thức tôn trọng mới mẻ, gần như là kính sợ.

"Anh nghiêm túc ư, thưa anh?" ông già nói bằng một giọng thì thào

khiến cả quán câm lặng. "Anh nghĩ sắp tận thế ư?"

"Phải," Ford đáp.

"Mà là ngay chiều nay?"

Ford đã lai tỉnh. Anh ta đang ở tâm trạng bỡn cợt kinh khủng.

"Phải," anh ta hớn hở nói, "tôi dám đoán chừng là chưa đầy hai phút nữa."

Người đứng quầy bar không thể tin nổi mình đang tham gia cuộc nói chuyện này, song ông ta cũng không thể tin cái cảm giác vừa có ban nãy.

"Vậy là, chúng ta chẳng còn làm gì được nữa ư?" ông ta hỏi.

"Không, chẳng làm gì được nữa," Ford nói, nhét mấy gói đậu phông vào túi áo.

Ai đó trong cái quán nín lặng đột nhiên phá lên cười giọng khàn đặc, vì nỗi mọi người đều đã trở nên ngớ ngần làm sao.

Người đàn ông ngồi cạnh Ford cho đến bấy giờ đã hơi bí tí. Đôi mắt gã chao đảo lần lối lên mặt Ford.

"Tôi cứ tưởng," gã cất tiếng, "nếu sắp tận thế thì ta hẳn nên nằm xuống sàn hay đội bao giấy lên đầu hay đại loại vậy."

"Cũng được, nếu anh thích làm thế," Ford nói.

"Đấy là điều bọn họ dạy chúng tôi trong quân đội," người đàn ông nói tiếp, đôi mắt gã bắt đầu cuộc dò đường lâu lắc về lại chỗ ly whisky.

"Thế có ích gì không?" người đứng quầy bar hỏi.

"Không," Ford đáp, tặng ông này một nụ cười thân thiện. "Xin phép," anh ta nói, "tôi phải đi." Đoạn vẫy tay một cái, anh ta đi mất.

Quán im lặng thêm một giây nữa và rồi, khá ngượng ngùng, gã đàn ông với tiếng cười khàn đặc lại cười khàn đặc. Cô gái gã ta kéo theo tới quán suốt

một giờ vừa qua đã thật lòng phát gớm gã, và hẳn cô sẽ hài lòng lắm lắm nếu biết độ chừng một phút rưỡi nữa thôi là gã ta cũng sẽ bất thình lình bay hơi trong một luồng hydro, ozone và carbon monoxide. Tuy nhiên, chừng nào giây phút ấy xảy đến bản thân cô cũng sẽ bận rộn bốc hơi nên không thể để ý thấy gì.

Người đứng quầy bar hắng họng. Ông ta nghe tiếng mình nói:

"Gọi đồ uống lượt cuối, xin mời."

Mấy cỗ máy to tướng màu vàng bắt đầu hạ thấp xuống và tiến lên nhanh hơn hẳn.

Ford biết bọn chúng đang ở đó. Anh ta đâu có muốn mọi chuyện diễn ra theo cách này.

Chạy trên đường làng, Arthur đã gần về đến nhà mình. Anh không để ý thấy trời đột nhiên trở lạnh, anh không để ý cơn gió, anh không để ý màn mưa phi lý đột nhiên trút xuống dữ dội. Anh không để ý bất cứ chuyện gì ngoài mấy cái xe ủi dây xích đang bò trên lớp gạch vụn từng là nhà của anh.

"Lũ mọi rợ!" anh ré lên. "Tao sẽ kiện hội đồng đòi đến từng xu! Tao sẽ khiến chúng mày bị treo cổ, bị kéo lê, bị phanh thây! Bị quất roi! Bị luộc... cho đến chừng nào... đến chừng nào... đến chừng nào chúng mày chịu đủ thì thôi."

Ford chạy rất nhanh theo Arthur. Rất rất nhanh.

"Và rồi tao sẽ hành đi hành lại!" Arthur ré lên. "Bao giờ mà tao hành hạ xong tao sẽ gom tất tật mọi mẩu bé tí chúng mày, rồi tao sẽ *giẫm* lên!"

Arthur không để ý là mấy người kia đang chạy tóc khỏi mấy chiếc máy ủi; anh không để ý là Prosser đang cuống cuồng nhìn trân trối lên trời. Thứ mà Prosser đã để ý thấy là những cái gì màu vàng to tướng kia đang gào rú xuyên qua tầng mây. Những cái gì màu vàng to không tưởng.

"Rồi tao sẽ giẫm mãi lên chúng," Arthur vừa ré lên vừa tiếp tục chạy đến, "cho kỳ đến chân tao rộp cả lên, hoặc khi tao nghĩ ra được cái gì khác thậm chí còn tệ mạt hơn để mà hành chúng mày, và rồi..," Arthur trượt chân, té lộn nhào, lăn mấy vòng rồi ngã ngửa ra đất. Cuối cùng anh cũng để ý thấy có chuyện gì đó đang diễn ra. Ngón tay anh chỉ thẳng lên trời.

"Cái quái gì thế kia?" anh thét lên kinh hoảng.

Bất kể cái thứ màu vàng gớm guốc kia là gì thì nó cũng đang rượt ngang trời, xé tanh bành bầu trời bằng thanh âm làm đầu óc ong ong rồi nhảy vọt vào trong khoảng xa xám bỏ mặc không trung hở ngoác đằng sau đóng sập lại với một tiếng *rầm* dám nhấn đôi tai ta thụt sâu vào trong sọ cũng phải sáu mét.

Một cái khác theo sau và hành động y hệt vậy, chỉ khác là ầm ĩ ồn ào hơn.

Thật khó nói sao cho đúng mọi người trên bề mặt hành tinh này lúc bấy giờ đang làm gì, bởi chính họ cũng không thật sự biết mình đang làm gì. Cũng chẳng việc gì họ làm có nghĩa cho lắm - chạy vào nhà, chạy ra khỏi nhà, gào rú không thành tiếng về tiếng ầm ầm ong não kia. Khắp nơi trên thế giới các đường phố vỡ òa ra những người những xe tông vào nhau trong lúc tiếng ầm ầm kia đổ ập xuống đầu họ rồi tràn đi như một cơn sóng thủy triều qua những quả đồi và thung lũng, sa mạc và đại dương, dường như san bằng mọi thứ nó đánh vào.

Duy nhất một người cứ đứng nhìn bầu trời, đứng với nỗi buồn khủng

khiếp trong đôi mắt và cặp nút cao su trong lỗ tai. Anh ta biết rõ chuyện gì đang diễn ra và đã biết từ lúc thiết bị Cảm Biến Tự Động Hạ Etha bắt đầu chớp nháy giữa đêm khuya bên gối, khiến anh ta giật mình tỉnh dậy. Đây chính là điều anh ta đã chờ đợi suốt bao nhiều năm, vậy mà khi giải mã ra được mẫu tín hiệu, một mình trong căn phòng nhỏ tối tăm, một cảm giác lạnh lẽo đã chụp lấy anh ta, bóp nghẹt tim anh ta. Trong mọi giống loài trong cả dải Ngân Hà nhẽ ra có thể đến và chào hỏi đàng hoàng hành tinh Trái Đất, anh ta nghĩ, tại sao lại phải là dân Vog.

Tuy vậy anh ta vẫn biết mình phải làm gì. Trong lúc phi thuyền của người Vog gào rú xuyên không gian bên trên đầu, anh ta mở cái túi đeo ra. Anh ta quăng đi một bản nhạc kịch *Joseph và chiếc áo trong mơ lắm mầu kỳ diệu*, anh ta lại quăng đi một bản *Tin mừng*: anh ta sẽ không cần chúng ở nơi anh ta sắp tới. Mọi thứ đã sẵn sàng, mọi thứ đã được chuẩn bị.

Anh ta biết khăn tắm của mình ở đâu.

Một cảnh im lặng bất thình lình giáng xuống Trái Đất. Một sự im lặng còn tệ hơn cả tiếng ồn vừa rồi. Suốt một lúc không có chuyện gì xảy ra. Những phi thuyền khổng lồ lơ lửng trên trời, bên trên mọi quốc gia trên Trái Đất. Chúng lơ lửng bất động, to lớn, nặng nề, vững chãi trên bầu trời, một sự báng bổ đi ngược lại tự nhiên. Nhiều người sốc thẳng cẳng trong khi trí não họ cố gắng bao quát hết những thứ họ thấy. Phi thuyền lơ lửng trên trời cũng tự nhiên như cục gạch thì không lơ lửng.

Và vẫn chưa chuyện gì xảy ra.

Rồi có một lời thì thầm rất khẽ, một lời thì thầm đột ngột bằng thứ âm thanh bàng bạc tỏa lan khắp không gian. Mọi dàn âm thanh trên thế giới, mọi cái radio, mọi chiếc ti vi, mọi máy cassette, mọi loa âm tần thấp, mọi loa âm

tần cao, mọi bộ điều khiển tầm trung thảy đều lặng lẽ tự động bật.

Mọi hộp thiếc, mọi thùng rác, mọi cánh cửa sổ, mọi chiếc ô tô, mọi ly uống rượu, mọi tấm kim loại han gỉ thảy bị khởi động thành tấm dội âm hoàn hảo.

Trước khi Trái Đất qua đời nó sẽ được thưởng thức công nghệ phát thanh đỉnh cao siêu việt, hệ thống loa phóng thanh vĩ đại nhất từng lắp dựng. Nhưng không phải để phát đi buổi hòa nhạc nào, không âm nhạc, không kèn lệnh, chỉ là một thông điệp đơn giản. " $Con\ người\ của\ Trái\ Đất,\ xin\ hãy\ chú\ y´,"$ một giọng nói phát ra, và nó kỳ diệu làm sao. Âm thanh vòng lập thể 4.0 hoàn hảo tuyệt diệu với độ sai lệch thấp đến nỗi có thể khiến một con người can trường bất khóc thút thít.

"Ta là Prostetnic Vogon Jeltz, thuộc Hội Đồng Quy Hoạch Siêu Không Gian Ngân Hà," giọng nói tiếp tục. "Như các người sẽ thấy, không ngờ gì cả, các kế hoạch nhằm phát triển những vùng xa xôi của Ngân Hà cần xây dựng một tuyến đường cao tốc siêu không gian xuyên hệ sao của các người, và rất tiếc hành tinh của các người là một trong những điểm đã được lên danh sách để phá hủy. Tiến trình phá hủy sẽ diễn ra ngay sau đây trong vòng chưa đầy hai phút Trái Đất của các người. Cảm ơn."

Tiếng loa phóng thanh tắt ngúm.

Nỗi khiếp sợ không hiểu nổi bao trùm lên những con người Trái Đất đang đứng theo dõi. Nỗi khiếp sợ dịch chuyển từ từ xuyên qua các đám đông tụ tập đông đúc như thể bọn họ là lũ mạt sắt trên một tấm bìa có miếng nam châm di chuyển bên dưới. Hoảng loạn lại bùng lên, hoảng loạn tuyệt vọng muốn chạy trốn, nhưng không còn chỗ nào để mà chạy cả.

Quan sát thấy cảnh này, tay Vog lại bật loa phóng thanh lên. Loa nói:

"Làm ra vẻ hoàn toàn ngạc nhiên trước tin này cũng không có ích gì. Tất cả sơ đồ quy hoạch và lệnh phá hủy đã được trưng bày tại phòng quy hoạch nội vùng của các người ở hệ sao Alpha Centauri suốt năm mươi năm Trái

Đất, vậy nên các người đã có vô khối thời gian để đệ đơn khiếu nại chính thức còn bây giờ hoắng lên cũng quá muộn rồi."

Loa phóng thanh lại im bặt, vọng âm lan trải khắp mặt đất. Những phi thuyền khổng lồ xoay chầm chậm trên bầu trời một cách dễ dàng. Bên dưới mỗi phi thuyền một cửa hầm bật mở, một ô vuông đen sì trống rỗng.

Đến lúc này ai đó ở đâu đó hẳn đã đến được máy phát vô tuyến, chọn được một dải tần và phát đi bản thông điệp gửi tới các phi thuyền Vog, để cầu xin nhân danh cả hành tinh. Chưa ai từng nghe thấy những gì họ nói, họ chỉ nghe được câu trả lời này. Loa hoạt động trở lại đánh rầm. Giọng nói bực bội. Nó nói:

"Các người nói các người chưa từng tới hệ sao Alpha Centauri là ý làm sao? Trời ơi hỡi loài người, nó chỉ cách có bốn năm ánh sáng, các người biết đấy. Ta xin lỗi, nhưng nếu các người không buồn quan tâm đến những vấn đề nội vùng thì ấy là việc riêng của các người.

"Nạp năng lượng cho tia hủy diệt."

Ánh sáng tràn ra từ các cửa hầm.

"Ta không biết," giọng nói trên loa phóng thanh lại tiếp, "đồ hành tinh khốn khố nan, ta không thông cảm tí nào." Đoạn nó dừng hẳn.

Im lặng ma quái kinh hoàng.

Rồi một tiếng động ma quái kinh hoàng.

Rồi lại câm lặng ma quái kinh hoàng.

Hạm Đội Xây Dựng Vog vụt biến mất vào trong không gian vũ trụ đầy sao đen như mực.

it xa nơi đó, ở nhánh xoắn ốc đầu bên kia Ngân Hà, cách sao Sol năm trăm ngàn năm ánh sáng, Zaphod Beeblebrox, Tổng thống của Chính Phủ Đế Quốc Ngân Hà, đang lao vụt qua các biển Damogran, chiếc thuyền chạy bằng động cơ ion của gã chớp nháy và lóe sáng dưới mặt trời hành tinh Damogran.

Damogran nóng bức; Damogran xa xôi hẻo lánh; Damogran hầu như chưa từng ai nghe nói đến.

Damogran, ngôi nhà bí mật của Trái Tim Vàng.

Con thuyền lướt nhanh băng qua vùng nước. Phải một lúc nữa nó mới cập được đến đích bởi vì Damogran là một hành tinh được bố trí thật bất tiện. Nó không có gì ngoài các hoang đảo cỡ vừa tới cỡ lớn tách biệt nhau bởi các vùng đại dương tuyệt đẹp nhưng rộng đến phát bực.

Con thuyền tiếp tục phi nhanh.

Bởi sự bất tiện địa lý này Damogran trước nay vẫn nguyên xi là một hành tinh hoang vu. Đây cũng là lý do tại sao Chính Phủ Đế Quốc Ngân Hà chọn Damogran cho dự án *Trái Tim Vàng*, bởi vì nó hoang vắng quá và dự án *Trái Tim Vàng* thì tuyệt mật quá.

Con thuyền phóng vụt và nhảy chồm chồm qua biển, biển nằm giữa hai hòn đảo chính của quản đảo duy nhất kích cỡ có chút hữu ích nào trên toàn thể hành tinh này. Zaphod Beeblebrox đang trên đường từ cảng không gian bé tí trên đảo Phục Sinh (cái tên là một sự trùng hợp tình cờ hoàn toàn vô nghĩa - trong ngôn ngữ Ngân Hà, *phục sinh* có nghĩa là nhỏ dẹt và màu nâu

nhạt) tới đảo có *Trái Tim Vàng*, hòn đảo mà do một trùng hợp vô nghĩa khác có tên là Pháp.

Một trong những tác dụng phụ của công cuộc trên *Trái Tim Vàng* là cả loạt những trùng hợp hoàn toàn vô nghĩa.

Nhưng không hề trùng hợp tí nào chuyện ngày hôm nay, ngày hoàn mãn của dự án, ngày vén màn vĩ đại, ngày *Trái Tim Vàng* cuối cùng cũng được giới thiệu ra trước cả Ngân Hà kinh ngạc, cũng đồng thời là ngày hoàn mãn cho Zaphod Beeblebrox. Chính vì rồi sẽ có ngày này mà ban đầu gã đã quyết định chạy đua tranh chức Tổng thống, một quyết định từng gây ra bao cơn sóng kinh ngạc chấn động khắp Đế Quốc Ngân Hà - Zaphod Beeblebrox? *Tổng thống*? Không phải gã Zaphod Beeblebrox *ấy* đấy chứ? Không phải *chức* Tổng thống *ấy* đấy chứ? Nhiều người xem nó như một bằng chứng chắc chắn không thể nào bác bỏ được rằng toàn thể sáng tạo thế giới như chúng ta vẫn biết cuối cùng đã hóa điện rồi.

Zaphod cười gần và tăng tốc con thuyền một cú nữa.

Zaphod Beeblebrox, một kẻ phiêu lưu, dân hippy cựu trào, một gã ham vui, (một tay lừa đảo? có thể lắm), kẻ cuồng khoa trương bản thân, dở kinh khủng trong các mối quan hệ cá nhân, thường bị cho là đầu óc hoàn toàn để đâu đâu.

Tổng thống?

Không ai phát điên cả, chí ít cũng không theo kiểu ấy.

Trong toàn thể Ngân Hà chỉ có sáu người hiểu Ngân Hà được cai trị theo nguyên tắc nào, và họ biết rằng một khi Zaphod Beeblebrox đã tuyên bố ý định tranh cử Tổng thống thì ít nhiều đó cũng là *chuyện đã rồi*: bởi gã là ứng cử viên lý tưởng cho vị trí Tổng thống này .

Điều họ hoàn toàn không hiểu ấy là tại sao Zaphod lại muốn làm Tổng thống.

Gã cập bờ đột ngột, làm bắn cả một bức tường nước dữ dội lên mặt trời.

Hôm nay chính là ngày ấy; hôm nay là ngày bọn họ sẽ nhận ra Zaphod đã tính toán những gì. Hôm nay là tất cả ý nghĩa của nhiệm kỳ Tổng thống của Zaphod Beeblebrox. Hôm nay cũng là ngày sinh nhật lần thứ hai trăm của gã, nhưng đó cũng chỉ là một sự trùng hợp vô nghĩa khác.

Trong lúc lái thuyền chồm chồm băng qua các biển Damogran gã lắng lặng mim cười một mình nghĩ tới cái ngày này sắp sửa phấn khích tuyệt vời ra sao. Gã thả lỏng người và duỗi hai tay lười biếng vắt theo lưng ghế. Gã lái bằng cánh tay phụ mới lắp thêm gần đây ngay bên dưới cánh tay phải để giúp cải thiện môn trượt tuyết đấm bốc của bản thân.

"Này," gã thủ thỉ với bản thân, "cậu là một anh chàng thật ngầu, cậu đấy." Nhưng các sợi thần kinh của gã thì hát khúc ca the thé nhức óc hơn cả tiếng còi gọi chó.

Đảo Pháp khoảng hai mươi dặm dài, năm dặm ngang ở khúc giữa, toàn cát và hình lưỡi liềm. Trên thực tế dường như nó không đường đường tồn tại như một hòn đảo mà đơn giản là phương tiện để vẽ nên dáng cong dẻ quạt của cái vịnh khổng lồ. Ấn tượng này được củng cố thêm bởi thực tế rằng gần như toàn bộ đường bờ biển phía trong hình lưỡi liềm là các vách đá dựng đứng. Từ trên đỉnh vách đá, sườn núi dốc dần xuống quãng năm dặm sang tới bờ đối diện.

Trên đỉnh vách đá ấy sừng sững một ủy ban đón tiếp, ủy ban đa phần bao gồm các kỹ sư và các nhà nghiên cứu đã tham gia chế tạo *Trái Tim Vàng* - phần lớn số ấy có dạng người, dù đây đó vẫn có vài kỹ sư nguyên tử dạng bò sát, hai ba nhà tuyệt khủng thiên hà gia mảnh mai như nữ thiên tinh xanh lá, một hai nhà vật lý giác hút tám chân như bạch tuộc, và một Hooloovoo (Hooloovoo là một sắc độ xanh lơ siêu thông minh). Ngoại trừ Hooloovoo, tất cả đều chói lọi rực rỡ trong áo bờ lu đại lễ nhiều màu; nhân dịp này Hooloovoo đã được khúc xạ tạm thời vào trong một lăng kính lơ lửng không

có giá đỡ.

Một tâm trạng cực kỳ rạo rực phấn khích lan khắp bọn họ. Họ đã đi tới tận cùng rồi vượt quá cả những giới hạn xa xôi nhất của các định luật vật lý, sắp xếp lại cơ cấu cơ bản của vật chất, kéo căng, vặn xoắn và phá vỡ các quy luật về có thể và không thể, nhưng dường như phấn khích ghê gớm nhất trong tất cả vẫn là sắp gặp gỡ một người quấn khăn quàng màu cam quanh cổ. (Dải khăn quàng cổ màu cam là món phụ kiện mà Tổng thống Ngân Hà thường đeo theo thông lệ.) Mọi chuyện có lẽ cũng chẳng khác biệt bao nhiều nếu họ biết được chính xác Tổng thống Ngân Hà được sử dụng bao nhiều quyền lực: chẳng một tẹo nào. Chỉ sáu người trong toàn Ngân Hà biết rằng công việc của Tổng thống Ngân Hà không phải là thực thi quyền lực mà là đánh lạc hướng sự chú ý ra khỏi quyền lực ấy.

Zaphod Beeblebrox cực kỳ giỏi công việc này.

Đám đông há mồm hồn hền, lóa mắt trước mặt trời và tài điều khiển thuyền của gã, lúc con thuyền cao tốc của ngài Tổng thống lướt vèo quành mũi đất vào trong vịnh. Chiếc thuyền lấp lóe và sáng chói lướt trượt đi trên mặt biển trong mấy cú quành trượt ngang cực rộng.

Thực tế nó chẳng cần phải chạm mặt nước tí nào, bởi nó được đỡ trên một tấm đệm nguyên tử ion hóa mù mịt - nhưng để tạo hiệu ứng nó được gắn những lưỡi vây mảnh có thể hạ sâu xuống nước. Chúng chém những màn nước bay rin rít vào trong không trung, rạch những đường sâu hoắm xuống mặt biển chao đảo điên cuồng rồi sửi bọt ùng ục vục xuống sau lưng con thuyền lao nhanh qua con vịnh.

Zaphod yêu ba cái màn hiệu ứng này lắm: nó chính là món gã cừ nhất.

Gã đột ngột bẻ tay lái, con thuyền xoay ngoắt thành một cú trượt lướt táo bạo bên dưới bề mặt vách đá và rồi đậu lại dừng nhẹ nhàng trên sóng bập bềnh.

Chưa đầy vài giây gã đã chạy ra ngoài boong, vừa vẫy vừa cười toét

trước ba tỷ người. Ba tỷ con người ấy không thực sự ở đó, họ theo dõi mọi cử chỉ của gã qua những con mắt của một máy quay robot ba chiều nho nhỏ xoắn xuýt bay là đà gần đó. Trò hề lố của ngài Tổng thống luôn là những màn quay ba chiều được yêu thích: ấy cũng chính là mục đích của mấy trò hề.

Gã lại cười toét. Ba tỷ lẻ sáu người không biết gì cả, nhưng hôm nay sẽ là một trò hề lố to lớn hơn mong đợi của bất kỳ ai.

Máy quay robot thu lại gần để quay cận cảnh cái đầu được yêu thích hơn trong hai cái đầu của gã, gã bèn lại vẫy. Về cơ bản thì gã có dạng người trừ chiếc đầu thứ hai và cánh tay thứ ba. Mái tóc vàng bù xù của gã chĩa ra tám hướng, đôi cặp mắt xanh biếc của gã lấp lánh điều gì đó hoàn toàn không xác định được, hai cái cằm của gã gần như lúc nào cũng lún phún.

Một quả cầu trong suốt cao hai mươi bộ trôi đến canh thuyền của gã, lăn tròn và nhấp nhô bập bềnh, lấp lóa dưới mặt trời rực rỡ. Bên trong trôi lơ lửng một cái ghế xô pha hình bán nguyệt thật rộng được bọc da đỏ lộng lẫy: quả cầu càng bập bềnh và lăn, cái xô pha càng đứng im phắc một chỗ, vững chãi như một phiến đá bọc da. Lần này nữa, mọi thứ đều vì hiệu ứng ngang với vì bất cứ thứ gì khác.

Zaphod bước xuyên qua vách quả cầu và thả người thư giãn trên xô pha. Gã duỗi hai cánh tay dọc theo lưng ghế còn cánh tay thứ ba phủi chút bụi trên đầu gối. Hai cái đầu gã nhìn quanh, mim cười; gã gác hai chân lên. Mình có thể hét lên bất cứ lúc nào mất, gã nghĩ.

Nước sôi ùng ục bên dưới quả bong bóng, nước sửi bọt và phun thành tia. Quả bong bóng dâng lên không trung, bập bềnh và lăn tròn trên tia nước. Lên, nó cứ dâng lên nữa, hắt những cột ánh sáng vào vách đá. Nó dâng lên trên tia nước kia, nước đổ xuống bên dưới, rầm rập lao trở về biển hàng trăm bộ dưới xa.

Zaphod mim cười, hình dung dáng vẻ mình.

Một hình thức vận tải hoàn toàn nực cười, song cũng hoàn toàn xinh đẹp.

Ở trên đỉnh vách đá quả cầu bập bênh giây lát, lật nghiêng tới một bệ dốc có đường ray, lăn theo đó xuống một sân ga cong cong nho nhỏ rồi lắc lư dừng lại.

Zaphod Beeblebrox bước ra khỏi cái bong bóng trong tiếng hoan hô vang rền, cái khăn quàng màu cam của gã rừng rực trong ánh sáng.

Tổng thống của Ngân Hà đã đến.

Gã đợi cho tiếng hoan hô lắng xuống, đoạn giơ tay lên vẫy chào.

"Chào," gã chào.

Một gã nhện chính phủ khép nép tiến lên định dúi bản photo bài phát biểu đã chuẩn bị sẵn vào tay gã. Các trang từ ba đến bảy của bản gốc bài phát biểu ấy lúc bấy giờ còn đang trôi nổi sũng sĩnh trên biển Damogran bên ngoài vịnh chừng năm dặm. Trang một và hai đã được một con Đại Bàng Mào Lá Lược Damogran vớt lên rồi gộp vào một dạng tổ mới mẻ đặc biệt do chính nó sáng tạo ra. Cái tổ phần lớn dựng từ giấy bồi và đại bàng con mới nở hầu như sẽ không có tí cơ hội nào mổ rách được nó. Đại Bàng Mào Lá Lược Damogran từng nghe qua khái niệm sống sót của cả loài nhưng chả muốn quan tâm dính dớ tới.

Zaphod Beeblebrox chả cần đến bài phát biểu đã được chuẩn bị sẵn kia, gã nhẹ nhàng hất đi bản photo nhện đưa lên.

"Chào," gã lại cất tiếng.

Tất thảy ai nấy đều tươi cười với gã, hay ít nhất cũng gần như tất thảy. Gã phát hiện ra Trillian trong đám đông. Trillian là một cô gái mà Zaphod gần đây đã đưa theo trong chuyến viếng thăm một hành tinh nọ, một kiểu vi hành, cho vui. Cô gái mảnh mai, da ngăm, có dạng người, sóng tóc đen dài, miệng đầy đặn, mũi là một cái núm nho nhỏ kỳ cục và đôi mắt nâu đến tức cười. Với cái khăn trùm đầu đỏ chói thắt nút theo lối đặc biệt và chiếc váy lụa nâu tha thướt, cô nom hao hao nét Ả Rập. Dĩ nhiên, không phải ai ở đây đã từng nghe nói đến người Ả Rập. Những người Ả Rập ấy chỉ mới đây thôi đã

thôi không còn tồn tại nữa, mà kể cả cái hồi còn tồn tại họ cũng cách Damogran những năm trăm nghìn năm ánh sáng. Trillian không phải ai đó đặc biệt gì, không thì cũng là Zaphod nói vậy. Chỉ là cô đi loanh quanh đây đó với gã khá nhiều và bảo cho gã biết cô nghĩ gì về gã.

"Chào cưng!" gã chào cô.

Cô nhoẻn một nụ cười mím chi vội vàng với gã rồi ngoảnh đi ngay. Đoạn cô ngoái nhìn thêm một thoáng, mim cười niềm nở hơn - nhưng bấy giờ gã đang nhìn cái gì đó khác.

"Chào," gã chào một búi nhỏ các sinh vật đến từ giới báo chí nãy giờ vẫn đang đứng gần bên ước sao gã thôi *chào* chiếc đi mà bắt đầu phát biểu cho rồi. Gã đặc biệt nhăn nhở cười chào họ bởi gã biết rằng ít phút nữa thôi gã sẽ đày đọa họ điêu đứng bằng một phát biểu duy nhất.

Dầu vậy điều sau đó gã nói lại không hữu ích lắm cho bọn họ. Một trong các quan chức của buổi tiệc đã tức giận kết luận rằng Tổng thống rõ ràng không có tâm trạng để đọc bài phát biểu vẽ vời hay như thế mà người ta đã mất công viết sẵn cho ông ta, bèn bật tách thiết bị điều khiển từ xa trong túi áo. Xa xa đẳng trước họ một nhà vòm trắng khổng lồ phồng tướng trên nền trời chợt nứt toác ở giữa, tách làm đôi, rồi từ từ tự gập vào trong lòng đất. Ai nấy há hốc mồm mặc dầu họ thừa biết cái mái ấy sẽ làm vậy bởi chính bọn họ đã xây nó lên như thế.

Bên dưới cái mái nằm lồ lộ một tàu vũ trụ khổng lồ, dài một trăm năm mươi mét, hình thù như chiếc giày chạy láng mướt, trắng tinh và đẹp chùn não. Ở chính giữa chiếc giày nằm khép nép không ai trông thấy một hộp nhỏ bằng vàng mang trong mình thiết bị hại não nhất từng được sáng chế ra, thiết bị khiến con tàu vũ trụ này trở nên độc nhất vô nhị trong cả lịch sử Ngân Hà, thiết bị được lấy tên đặt cho con tàu - *Trái Tim Vàng*.

"Ái chà," Zaphod Beeblebrox thốt lên trước *Trái Tim Vàng*. Gã cũng chẳng thể nói gì khác.

Gã lại thốt lên nữa bởi gã biết rõ như thế sẽ khiến cánh báo chí tức giận lắm.

"Ái chà."

Đám đông quay mặt lại phía gã vẻ chờ đợi. Gã nháy mắt với Trillian, cô này nhướng mày căng mắt nhìn gã. Cô biết gã định nói điều gì và còn nghĩ gã đúng thật là một ca khoe mẽ kinh khủng.

"Thật là tuyệt vời," gã nói. "Thật là thật sự tuyệt vời. Thật quá tuyệt vời tuyệt đối đến nỗi tôi nghĩ tôi muốn ăn cắp nó luôn."

Một phát biểu kỳ vĩ xứng tầm tổng thống, chính thức là những gì người ta mong đợi. Đám đông cười tán thưởng, các ký giả sung sướng bấm bấm nút thiết bị Loan Tin Tự Động Hạ Etha còn Tổng thống cười toét miệng.

Trong lúc miệng cười toét trái tim gã lại thét lên không sao chịu nổi và gã lần lần quả bom Tê Liệt Tự Động đang nằm nem nép trong túi áo.

Cuối cùng gã cũng không chịu hơn được nữa. Ngóc cả hai cái đầu lên trời, gã hú một tiếng man dại ở quãng ba trưởng, ném quả bom xuống bãi đất đoạn chạy về phía trước xuyên qua cả biển những nụ cười rạng ngời đột nhiên đông cứng.

rostetnic Vogon Jeltz không phải là một nhan sắc ưa nhìn gì, kể cả những người Vog khác cũng nghĩ vậy. Cái mũi vòm chót vót của hắn nhô cao bên trên vầng trán nhỏ xíu nom như loài lợn. Làn da cao su xanh lục đủ dày cho hắn chơi trò chính trị Công Vụ, chơi tốt là đẳng khác, và đủ độ chống thấm cho hắn sống sót vô hạn định dưới biển sâu tới cả nghìn bộ mà không hề hấn gì.

Nói vậy không có nghĩa là hắn từng đi bơi, dĩ nhiên rồi. Lịch trình bận bịu của hắn không cho phép đi bơi. Hắn trông như vậy bởi vì nhiều tỷ năm về trước hồi người Vog lần đầu tiên bò ra khỏi các biển nguyên thủy lờ đờ uể oải trên tinh cầu Vog, và đương nằm thở hồn hà hồn hển trên các bờ bãi trinh nguyên của hành tinh này... khi những tia nắng đầu tiên của mặt trời Vog trẻ trung rạng rỡ đã chiếu tới họ sáng hôm ấy, thì như thể các lực tiến hóa đã đơn giản là chào thua bọn họ ngay tức thì, khinh bỉ quay lưng và gạch tên bọn họ coi là một sai sót rủi ro, xấu xí. Bọn họ không bao giờ tiến hóa nữa: bọn họ đáng ra chẳng thể sống sót nổi.

Nhưng bọn họ vẫn cứ sống sót, thực tế ấy chính là một cách tôn vinh mức độ ương ngạnh trí độn não ngắn của những sinh vật này. *Tiến hóa ư*? bọn họ tự nhủ, *Ai cần chứ*?, và những gì mà tự nhiên không chịu làm cho bọn họ thì bọn họ đơn giản là không cần, cho đến lúc có thể chỉnh sửa những bất tiện nội cơ thể gớm guốc nhất bằng phẫu thuật.

Trong khi đó, các lực lượng tự nhiên trên tinh cầu Vog làm ngày làm đêm hòng bù đắp sai lầm ngớ ngần lúc khởi thủy. Thế là sinh ra những con cua đục đáy thân giáp đá quý lấp lánh, người Vog bèn ăn, đập nát vỏ bằng vồ

sắt; các cây vươn mình cao vút có màu sắc và thân hình mảnh dẻ đẹp đến sững sờ, mà người Vog đốn hạ và dùng nướng thịt cua; các sinh vật thanh nhã như linh dương với bộ lông êm như lụa và đôi mắt long lanh mà người Vog bắt lấy mà ngồi lên. Bọn chúng chẳng có ích làm phương tiện đi lại bởi lưng chúng sẽ gãy rắc tức thì, nhưng gì thì gì người Vog vẫn ngồi lên.

Cứ thế tinh cầu Vog trôi qua nhiều thiên niên kỷ không may nữa cho đến khi người Vog đột nhiên khám phá ra các nguyên lý du hành liên sao. Chỉ trong vòng vài năm Vog, từng người Vog cuối cùng đều đã di cư tới cụm Megabrantis, trung tâm chính trị Ngân Hà, và giờ đây trở thành trụ cột quyền lực vô song của Công Vụ Ngân Hà. Họ cố tìm cách tiếp thu kiến thức, họ cố học đòi phong cách và chút khéo léo xã giao, song trong hầu hết mọi khía cạnh người Vog hiện đại chẳng mấy khác các bậc tổ phụ nguyên thủy của họ. Mỗi năm họ nhập khẩu hai mươi bảy nghìn con cua đục đáy thân giáp đá quý lấp lánh từ hành tinh mẹ và cà kê một đêm say khướt hạnh phúc dùng vồ sắt đập vụn chúng. Prostetnic Vogon Jeltz là một người Vog khá điển hình ở chỗ hắn ta hoàn toàn đề tiện. Hắn cũng không hề thích lũ quá giang tàu bay.

Đâu đó trong một cabin nhỏ tối tăm vùi sâu trong lòng ruột phi thuyền đô đốc của Prostetnic Vogon Jeltz, một que diêm nhỏ run rẩy lóe sáng. Chủ của que diêm không phải người Vog, nhưng anh ta biết bọn họ quá rõ và có lý khi hồi hộp vậy. Tên anh ta là Ford Prefect .

Anh ta nhìn quanh cabin nhưng hầu nhưng không thấy gì mấy; những cái bóng to lớn kỳ quái hồng hồng xuất hiện và nhảy nhót cùng ngọn lửa nhỏ xíu lập lòe, nhưng thảy đều yên tĩnh. Anh ta thầm thì cảm tạ đám Dentrassi. Dentrassi là một giống tộc bất kham những kẻ sành ăn, một bầy hoang dã nhưng dễ chịu mà người Vog gần đây thu nhận để làm bếp trên những phi đội đường dài của họ, dựa trên thỏa thuận chung nghiêm ngặt rằng bọn họ ở yên một xó.

Quy định này hợp ý người Dentrassi, bởi bọn họ mê tiền Vog, là một trong những thứ tiền tệ mạnh nhất toàn Vũ Trụ, nhưng lại ghê tởm chính

người Vog. Loại người Vog duy nhất mà Dentrassi ưng nhìn thấy chính là một người Vog nổi giận.

Chính nhờ mẩu thông tin tẹo teo này mà Ford Prefect giờ mới không bị tan thành một làn khói hydro, ozone lẫn carbon monoxide.

Anh ta nghe một tiếng rên khẽ. Nhờ ánh lửa diêm anh ta trông thấy một hình thù nặng nề khẽ động đậy trên sàn. Anh ta vội vẩy tắt que diêm, lục tìm trong túi áo, thấy thứ cần tìm bèn lôi ra. Anh ta xé mở, đoạn lắc lắc. Anh ta cúi khom trên sàn. Hình thù lại nhúc nhích.

Ford Prefect lên tiếng: "Tôi mang ít đậu phộng đây."

Arthur Dent cục cựa, rồi lại rên rỉ, lắp bắp điều gì đó.

"Đây, ăn chút đi," Ford thúc, lại lắc lắc cái gói, "nếu cậu chưa từng đi qua tia truyền vật chất bao giờ thì có thể cậu sẽ mất một ít muối và protein. Bia uống lúc nãy hẳn đã lót êm hệ thống của cậu phần nào."

"Ở hờờờờ..." Arthur Dent lắp bắp. Anh mở mắt.

"Tối quá," anh nhận xét.

"Phải," Ford Prefect đáp. "Tối."

"Không ánh sáng," Arthur nói. "Tối, không ánh sáng."

Một trong những thứ Ford Arthur vẫn luôn thấy khó hiểu nhất về con người, ấy là họ có thói quen liên tục nêu lên rồi cứ nhắc đi nhắc lại chuyện đã cực kỳ cực kỳ rõ ràng, ví dụ như *Thật là một ngày đẹp trời*, hay *Anh cao thế* hay *Ôi trời nom như cậu vừa rơi xuống một cái giếng sâu ba mươi bộ vậy, cậu không sao chứ?* Thoạt tiên Ford từng hình thành nên một lý thuyết hầu giải thích hành vi kỳ lạ này. Nếu loài người không liên tục vận động môi, anh ta nghĩ, miệng họ có thể cứng đơ mất. Sau khi suy tư cân nhắc và quan sát vài tháng anh ta bỏ thuyết này ủng hộ một thuyết khác. Nếu họ không liên tục vận động môi, anh ta nghĩ, não họ sẽ bắt đầu làm việc. Chẳng bao lâu sau anh ta lại bỏ rơi thuyết này bởi thấy nó yếm thế đến mức bế tắc, và cho rằng

chung quy lại anh ta cũng khá thích giống người, nhưng anh ta vẫn luôn lo lắng tuyệt vọng vì bọn họ mù tịt về quá nhiều thứ.

"Phải," anh ta đồng ý với Arthur, "không ánh sáng." Anh ta đút cho Arthur vài hạt đậu phộng. "Cậu cảm thấy thế nào?" anh ta hỏi.

"Như một học viện quân sự," Arthur đáp, "từng bộ phận trong tôi vẫn đang liên tục ngất đi."

Ford ngây ra nhìn anh trong bóng tối.

"Nếu tôi hỏi cậu chúng ta đang ở chỗ quái nào," Arthur thều thào, "tôi có hối tiếc không?"

Ford đứng dậy. "Chúng ta an toàn," anh ta nói.

"Ò tuyệt," Arthur đáp.

"Chúng ta đang ở trong một cabin bếp," Ford nói, "trên một trong những tàu không gian của Hạm Đội Xây Dựng Vog."

"À," Arthur lại nói, "đây rõ ràng là cách sử dụng lạ lùng nào đó của từ an toàn mà trước nay tôi đã không biết tới."

Ford đánh một que diêm nữa để giúp mình tìm công tắc đèn. Những cái bóng khổng lồ lại nhảy nhót và lừng lững xuất hiện. Arthur chật vật đứng dậy tự ôm mình đầy lo lắng. Những hình thù xa lạ gớm guốc dường như xúm xít chung quanh anh, không khí đặc quánh những mùi mốc đã len lách vào trong phổi anh từ lúc nào mà không xưng tên, và một âm thanh rền rền trầm đặc khó chịu khiến não anh không sao tập trung nổi.

"Làm sao chúng ta đến được đây," anh hỏi, khẽ run rẩy.

"Chúng ta ngoắc được cuốc quá giang phi thuyền," Ford nói.

"Xin lỗi cậu?" Arthur thốt lên. "Cậu đang cố bảo tôi rằng chúng ta chỉ chìa ngón cái ra và rồi một con quỷ xanh lá mắt lời nào đó thò đầu ra bảo, Chào mấy bạn, nhảy lên đi, tôi có thể đưa các bạn đến tận giao lộ

Basingstoke được hả?"

"À," Ford nói, "Ngón Cái là một thiết bị điện tử phát tín hiệu hạ Etha, giao lộ thì ở sao Barnard cách đây sáu năm ánh sáng, nhưng phần còn lại thì, ít nhiều đúng là như thế."

"Còn con quy mắt lồi?"

"Màu xanh lá, đúng vậy."

"Tuyệt," Arthur nói, "bao giờ tôi được về nhà?"

"Không được đâu," Ford Prefect đáp, vừa lúc tìm thấy công tắc đèn.

"Che mắt cậu lại..." anh ta nói, đoạn bật công tắc.

Ngay cả Ford cũng kinh ngạc.

"Ôi trời," Arthur thốt lên, "đây mà là nội thất của một đĩa bay hả?"

Prostetnic Vogon Jeltz nhấc tấm thân xanh lá khó ưa của hắn quanh đài chỉ huy. Hắn luôn thấy váng vất cảm giác bực dọc sau khi phá hủy các hành tinh có dân cư. Hắn ước gì có ai đến bảo mình rằng mọi chuyện sai cả rồi để hắn được hét vào mặt họ và thấy dễ chịu hơn. Hắn cố ngồi phịch thật mạnh lên cái ghế điều khiển hy vọng nó gãy cho rồi, cho hắn cớ gì đó để cáu giận thật tình, vậy nhưng nó chỉ kẽo kẹt một tiếng ca cẩm.

"Cút đi!" hắn hét vào mặt một bảo vệ Vog trẻ đúng lúc ấy đi vào đài chỉ huy. Tay bảo vệ biến ngay, cảm thấy khá nhẹ mình. Gã lấy làm mừng giờ đây sẽ không phải là người truyền đạt cái báo cáo bọn gã vừa nhận được. Cái báo cáo ấy là bản thông cáo chính thức nói rằng một dạng động cơ tàu không gian kiểu mới tuyệt vời giữa lúc này đang được công bố tại một cơ sở nghiên cứu cấp chính phủ trên hành tinh Damogran, kiểu động cơ này từ nay về sau sẽ

khiến cho mọi tuyến đường cao tốc siêu không gian thành ra không cần thiết nữa.

Một cánh cửa khác nữa trượt mở, nhưng lần này tên cơ trưởng Vog không la hét bởi vì đó là cánh cửa khu bếp nơi bọn Dentrassi chuẩn bị bữa cho hắn. Một bữa ăn sẽ là thứ đáng hoan nghênh nhất lúc này.

Một sinh vật lông lá khổng lồ nhảy qua cánh cửa với cái khay đựng bữa trưa của hắn. Sinh vật ấy đang cười ngoác miệng như điên.

Prostetnic Vogon Jeltz hài lòng. Hắn biết rằng khi một tên Dentrassi trông tự mãn đến thế thì hẳn có chuyện gì đó đang diễn ra đâu đó trên con tàu này mà quả tình có thể cho hắn được tức giận ra trò.

Ford và Arthur nhìn chòng chọc xung quanh.

"Chà, cậu nghĩ sao?" Ford hỏi.

"Hơi tồi tàn đúng không?"

Ford nhíu mày nhìn mấy tấm đệm bẩn thủu, chén tách không rửa và những mảnh không còn nhận ra nổi của thứ đồ lót ngoại hành tinh nặng mùi vất khắp cabin chật cứng này.

"Õi, đây là tàu công vụ, cậu thấy đấy," Ford nói. "Đây là khu ngủ của bọn Dentrassi."

"Tôi tưởng cậu bảo chúng được gọi là người Vog gì đó."

"Phải," Ford đáp, "người Vog điều hành con tàu, còn bọn Dentrassi nấu nướng, bọn họ là kẻ để ta lên tàu."

"Tôi không hiểu lắm," Arthur nói.

"Đây, nhìn cái này xem," Ford bảo. Anh ta ngồi xuống một tấm đệm rồi lục tìm trong túi đeo. Arthur chọc chọc cái đệm vẻ lo lắng, đoạn cũng ngồi lên đấy: thực ra anh chẳng có gì phải lo lắng cả, bởi tất tật đệm mọc trong các đầm lầy trên hành tinh hoang mạc Sqornshellous Zéta đều đã bị giết chết ngắc rồi phơi khô trước khi đưa vào sử dụng. Hầu như chưa từng có trường hợp nào hồi sinh.

Ford đưa cho Arthur quyển sách.

"Gì đây?" Arthur hỏi.

"Bí kíp quá giang vào Ngân Hà. Một dạng sách điện tử. Nó sẽ cho cậu biết mọi thứ cậu cần biết về bất cứ chuyện gì. Việc của nó là thế."

Arthur bối rối lật lật cuốn sách trong tay.

"Tôi thích cái bìa," anh nói. "Đừng hoảng. Đây là câu hữu ích hay dễ hiểu đầu tiên tôi được nghe trong cả ngày hôm nay."

"Tôi sẽ cho cậu thấy nó hoạt động thế nào," Ford nói. Anh ta giật lấy cuốn sách từ tay Arthur bấy giờ vẫn đang cầm mớm mớm như thể ấy là một con chiền chiện chết đã hai tuần, đoạn lột sách ra khỏi cái bìa bọc.

"Cậu ấn cái nút này ở đây, thấy chưa, rồi màn hình sáng lên cho cậu mục lục."

Một màn hình, khoảng bề ba bề bốn inch, sáng lên và các ký tự bắt đầu nhấp nháy ngang qua bề mặt.

"Cậu muốn biết về người Vog, vậy tôi nhập cái tên ấy thế này." Ngón tay anh ta gõ thêm vài phún. "Thế là ta có kết quả kia rồi."

Cụm từ *Hạm Đội Xây Dựng Vog* lóe sáng xanh lá ngang màn hình.

Ford bấm một nút đỏ to tướng ở cuối màn hình và chữ bắt đầu nhấp nhô ngang màn hình. Cùng lúc đó, cuốn sách bắt đầu đọc toàn mục này cũng bằng một giọng nhỏ nhẹ trầm tĩnh chừng mực. Sau đây là những gì cuốn sách đọc.

"Hạm Đội Xây Dựng Vog. Đây là những gì cần phải làm nếu bạn muốn quá giang tàu của người Vog: đừng có mơ. Bọn họ là một trong những chủng tộc khó ưa nhất toàn Ngân Hà - không thực sự tàn ác, nhưng hay cáu kỉnh, quan liêu, nhiễu sự và nhẫn tâm. Họ sẽ không buồn nhấc một ngón tay để cứu bà ngoại nhà họ khỏi Quái Thú Bọ Rệp Phàm Ăn hành tinh Traal nếu chưa có các lệnh yêu cầu đủ chữ ký thành ba bản, đã nộp, đã bị trả về, bị chất vấn, bị mất, tìm lại được, bị đưa ra điều tra công khai, lại mất, và cuối cùng bị chôn vùi trong than bùn mềm ba tháng ròng rồi được tái chế làm bật lửa.

"Cách tốt nhất để được một người Vog cho một món đồ uống là thọc ngón tay xuống cổ họng hắn ta, và cách tốt nhất để chọc tức hắn ta là dâng bà ngoại hắn ta cho Quái Thú Bọ Rệp Phàm Ăn hành tinh Traal ăn thịt.

"Bất kể giá nào đừng để một tay Vog đọc thơ cho bạn nghe."

Arthur chớp chớp mắt nhìn.

"Một quyển sách mới kỳ cục làm sao. Thế, sao bọn mình lại được quá giang?"

"Ấy chính là mấu chốt, bản này lỗi thời mất rồi," Ford nói, luồn cuốn sách trở vào cái bìa bọc. "Tôi đang làm công tác nghiên cứu thực địa cho ấn bản chỉnh sửa mới, và một trong những thứ tôi sẽ phải làm là thêm vào chút ít thông tin về chuyện bây giờ người Vog đã tuyển dụng đám đầu bếp Dentrassi, chuyện này cho chúng ta một lỗ hổng nho nhỏ để lách khá là hữu ích."

Một biểu hiện đau khổ lướt qua khuôn mặt Arthur. "Nhưng Dentrassi là ai?" anh hỏi.

"Những tay tuyệt vời," Ford nói. "Bọn họ là đầu bếp cừ nhất kiêm nhà pha chế đồ uống đỉnh nhất, bọn họ cũng cóc buồn để tâm đến bất kể chuyện gì khác. Bọn họ luôn giúp dân quá giang lên được tàu, phần vì họ thích có đồng bạn, nhưng đa phần thì bởi vì chuyện ấy sẽ khiến đám Vog bực mình. Đây cũng chính là điều cậu cần biết nếu cậu là một tay chuyên quá giang tàu

bay nghèo kiết xác khao khát chiếm ngưỡng các kỳ quan của Vũ Trụ với chi phí chưa đầy ba mươi đô la Ngưu Lang một ngày. Và đó chính là công việc của tôi. Vui hả?"

Arthur nom chẳng hiểu mô tê gì.

"Thật kinh ngạc," anh thốt lên, cau mày nhìn một trong mấy tấm đệm còn lai.

"Không may là tôi đã bị kẹt trên Trái Đất khá lâu hơn dự định," Ford nói tiếp. "Tôi định đến chừng một tuần, rồi bị kẹt lại mười lăm năm."

"Nhưng thế vậy, từ đầu làm sao cậu đến được đấy?"

"Dễ thôi, tôi quá giang một tay khiêu khích."

"Khiêu khích?"

"Ùa."

"Òm, họ là..."

"Tụi khiêu khích hả? Cái lũ khiêu khích ấy thường là trẻ nhà giàu không có việc gì làm. Chúng bay lòng vòng tìm kiếm các hành tinh chưa tiếp xúc với giống dân từ sao khác rồi ve ve bọn họ."

"Ve ve bọn họ?" Arthur bắt đầu cảm thấy là Ford đang sung sướng làm cho đời anh khổ sở.

"Ùa," Ford nói, "bọn chúng ve ve họ. Chúng tìm một điểm xa xôi hẻo lánh vắng người nào đó, rồi đáp xuống ngay cạnh một kẻ tội nghiệp không nghi ngờ tí nào, một kẻ sẽ không ai thèm tin, và rồi vừa khệnh khạng đi tới đi lui trước mặt bọn họ, đầu đội cái ăng ten ngu ngốc, vừa làm ra đủ thứ tiếng bíp bíp ồn ào. Thực tình là khá trẻ con." Ford ngả người ra đệm, tay xếp sau đầu, nom tự mãn đến phát bực.

"Ford," Arthur nài, "tôi không biết hỏi thế này nghe có ngu xuẩn không, nhưng tôi đang làm quái gì ở đây?"

"Ây dào, cậu biết mà," Ford nói. "Tôi đã giải cứu cậu từ Trái Đất."

"Thế chuyện gì đã xảy ra với Trái Đất?"

"À. Vừa bị phá hủy rồi."

"Bị rồi?" Arthur hỏi giọng đều đều.

"Ù. Nó bốc hơi mất tiêu trong không gian."

"Nghe này," Arthur nói, "tôi có hơi buồn bực vì chuyện đó."

Ford cau mày một mình và dường như đang đảo suy nghĩ đó trong đầu.

"Phải, tôi hiểu được điều đó," cuối cùng anh ta nói.

"Hiểu được điều đó!" Arthur hét lên. "Hiểu được cơ đấy!"

Ford bật dậy.

"Cứ nhìn cuốn sách đi!" anh ta cuống cuồng rít lên.

"Cái gì?"

"Đừng hoảng."

"Tôi không hoảng hiếc gì sất!";

"Có, cậu đang hoảng."

"Thôi được, vậy thì tôi đang hoảng, còn biết làm quái gì khác bây giờ?"

"Cậu cứ đi cùng với tôi và vui vẻ thôi. Ngân Hà là một nơi rất vui. Cậu sẽ cần có con cá này trong tai."

Á "Tôi xin lỗi cậu chứ gì cơ?" Arthur hỏi, tự thấy là mình tương đối lịch sự.

Ford đang giơ lên một chiếc bình thủy tinh nhỏ rõ ràng có một con cá vàng nhỏ xíu uốn éo loanh quanh bên trong. Arthur chớp chớp mắt nhìn ông bạn. Anh ước có thứ gì đó đơn giản và dễ nhận ra để anh có thể nắm lấy. Anh hắn đã cảm thấy an toàn nếu như cạnh món đồ lót Dentrassi kia, đống đệm

Sqornshellous kia và kẻ từ sao Betelgeuse đang giơ cao con cá nhỏ màu vàng và ngỏ lời nhét nó vào trong tai anh kia, anh có thể được nhìn thấy dù chỉ một bịch nhỏ món ngũ cốc điểm tâm. Nhưng anh lại không thấy, vậy nên anh không cảm thấy an toàn.

Đột nhiên một tiếng động kinh hồn nhảy bổ vào họ từ nguồn cơn nào anh không thể xác định. Anh kinh hoàng há hốc trước cái gì đó nghe như một người đang cố gắng súc họng trong khi đánh lại cả bầy chó sói.

"Suyttt!" Ford lên tiếng. "Nghe nào, có thể quan trọng đấy."

"Qu... quan trọng?"

"Là cơ trưởng Vog đang đưa ra tuyên bố trên hệ thống truyền thanh Tannoy."

"Cậu định bảo đấy là cách người Vog nói à?"

"Nghe đi!"

"Nhưng tôi không biết tiếng Vog!"

"Không cần phải biết. Cứ đút con cá này vào tai cậu."

Bằng một chuyển động như chớp xẹt, Ford úp tay vào tai Arthur, anh liền có cảm giác đột nhiên phát bệnh vì con cá kia đang trượt tuồn tuột sâu vào trong lỗ tai anh. Thở dốc hốn hền vì kinh hoảng anh cào cấu tai trong giây lát, nhưng rồi dần dần lại thành trố mắt vì kinh ngạc. Anh đang có trải nghiệm thính giác tương đương với việc nhìn vào bức tranh hai khuôn mặt rọi bóng đen sì và tự dưng thấy chúng biến thành một đài nến trắng tinh. Hay giống như nhìn vào một mẩu giấy thấy rất nhiều chấm màu đột nhiên tan thành số sáu và nghĩa là bác sĩ nhãn khoa sắp bắt ta trả cả đống tiền cho một cặp kính mới.

Anh vẫn đang lắng nghe tiếng gào rống ấy, anh biết rõ thế, chỉ có điều giờ đây không hiểu sao tất cả đã mang cái vẻ y hệt thứ tiếng Anh hết sức dễ hiểu.. Và đây là những gì anh nghe được...

ú hú ọc ọc hú hú ọc ọc hú hú hú ọc ọc hú hú ọc ọc hú hú ọc ọc ọc hú hú ọc ọc ọc ọc ọc ọc ọc hú hú soạp ực ực được vui vẻ cả. Thông báo lặp lại. Đây là cơ trưởng của các ngươi đang nói, vậy nên thôi ngay bất kể việc gì các ngươi đang làm và chú ý đây. Đầu tiên ta thấy từ các công cụ đo của ta là chúng ta có một cặp quá giang trên tàu này. Vậy xin chào, bất kể các ngươi ở xó xỉnh nào. Ta chỉ muốn nói cho hoàn toàn rõ là các ngươi không hề được hoan nghênh. Ta đã lao động cật lực mới đến được vị trí ngày hôm nay, và ta không trở thành cơ trưởng của tàu xây dựng Vog đơn giản chỉ để biến nó thành cái thứ dịch vụ taxi cho cả đống suy đồi đi nhờ không trả phí. Ta đã cử một đội tìm kiếm, và ngay khi bọn họ tìm ra các ngươi ta sẽ tống các ngươi ra khỏi tàu. Nếu các ngươi may mắn lắm thì trước tiên có lẽ ta sẽ đọc cho các ngươi nghe vài bài thơ ta sáng tác.

"Thứ hai, chúng ta sắp sửa nhảy vào siêu không gian phục vụ hành trình tới sao Barnard. Khi đến đó chúng ta sẽ ở lại ga khoảng bảy mươi hai giờ để sửa chữa, và không ai được rời tàu trong khoảng thời gian đó. Ta nhắc lại, mọi ngày phép đi thăm hành tinh đều bị hủy. Ta vừa qua một cuộc tình bất hạnh, vậy nên ta không thấy có lý do nào để ai được vui vẻ cả. Thông báo kết thúc."

Tiếng ồn ngừng hẳn.

Arthur ngượng ngùng nhận ra mình đang nằm co quắp trên sàn, hai cánh tay ôm đầu. Anh cười mếu máo.

"Một gã quyến rũ đấy," anh nói. "Tôi ước gì mình có con gái để có thể cấm nó lấy cái đồ..."

"Không cần đâu," Ford nói. "Sức quyến rũ giới tính của họ chỉ bằng chừng một vụ tai nạn đường bộ thôi. Không, đừng nhúc nhích," anh ta liền nói thêm khi thấy Arthur chực duỗi mình, "cậu nên sẵn sàng cho cú nhảy vào siêu không gian. Cảm giác không dễ chịu y như rượu trôi qua họng vậy."

"Rượu trôi qua họng thì có gì mà khó chịu?"

"Cậu đi mà hỏi rượu ấy."

Arthur ngẫm nghĩ điều này.

"Ford này," anh nói.

"Sao?"

"Con cá làm gì trong tai tôi vậy?"

"Nó đang phiên dịch cho cậu. Nó là một con cá Babel. Nếu thích thì cậu cứ tra trong sách ấy."

Anh ta quẳng qua cuốn *Bí kíp quá giang vào Ngân Hà* rồi lại cuộn tròn thành tư thế bào thai để chuẩn bị sẵn sàng cho cú nhảy.

Chính thời điểm đó đáy não Arthur rơi ra.

Mắt anh lộn tròng ra ngoài. Chân anh bắt đầu rỉ ra khỏi đỉnh đầu.

Căn phòng xếp lại dẹp lép xung quanh anh, quay tròn, dịch chuyển ra khỏi tồn tại, bỏ mặc anh cứ thế trượt vào rốn của mình.

Họ đang bay qua siêu không gian.

"Cá Babel," Bí kíp quá giang vào Ngân Hà nói nhỏ nhẹ "nhỏ, màu vàng, giống con đỉa, và có lẽ là thứ kỳ quặc nhất toàn Vũ Trụ. Nó sống bằng năng lượng sóng não nhận được không phải từ kẻ mang nó mà từ những người xung quanh. Nó hấp thụ mọi tần số thần kinh vô thức từ năng lượng sóng não này để làm chất dinh dưỡng. Sau đó nó thải vào tâm trí người mang nó một ma trận thần giao cách cảm hình thành nhờ kết hợp các tần số tư duy có ý

thức với các tín hiệu thần kinh thu nhận từ trung tâm ngôn ngữ của bộ não đã cung cấp các tín hiệu ấy. Kết quả thực tế cuối cùng của mọi quá trình này là nếu bạn nhét con cá Babel vào trong tai, bạn có thể ngay lập tức hiểu được bất cứ điều gì nói với bạn bằng bất cứ dạng ngôn ngữ nào. Các mô thức ngôn ngữ bạn thật sự nghe được sẽ giải mã ma trận sóng não mà cá Babel nạp vào trí óc bạn.

"Thật là một sự trùng hợp kỳ quái gần như bất khả khi mà một thứ có ích đến chùn não như vậy lại có thể tiến hóa thuần túy nhờ tình cờ, thành thử vài nhà tư tưởng muốn xem dấy như là bằng chứng cuối cùng và xác quyết về nỗi Thượng Đế không tồn tại.

"Lập luận của họ thế này: 'Ta từ chối chứng minh rằng ta tồn tạự Thượng Đế nói, 'vì bằng chứng phủ nhận đức tin, mà không có đức tin ta chẳng là gì cả.'

"'Nhưng;,Con Người nói, 'con cá Babel rõ ràng là một bằng chứng rành rành, không phải sao? Làm gì có chuyện nó tiến hóa nhờ may rủi. Nó chứng minh ngài tồn tại, và bởi vậy nên, theo lập luận của chính ngài, ngài không tồn tại (đpcm)!

"'Ôi trời đất ơi' Thượng Đế vội nói, 'ta đã không nghĩ tới điều ấy,'rồi tức thì biến tan trong một làn khói logic.

"Ò, cái đó dễ quá', Con Người nói, và kế đến tiếp tục chứng minh đen là trắng để rồi bị tử nạn trên vạch kẻ qua đường dành cho người đi bộ.

"Hầu hết các nhà thần học hàng đầu đều cho rằng lập luận này thật đúng là một mớ tào lao, nhưng nói thế cũng không ngăn được Oolon Colluphid tạo dựng một gia tài nho nhỏ khi ông ta dùng lập luận đó làm chủ đề trung tâm cho cuốn sách best seller của mình, tựa Ở vậy là đã chốt hạ về vụ Chúa.

"Trong lúc đó, con cá Babel tội nghiệp, do loại bỏ hiệu quả mọi rào cản thông tri truyền đạt giữa các nền văn hóa và chủng tộc khác nhau, đã gây ra nhiều cuộc chiến tranh đẫm máu hơn bất kể sự gì khác trong suốt lịch sử sáng thế."

Arthur bật ra một tiếng rên khẽ. Anh kinh hoảng khám phá ra rằng cú hất qua siêu không gian chưa giết chết anh. Giờ anh cách cái nơi là Trái Đất nếu còn tồn tại chừng sáu năm ánh sáng.

Trái Đất.

Những ảo cảnh về Trái Đất chen chúc ghê sợ khắp trí óc buồn nôn của anh. Trí tưởng tượng của anh chẳng cách nào cảm nhận được tác động của việc toàn bộ Trái Đất vừa biến mất, bởi việc ấy quá to lớn. Anh dò dẫm chọc thử các cảm giác của mình bằng cách nghĩ đến chuyện cha mẹ và em gái mình đã chết. Không phản ứng. Anh lại hồi tưởng đến tất cả những người anh từng gần gũi thân cận. Không phản ứng. Rồi anh nghĩ tới một người xa lạ hoàn toàn anh từng đứng ngay đẳng sau trong lúc xếp hàng ở siêu thị hai ngày trước thì cảm thấy cụ đau nhói bất thình lình - siêu thị đã đi đời, mọi người trong đó cũng đã đi đời. Cây cột Nelson cũng bị xóa số! Cột Nelson đã bị xóa số và sẽ không có la ó phản đối, bởi vì chẳng còn ai để mà làm trò la ó phản đối. Từ nay trở đi Cột Nelson chỉ còn tồn tại trong trí óc anh. Nước Anh chỉ còn tồn tại trong trí óc anh - trí óc anh, kẹt cứng ở đây trong con tàu không gian bọc thép bốc mùi tối om hũ nút này. Một cảm giác bí bức nghẹt thở ập xuống anh.

Nước Anh không còn tồn tại. Anh đã hiểu - bằng cách nào đó anh đã hiểu rõ thế. Anh thử lại. Nước Mỹ, anh nghĩ, đã bị xóa sổ. Anh không hoàn toàn thấu triệt thông tin này. Anh quyết định bắt đầu lại từ quy mô nhỏ hơn. New York đã bị xóa sổ. Không phản ứng. Dù sao anh cũng chưa bao giờ nghiêm túc tin nó tồn tại. Đồng đô la, anh nghĩ, vậy là sụt giá vĩnh viễn. Một con run rẩy nhẹ kìa. Từng bộ phim Bogart một đều đã đi tong. Món hambunger McDonald's. Không còn thứ gọi là hambunger McDonald's nữa.

Anh ngất xỉu. Một giây sau khi tỉnh lại anh thấy mình đang khóc gọi mẹ.

Anh bật mạnh người đứng dậy.

"Ford!"

Đang ngồi một góc huýt sáo một mình, Ford ngắng đầu lên. Anh ta lúc nào cũng cảm thấy cái phần thực sự du hành xuyên không gian này trong du hành vũ trụ mới khá vất vả.

"Hử?" anh ta đáp.

"Nếu cậu là một nhà nghiên cứu thứ sách này và cậu đã ở Trái Đất, chắc hẳn cậu đã thu thập tư liệu về nó."

"Õi, tôi đã có thể mở rộng mục viết về Trái Đất ban đầu thêm một tí, đúng vậy."

"Vậy, hãy cho tôi xem cuốn sách này nói gì. Tôi phải xem xem sao."

"Ù, được." Anh ta lại đưa cuốn sách qua.

Arthur tóm lấy nó, cố sao cho tay mình không run. Anh ấn mục dẫn đến trang liên quan. Màn hình nháy sáng rồi xoáy tròn và hiện ra một trang. Arthur chằm chằm nhìn.

"Không có mục đó!" anh hét toáng lên.

Ford ló nhìn qua vai anh.

"Có đấy chứ," anh ta nói, "dưới đó, xem ở cuối màn hình, ngay trên *Eccentrica Gallumbits, cô điểm ba vú của hành tinh Eroticon 6.*"

Arthur nhìn theo ngón tay Ford, và thấy chỗ mà nó chỉ tới. Trong một khắc anh vẫn chưa hiểu mô tê gì, rồi anh gần như nổi giận đùng đùng.

"Cái gì? Vô hại? Nó chỉ nói được vậy thôi sao? Vô hại? Một từ!"

Ford nhún vai.

"Dào, có cả trăm tỷ ngôi sao trong Ngân Hà, mà chỉ mỗi một dung lượng hạn chế trong các bộ vi xử lý của cuốn sách này," anh ta nói, "và không ai biết mấy về Trái Đất, dĩ nhiên rồi."

"Chao ôi, lạy Chúa tôi mong cậu đã chỉnh lý mục đó đi một tí."

"Õi có chứ, chà, tôi đã truyền một nội dung mới đến chỗ biên tập viên. Anh ta phải cắt đi một ít, nhưng vẫn là có chút cải tiến."

"Thế giờ nó viết gì?" Arthur hỏi.

"Hầu như vô hại," Ford thừa nhận kèm một tiếng húng hắng vẻ hơi ngượng.

"Hầu như vô hại," Arthur quát.

"Tiếng động gì thế?" Ford rít lên.

"Tiếng tôi, tôi đang quát," Arthur lại quát to.

"Không! Im nào!" Ford nói. "Tôi nghĩ chúng ta đang gặp rắc rối."

"Cậu nghĩ chúng ta gặp rắc rối!"

Bên ngoài cánh cửa có những âm thanh rõ ràng là tiếng chân nện.

"Bọn Dentrassi?" Arthur thì thào.

"Không, đấy là ủng bọc sắt," Ford nói.

Có một tiếng chuông gõ vang âm chói gắt nơi cửa.

"Vậy thì là ai?" Arthur nói.

"Chà," Ford nói, "nếu chúng ta may mắn thì đấy chỉ là người Vog đến ném chúng ta ra ngoài không gian."

"Còn nếu ta không may?"

"Nếu ta không may," Ford nói, "cơ trưởng rất có thể đã nghiêm túc khi đe dọa rằng ông ta sẽ đọc thơ cho chúng ta nghe trước..."

CHUONG 7

hơ Vog dĩ nhiên là dở tệ đứng hàng thứ ba trong Vũ Trụ. Dở tệ thứ hai là thơ của người Azgoth hành tinh Kria. Trong buổi bậc Thi Sư của họ, Grunthos Thùng Rỗng, ngâm bài "Tụng ca cục u nhỏ ghèn gỉ xanh tôi thấy trong nách một buổi sáng mùa hè", bốn thính giả của thầy đã chết vì chảy máu trong, còn Chủ tịch Hội đồng Tóm cổ Nghệ thuật Trung Ngân Hà thì may mắn sống sót nhờ tự gặm đứt một chân mình. Nghe đồn Grunthos đã "thất vọng" trước thái độ đón nhận thơ phú này, và định chuyển qua đọc bài sử thi dài cả mười hai tập sách của ông ta nhan đề *Tuyển những tiếng ọc ọc bồn tắm yêu thích* thì đúng lúc ấy ruột già của ông ta, trong một nỗ lực tuyệt vọng hòng cứu sự sống và nền văn minh, đã vọt thẳng lên cổ và bóp nghẹt não ông ta.

Bài thơ dở tệ nhất trong tất cả đã chết cùng với người sáng tác là Paula Nancy Millstone Jennings thị trấn Greenbridge, Essex, nước Anh, khi hành tinh Trái Đất bị hủy diệt.

Prostetnic Vogon Jeltz chậm rãi nở nụ cười. Điều này không hắn để tạo hiệu ứng mà là bởi hắn còn đang cố nhớ thứ tự các cử động cơ mặt. Hắn đã có được một tiếng hét kinh khiếp rất giàu tính trị liệu trước mặt các tù nhân của hắn nên giờ đang cảm thấy hoàn toàn thư giãn, sẵn sàng cho một chút nhẫn tâm mới.

Các tù nhân ngồi trên các ghế Thưởng Thơ - bị đai da trói chặt. Người Vog chẳng bị ảo tướng bao giờ về nhận định phổ biến đối với các giai phẩm của họ. Những nỗ lực sáng tác của họ lúc ban đầu là một phần trong thái độ khẳng khẳng lì lợm được công nhận như một chủng loài tiến hóa đúng cách và có văn hóa, nhưng giờ đây thứ duy nhất khiến họ tiếp tục chính là sự tàn bạo tuyệt đối.

Mồ hôi túa ra trên trán Ford Prefect, chảy quanh hai điện cực bắt vào hai bên thái dương anh ta. Những điện cực này được nối với một lô những thiết bị điện tử - máy phóng đại hình tượng, thiết bị điều chỉnh vần nhịp, các thiết bị tạo dư láy âm đầu, máy đổ đống thủ pháp so sánh - tất cả đều được thiết kế để tôn lên trải nghiệm thơ ca cũng như bảo đảm không một sắc thái tinh tế nào nơi tư tưởng nhà thơ bị bỏ qua.

Arthur Dent ngồi run rẩy. Anh không hề biết mình sắp gặp chuyện gì, nhưng anh biết mình không hề thích bất kể chuyện gì xảy ra cho đến lúc này, thành ra cũng không nghĩ tình hình sẽ thay đổi gì.

Tên Vog kia bắt đầu ngâm - một khổ ngăn ngắn bốc mùi chính hắn ta chấp bút.

"Ôi bọ lị gầm ghì phẹt đố..." hắn bắt đầu. Toàn thân Ford co giật - chuyện này tệ hại hơn cả anh ta dự liệu.

"... dưới mắt ta đường tiểu rắt của người / Dường bờ loét chết gặc gừ phòi lạch đố trên mình con ong lở giươi."

"Aaaaááááiii!" Ford Prefect rống, bẻ ngửa đầu ra sau vì từng tảng đau cứ nện túi bụi qua đầu. Anh ta chỉ có thể lờ mờ thấy bên cạnh mình Arthur đang oắn oại thè lè lưỡi trên ghế. Ford nghiến răng.

"Ta năn nỉ, người ơi, xin gúp kỹ," tên Vog tàn nhẫn tiếp tục, "đám tở linh đờm phun tinh của ta chơi."

Giọng hắn say sưa với lên đến một tông chói lói điếc tai. "Và hãy đách ta

thật húp sọt bằng bím đồ quô đỗ răn rươi / Bằng không ta sẽ vung búa nghiến phặt lạch gô xé toác mụt gộc của nhà ngươi, chống mắt lên coi!"

"Ôôôiiiiiii kkldìhhhôôônanggg!" Ford Prefect rú lên và giãy một cú sau chót lúc dòng cuối được kích điện tử táng cho anh ta một đòn xuyên hai thái dương. Anh ta lả đi.

Arthur ngật ra.

"Nào, bọn Trái Đất..." Tên Vog lại rù rì (hắn chưa biết Ford Prefect thực ra quê ở một hành tinh nhỏ đâu đó cận biên sao Betelgeuse, và nếu biết cũng chẳng thèm bận tâm), "ta cho các người một lựa chọn đơn giản! Hoặc là chết trong chân không vũ trụ, hoặc là..." hắn ngừng lời để tạo hiệu ứng kịch tính cường điệu, "cho ta biết các người nghĩ thơ của ta hay thế nào!"

Hắn ngả phịch người ra sau trong chiếc ghế bằng da to tướng hình con dơi và ngắm bọn họ. Hắn lại điều khiển cơ cười.

Ford thở ken két. Anh ta đảo cái lưỡi khô khốc liếm quanh khoang miệng nứt nẻ, rên rỉ.

Arthur rạng rỡ cất lời: "Thực tình là tôi khá thích."

Ford quay nhìn há hốc mồm. Đây là một phương pháp tiếp cận anh ta đơn giản là chưa từng nghĩ tới. Người Vog kinh ngạc nhướng một cặp lông mày che kín được cả sống mũi hắn ta, thành thử lại hóa hay.

"Ô chà..." hắn rù rì, cực kỳ kinh ngạc.

"Thật mà," Arthur đáp, "tôi nghĩ là một số hình ảnh trừu tượng thực sự có hiệu quả đấy."

Ford tiếp tục nhìn anh trân trân, dần dần sắp xếp lại mở suy nghĩ xung quanh khái niệm hoàn toàn mới mẻ này. Bọn họ thực sự có thể mặt dày mày dạn như vậy mà thoát khỏi vụ này chăng?

"Được, tiếp tục đi..." tên Vog mời mọc.

"Ò... và ờ... các cách tạo nhịp điệu cũng thú vị," Arthur tiếp tục, "dường như đối âm với... ờ..." anh lúng túng.

Ford nhảy tới cứu bồ, đánh liều nói tiếp "... đối âm với chủ nghĩa siêu thực của ẩn dụ ngầm về ... ờ..." anh ta cũng lắp bắp, nhưng Arthur lại sẵn sàng.

"... tính người của..."

"tính Vog," Ford rít lên với anh.

"A, phải, tính Vog (xin lỗi) nỗi lòng trắc ẩn của nhà thơ," giờ thì Arthur cảm thấy mình đã sắp về đích, "nó xoay xở thông qua phương tiện chuyển tải là cấu trúc thơ để thăng hoa cái này, siêu việt hóa cái kia, rồi hòa hợp cùng những nhị phân chính yếu của cái khác," (anh đang đạt đến đỉnh cao chiến thắng...) "và ở lại với ta cái nhìn thấu đạt sinh động và sâu sắc về... về... ờ..." (... đột nhiên anh cạn cả ý). Ford nhảy vào với phát súng kết liễu:

"Về bất cứ gì bài thơ định nói!" anh ta ré lên. Anh ta thì thầm từ khóe miệng: "Giỏi lắm, Arthur, tuyệt vời."

Người Vog nhìn săm soi bọn họ. Trong một khoảnh khắc linh hồn phân biệt chủng tộc cay cú của hắn đã xao động, nhưng hắn nghĩ không - chẳng bố bèn gì, mà cũng quá muộn rồi. Giọng hắn lấy lại cái chất mèo cào toạc ni lông.

"Vậy các ngươi đang nói rằng ta làm thơ bởi vì bên dưới vẻ bề ngoài vô tình chai lì ích kỷ của mình ta thực sự chỉ muốn được yêu," hắn làu bàu. Hắn ngừng lời. "Phải thế không?"

Ford bật cười lo lắng. "À, ý tôi là đúng vậy," anh ta vội nói, "chẳng phải chúng ta, sâu trong lòng, đều biết... ờ..."

Tên Vog đứng dậy.

"Không, các ngươi sai bét rồi," hắn nói. "Ta làm thơ chỉ để làm nổi bật cái bề ngoài vô tình chai lì ích kỷ ấy của ta. Đằng nào ta cũng ném các ngươi

ra khỏi tàu. Lính canh! Đưa tù nhân tới khoang điều áp số ba và ném chúng ra!"

"Cái gì?" Ford hét lên.

Một lính gác Vog trẻ to lớn đồ sộ bước tới và giật mạnh bọn họ ra khỏi đai da bằng hai cánh tay như con sứa khổng lồ.

"Ngươi không được ném chúng ta vào không gian," Ford ré lên, "chúng ta đang định viết một cuốn sách."

"Chống cự vô ích!" lính gác Vog gào trả vào mặt anh ta. Đây là cụm từ đầu tiên hắn học được kể từ khi gia nhập Đội Vệ binh Vog.

Cơ trưởng đứng nhìn với vẻ khoái trá dửng dưng rồi quay đi.

Arthur điên loạn nhìn quanh. "Tôi không muốn chết bây giờ!" anh ré lên. "Tôi vẫn còn đau đầu! Tôi không muốn lên thiên đường với con đau đầu, tôi sẽ toàn cáu kỉnh thôi và không hưởng thụ được gì!"

Tên lính vừa tóm cứng cần cổ cả hai bọn họ vừa kính cẩn cúi đầu về phía lưng cơ trưởng, đoạn lùa cả hai vẫn bai bải phản đối ra khỏi đài chỉ huy. Một cánh cửa thép đóng sập và cơ trưởng còn lại một mình. Hắn lặng lẽ ư ử và ngẫm ngợi một mình, hờ hững gảy gảy cuốn số thơ.

"Hừm," hắn lẩm bẩm, "đối âm với chủ nghĩa siêu thực của ẩn dụ ngầm..." Hắn cân nhắc cụm từ này trong giây lát, đoạn gập cuốn sổ lại với một nụ cười nham hiểm.

"Chết còn là quá tử tế cho bọn chúng," hắn lầm bẩm.

Hành lang dài bọc thép vọng lại tiếng chống chọi yếu ớt của hai kẻ có dạng người bị kẹp chặt dưới hai bên nách như cao su của gã Vog.

"Tuyệt chưa," Arthur lắp bắp, "thế này thật sự tuyệt đỉnh rồi. Thả tao ra, đồ cục súc!"

Tay lính Vog vẫn lôi bọn họ đi.

"Cậu đừng lo," Ford nói, "tôi sẽ nghĩ ra cái gì đó." Giọng anh ta nghe không có nhiều hy vọng.

"Chống cự vô ích!" tên lính gác gầm lên.

"Thôi nói những câu như thế đi," Ford cà lăm. "Làm sao người ta giữ được tinh thần lạc quan nếu anh cứ nói mấy thứ như thế hả?"

"Chúa ôi," Arthur phàn nàn, "cậu nói chuyện tinh thần lạc quan trong khi thậm chí còn chưa chứng kiến hành tinh của mình bị phá hủy trong ngày. Sáng hôm nay tôi tỉnh dậy cứ nghĩ mình sẽ có một ngày đẹp trời thư thả, đọc một tí, rồi chải lông chó... Bây giờ chỉ mới bốn giờ chiều mà tôi thì đã sắp bị ném ra khỏi một con tàu không gian ngoài hành tinh nào đó cách đống tro tàn Trái Đất sáu năm ánh sáng!" Anh vừa lắp bắp vừa ặc ặc vì tay Vog kia siết chặt thêm vòng kìm kẹp.

"Được rồi," Ford làu bàu, "cứ thôi hoảng đi đã!"

"Ai nói cái gì hoảng hiếc đâu?" Arthur độp lại. "Đây vẫn chỉ là cú sốc văn hóa. Cậu cứ đợi đến khi tôi quen tình hình rồi lấy lại phương hướng hẵng. Sau đấy rồi tôi mới hoảng nhé!"

"Arthur, cậu đang kích động đấy. Im ngay!" Ford cố suy nghĩ, song lại bị tiếng quát của tên lính gác cắt ngang.

"Chống cự vô ích!"

"Cả anh cũng câm luôn đi được không!" Ford độp.

"Chống cự vô ích!"

"Ô, thôi nghỉ đi được không," Ford bực bội. Anh ta ngoẹo đầu cho đến khi nhìn thắng lên mặt kẻ đang bắt mình. Một suy nghĩ ập đến.

"Anh có thực sự thích công việc này không?" đột nhiên anh ta hỏi hắn.

Tay Vog dừng khựng và một vẻ ngu si mênh mang dần dần tràn khắp khuôn mặt hắn.

"Thích?" hắn oang oang. "Mày có ý gì?"

"Ý tôi ấy," Ford thủng thẳng, "là việc này có mang đến cho anh một cuộc đời trọn vẹn và thỏa mãn không? Đi loanh quanh rầm rập, quát tháo, xô người ta khỏi tàu vũ trụ ấy..."

Tên Vog ngước nhìn cái trần thấp bằng thép, hai bên lông mày gần như cuộn vào nhau. Miệng hắn nhệch ra. Cuối cùng hắn nói, "À thì, giờ giấc được..."

"Giờ giấc thì phải được thôi," Ford đồng tình.

Arthur xoay đầu lại nhìn Ford.

"Ford, cậu đang làm gì vậy?" anh kinh ngạc thì thào hỏi.

"A, chỉ là thử quan tâm đến thế giới xung quanh ta, OK?" anh ta đáp. "Vậy là giờ giấc khá tốt, nhỉ?" anh ta tiếp tục.

Tên Vog chằm chằm nhìn xuống mặt Ford trong lúc những suy nghĩ lờ đờ lao lực dưới các vực sâu tăm tối lầy lội.

"Phải," tên Vog đáp, "nhưng giờ bọn mày hỏi đối tao mới thấy phần lớn các phút thực ra hết sức chuối củ. Ngoại trừ..." hắn lại nghĩ, thành thử lại phải nhìn lên trần - "ngoại trừ là một phần việc quát tao rất ưng." Hắn hít đầy buồng phổi và gầm lên, "Chống cự..."

"Rồi, phải rồi," Ford vội vàng cắt lời, "anh quát rất giỏi, tôi dám nói thế. Nhưng nếu phần lớn đều chuối củ," anh nói, thật chậm rãi cho từ ngữ có thời gian đạt đến hiệu quả đã định, "thì tại sao anh lại làm việc này? Vì cái gì? Các cô gái? Dây da? *Anh hùng hảo hán*? Hay anh chỉ thấy tìm cách thích nghi với cái kiểu công việc nhạt nhẽo không động não này là một thử thách

thú vị?"

Arthur rối tinh rối mù không hiểu, hết nhìn trước lại ngoái sau giữa hai kẻ bọn họ.

"Ở..." tên gác lắp bắp, "ờ ... ờ... tao đếch biết. Tao nghĩ tao chỉ kiểu như... làm thôi, thực thế. Dì tao bảo làm lính gác tàu vũ trụ là một nghề tốt cho một thanh niên Vog - mày biết đấy, đồng phục, bao súng choáng đeo trễ cạp, công việc nhạt nhẽo không cần động não..."

"Cậu thấy chưa, Arthur," Ford nói với cái vẻ của người đã đi đến kết luận cho các lập luận của mình, "thế mà cậu tưởng cậu có vấn đề đấy."

Arthur thì vẫn nghĩ mình có vấn đề. Ngoài sự tình không mấy dễ chịu với hành tinh mẹ của anh ra, tên lính Vog đã làm anh suýt tắt thở và cái việc bị ném vào trong không gian vũ trụ nghe có vẻ cũng không thích gì cho lắm.

"Cố mà hiểu vấn đề của anh ta," Ford khẳng khẳng. "Anh ta đây, một anh chàng tội nghiệp, công việc cả đời là giậm chân thình thịch, ném người ra khỏi tàu..."

"Quát tháo nữa," tên gác bổ sung.

"Quát nữa, chắc chắn rồi," Ford vừa nói vừa vỗ vỗ cánh tay béo bệu đang kẹp chung quanh cổ anh ta vẻ chiếu cố đầy thân thiện, "... và anh ta thậm chí còn không biết tại sao anh ta làm thế!"

Arthur đồng ý rằng điều này rất đáng buồn. Anh đồng ý bằng một cử chỉ yếu ớt, vì anh đang bị ngộp thở không nói được.

Những tiếng bất bình trầm đục đầy bối rối từ tên lính gác dội xuống.

"Ây. Giờ bọn mày nói thế, tao cho là..."

"Giỏi lắm anh bạn," Ford khuyến khích.

"Nhưng được rồi," những tiếng khùng khục bất bình tiếp tục, "vậy còn có lưa chon nào khác?"

"Chà," Ford nói, rạng rỡ hớn hả nhưng chậm rãi, "đừng làm việc nữa, dĩ nhiên rồi! Cứ bảo bọn họ," anh ta tiếp tục, "anh sẽ không làm việc ấy nữa." Anh ta cảm thấy mình phải thêm vào đấy ý gì đó nữa, nhưng trước mắt đầu óc tên gác có vẻ đã quá bận ngẫm nghĩ điều đó rồi.

"Òmmnmmmmmmmm..." tên lính nói, "ờm, dào, cái ý đó tao nghe không chúa lắm."

Ford bỗng cảm thấy khoảnh khắc này đang trôi tuột khỏi tay.

"Này đợi một phút," anh ta nói, "đấy mới là mở đầu, anh biết đấy, còn nhiều điều hơn thế cơ, anh xem..."

Nhưng đúng lúc ấy tên lính siết chặt hơn và tiếp tục mục đích ban đầu là lôi hai tên tù đến khoang điều áp. Hắn rõ ràng đã bị lay động lắm lắm.

"Không, tao nghĩ, nếu mà với bọn mày đẳng nào cũng thế cả thôi," hắn nói, "tốt hơn hết là tao cứ tống cả hai bọn mày vào khoang điều áp này, rồi tao còn lo nốt những mầu quát tháo khác phải làm cho xong."

Với Ford Prefect chuyện đó chẳng hề "cũng thế cả thôi" tí nào.

"Thôi nào... mà nghe này!" anh ta nói, đã bớt chậm rãi, bớt hớn hở.

"Hựccccccccc..." Arthur lên tiếng không rõ ý gì.

"Nhưng hượm đã," Ford dai dắng, "còn có âm nhạc và nghệ thuật và các thứ chưa kể cho anh nghe! Áááááá!"

"Chống cự vô ích!" tên lính gầm lên, và nói thêm. "Chúng mày thấy đấy, nếu tao cứ làm tiếp, tao rồi sẽ còn được thăng lên Sĩ quan Quát Cấp cao, và thường không có nhiều vị trí trống cho các sĩ quan không quát tháo và không xô đẩy người ta, nên tao nghĩ tao nên theo đuổi việc mà tao rành hơn cả."

Lúc này họ đã đến khoang điều áp - một cửa thép hình tròn to tướng cực kỳ đồ sộ vững chắc và nặng trịch ăn vào lớp da bên trong của phi thuyền. Tên lính vận hành một cần điều khiển và cửa mở bật êm ru.

"Nhưng cảm ơn vì đã quan tâm," tên lính Vog nói. "Giờ thì tạm biệt." Gã liệng Ford và Arthur qua cửa vào một căn phòng nhỏ bên trong. Arthur nằm thở hồn hền. Ford lồm cồm bò quanh và tuyệt vọng thúc vai vào cửa bấy giờ đang khép lại.

"Nhưng nghe này," anh ta gọi với theo tên lính, "có cả một thế giới trọn vẹn mà anh không biết đến gì cả... cái này thì sao nào?" Tuyệt vọng anh tóm lấy mẩu văn hóa duy nhất anh sẵn biết - anh ư ử nhịp đầu tiên của bản giao hưởng số năm của Beethoven.

"Ten ten ten tèn! Giai điệu đó chẳng khơi lên điều gì trong lòng ngươi sao?"

"Không," tên lính nói, "không hẳn. Nhưng tao sẽ kể cho dì tao nghe."

Nếu hắn có nói thêm gì sau đó thì hắn cũng mất tăm. Cửa đã tự động khóa kín, và mọi âm thanh im bặt chỉ còn tiếng vo vo yếu ớt đẳng xa của các động cơ tàu.

Bọn họ đang ở trong một căn phòng hình trụ được đánh bóng sáng choang chừng sáu bộ đường kính và dài mười bộ.

Ford nhìn quanh, thở hồn hển.

"Một anh chàng sáng dạ tiềm năng, ta đã tưởng vậy," anh ta nói, đoạn ngồi sụm dựa lưng vào bức tường cong.

Arthur vẫn đang nằm trên mặt cong nền sàn chỗ vừa ngã xuống. Anh không nhìn lên. Anh chỉ nằm đó thở hồn hền. "Chúng ta bị kẹt rồi, phải không?"

"Phải," Ford nói, "ta mắc kẹt rồi."

"Chà, cậu không nghĩ ra gì à? Tôi tưởng cậu bảo cậu sắp nghĩ ra cái gì đó. Biết đâu cậu đã nghĩ ra cái gì mà tôi không để ý."

"Ở phải, tôi vừa nghĩ ra cái gì đấy," Ford hổn hền. Arthur ngước nhìn

đầy trông đợi.

"Nhưng không may," Ford tiếp, "nó khá liên quan đến việc ở bên kia cánh cửa kín gió này." Anh ta đá cái cửa họ vừa bị ném qua.

"Nhưng đấy là một ý hay, phải không?"

"À ừ, rất được."

"Là gì thế?"

"Ở thì tôi chưa vạch chi tiết xong. Giờ chẳng còn nghĩa lý gì mấy, hả?"

"Vậy là... ờ, tiếp theo thế nào?" Arthur hỏi.

"Ò, ờ, ừ thì, cánh cửa trước mặt ta sẽ tự động mở trong vài giây nữa và tôi đoán chúng ta sẽ bắn vọt ra ngoài không gian sâu thắm rồi ngạt thở. Nếu cậu hít sẵn một phổi đầy khí cậu có thể trụ được nhiều nhất ba mươi giây, dĩ nhiên..." Ford nói. Anh ta đan tay sau lưng, nhướng mày và bắt đầu ư ử một khúc chiến ca Betelgeuse cổ xưa. Trước mắt Arthur, anh ta đột nhiên nom hết sức ngoài hành tinh.

"Thế là hết," Arthur nói, "chúng ta sẽ chết."

"Phải," Ford đáp, "ngoại trừ... không! Hượm đã!" Anh ta đột nhiên nhào qua phòng, xáp tới cái gì đó ngay sau tầm nhìn của Arthur. "Cái công tắc này là sao?" anh ta reo tướng. "Cái gì? Đâu?" Arthur reo theo, xoay vội người lại.

"Không, tôi chỉ chọc cậu thôi," Ford đáp, "chúng ta thật sự sắp chết đến nơi rồi."

Anh ta lại sụm người dựa vào bức tường và tiếp tục giai điệu ư ử bỏ dở lúc nãy.

"Cậu biết không," Arthur nói, "vào những thời điểm như thế này, khi mà tôi bị nhốt trong một cái khoang điều áp của dân Vog với một người từ sao Betelgeuse đến và sắp chết vì ngộp thở trong không gian sâu thắm, thì tôi thực sự ước giá chi mình đã lắng nghe những lời mẹ chỉ dạy hồi tôi còn trẻ."

"Sao, bà ấy bảo gì cậu?"

"Tôi không biết, tôi có nghe đâu."

"Òi." Ford tiếp tục ư ử.

"Thế này thật kinh khủng," Arthur nghĩ bụng. "Cột Nelson tiêu tùng rồi, McDonald's tiêu tùng rồi, tất cả những gì còn lại là mình và bốn chữ *Hầu như vô hại*. Sắp sửa rồi chỉ còn lại *Hầu như vô hại*. Vậy mà ngày hôm qua hành tinh ấy có vẻ vẫn đang diễn tiến hết sức ổn thỏa."

Một động cơ nào đó kêu vù vù.

Một tiếng xì xì yếu ớt rộ lên thành âm thanh gầm réo điếc tai của không khí ràn rạt phần phật lúc cửa phía ngoài mở ra một khoảng đen ngòm trống rỗng, rải rác những điểm ánh sáng bé xíu sáng đến vô lý. Ford và Arthur bắn ra không gian vũ trụ, như hai cái nút bần nẩy ra từ một khẩu súng đồ chơi.

í kíp quá giang vào Ngân Hà là một cuốn sách thập phần xuất chúng. Nó được biên soạn đi biên soạn lại nhiều lần trong suốt nhiều năm và dưới nhiều đời chủ bút. Nó bao gồm cả đóng góp của vô số khách du lịch và nhà nghiên cứu.

Phần giới thiệu bắt đầu như thế này:

"Vũ Trụ," *sách viết*, "rất to lớn. Thực sự to lớn. Bạn sẽ không tin nó to lớn một cách mênh mông khổng lồ chùn não đến chừng nào đâu. Ý tôi là bạn có thể nghĩ đi tới hiệu thuốc cuối đường đã là lâu lắc, nhưng ấy chỉ là cái móng tay so với Vũ Trụ. Nghe này..." *Và cứ thế*.

(Sau một thời gian phong cách ổn định phần nào, nó sẽ bắt đầu kể bạn nghe những điều bạn thực sự cần biết, kiểu như chuyện hành tinh xinh đẹp lộng lẫy Bethselamin giờ đây quá lo lắng về tác động xói mòn dần dà vì mười tỷ khách du lịch viếng thăm mỗi năm, đến độ bất cứ chênh lệch ròng nào giữa lượng bạn ăn vào và lượng bạn bài tiết ra trên hành tinh ấy đều phải được phẫu thuật loại bỏ khỏi trọng lượng cơ thể bạn khi rời đi: vậy nên mỗi khi bạn đi vệ sinh, điều quan trọng sống còn là phải lấy biên lai.)

Dầu vậy, công bằng mà nói, khi đối diện tầm cỡ đồ sộ tuyệt đối của khoảng cách giữa các ngôi sao, những trí tuệ đỉnh cao hơn cả kẻ chịu trách nhiệm phần lời giới thiệu cuốn Bí kíp này cũng phải nao núng. Vài kẻ mời bạn cân nhắc trong giây lát một hạt lạc bé nhỏ ở Reading nước Anh và một quả óc chó nhỏ ở Johannesbung Nam Phi, cùng những khái niệm hoa mắt chóng mặt tương tự.

Sự thực giản đơn là các khoảng cách liên sao sẽ không vừa khít vào trí tưởng tượng của con người.

Ngay cả ánh sáng, vốn dịch chuyển quá nhanh đến độ hầu hết các chủng loài đều mất hàng ngàn năm mới nhận ra chính chuyện nó đang di chuyển, cũng mất thời gian mới du hành được qua các vì sao. Nó mất tám phút trong hành trình từ sao Sol đến nơi Trái Đất từng tồn tại, và mất bốn năm nữa để tới được vì tinh tú hàng xóm gần Sol nhất, sao Alpha Proxima.

Để ánh sáng đến được phía bên kia Ngân Hà, để nó đến được Damogran chẳng hạn, còn mất lâu hơn: năm trăm ngàn năm.

Kỷ lục về thời gian quá giang tàu qua khoảng cách này là chưa đầy năm năm, nhưng bạn sẽ không được thấy gì nhiều trên đường.

Bí kíp quá giang vào Ngân Hà nói rằng nếu bạn hít sẵn một phổi đầy không khí bạn có thể sống sót được trong không gian vũ trụ chừng ba mươi giây. Tuy nhiên, sách lại nói tiếp rằng bởi khoảng không Vũ Trụ kích cỡ to lớn đến chùn não, cơ may được một tàu vũ trụ khác rước lên cho quá giang trong vòng ba mươi giây ấy là một trên hai mũ hai trăm bảy mươi sáu ngàn bảy trăm lẻ chín.

Một sự trùng hợp cực kỳ choáng váng, đó cũng là số điện thoại của một căn hộ ở Islington nơi Arthur có bận tới một buổi tiệc rất vui và gặp được một cô gái rất dễ chịu mà anh hoàn toàn thất bại trong việc bắt bồ - cô lại rời khỏi đó với một gã khách không mời tự ý lẻn vào bữa tiệc.

Mặc dầu hành tinh Trái Đất, căn hộ Islington và số điện thoại giờ đã bị hủy diệt sạch, ta sẽ được an ủi phần nào khi nghĩ tất cả đều được tưởng nhớ đến chút đỉnh nhờ chuyện hai mươi chín giây sau Ford và Arthur được giải cứu.

CHƯƠNG 9



ột chiếc máy tính hốt hoảng lạch cạch một mình lúc để ý thấy một khoang điều áp mở rồi tự đóng lại không có nghĩa lý gì.

ấy là bởi vì thật ra Nghĩa Lý đã đi vắng.

Một cái hố vừa mới xuất hiện trong Ngân Hà. Chính xác nó dài một phần không của một giây, rộng một phần không của một inch, cùng hết sức nhiều triệu năm ánh sáng từ đầu này tới đầu kia.

Trong lúc nó tiến lại gần, từ trong hố cả đống mũ giấy và bóng bay trang trí tiệc tùng rơi ra, trôi dạt khắp ngoài vũ trụ. Một đội gồm bảy nhà phân tích thị trường cao ba bộ cũng rơi ra và chết, phần vì ngộp thở, phần vì kinh ngạc.

Hai trăm ba mươi chín ngàn quả trứng chiên sơ cũng rơi ra, hiện hình thành một đống lớn lúc lắc bầy nhầy trên đất đai tan hoang vì nạn đói của bộ lạc Poghril thuộc hệ Pansel.

Toàn bộ bộ lạc Pnghril đã chết cả vì nạn đói ngoại trừ một người cuối cùng chết vì nhiễm độc cholesterol vài tuần sau đó.

Khoảng thời gian một phần không của một giây mà cái hố tồn tại dội lại qua thời gian cả sau lẫn trước một cách bất khả. Rồi ở chỗ nào đó trong quá khứ xa xôi sâu thẳm, nó gây sốc khá nghiêm trọng cho một nhóm nhỏ ngẫu nhiên các nguyên tử đang trôi dạt xuyên qua cái ổ cắn cỗi trống rỗng là không gian vũ trụ, khiến cho chúng bám lấy nhau theo những mô hình bất thường khó tin nhất. Những mô hình này nhanh chóng học cách tự nhân bản (đây chính là phần cực kỳ bất thường về các mô hình này) rồi tiếp tục gây rắc rối khủng khiếp cho mọi hành tinh chúng tình cờ trôi dạt đến. Ấy chính là cách

sự sống khởi nguồn trong Vũ Trụ.

Năm Vực Xoáy Biến Cố điên cuồng cuộn xoáy trong những con bão ác nghiệt của phi lý và nôn ra một cái via hè.

Trên via hè Ford Prefect và Arthur Dent nằm vật hổn hển thở như con cá dở sống dở chết.

"Câu thấy chưa," Ford thở dốc, quờ quạng tìm chỗ bấu ngón tay trên cái via hè đang vọt qua Chặng Ba Ẩn số, "tôi bảo cậu tôi sẽ nghĩ ra cái gì đó mà."

"Ô hẳn rồi," Arthur đáp, "hẳn rồi."

"Ý tưởng xuất sắc của tôi," Ford nói, "là tìm ra một tàu vũ trụ đi ngang qua và được giải cứu."

Vũ Trụ thực cong dần hình vòng cung nom đến chóng mặt bên dưới bọn họ. Nhiều vũ trụ giả lặng lẽ vụt qua, như đàn dê núi. Ánh sáng nguyên sơ bùng nổ, rắc lộp độp không-thời gian như thể thạch đông. Thời gian bừng nở, vật chất teo bé dần. Số nguyên tố cao nhất lặng lẽ kết tụ trong một xó rồi trốn biệt.

"Ôi, thôi đi," Arthur nói, "xác suất có chuyện đó là vô cùng thấp đấy."

"Đừng coi thường, nó hiệu quả rồi đấy thôi," Ford nói.

"Ta đang ở trong cái kiểu tàu quái gì đây?" Arthur hỏi trong lúc vực tối vĩnh cửu há ngoác miệng bên dưới họ.

"Tôi không biết," Ford nói, "tôi chưa mở mắt."

"Chưa, tôi cũng chưa," Arthur đồng tình.

Vũ Trụ nhảy giật, chết sững, run rẩy và lan rộng ra theo vài chiều không ngờ tới.

Arthur và Ford mở mắt nhìn quanh, kinh ngạc đáng kể.

"Chúa lòng lành," Arthur thốt lên, "nom hệt như đường ven biển ở Southend." "Mẹ kiếp, nghe cậu nói thế tôi nhẹ cả người," Ford nói. "Tai sao?" "Vì tôi tưởng tôi đang phát điên." "Có khi cậu điên thật. Có khi cậu chỉ tưởng là tôi nói thế thôi." Ford băn khoăn suy nghĩ. "Thế, cậu có nói vậy hay không?" anh ta hỏi. "Tôi nghĩ là có," Arthur đáp. "Chà, vậy chắc cả hai ta đều điên rồi." "Phải," Arthur nói, "xét cho cùng thì cả hai ta đều điên rồi nếu nghĩ đây là Southend." "Này, vậy cậu có nghĩ đây là Southend?" "Có chứ." "Tôi cũng nghĩ vậy." "Vậy nên chắc cả hai ta đều điên." "Ngày đẹp trời để điên." "Phải," một kẻ gàn dở nào đó đi ngang lên tiếng. "Ai thế?" Arthur hỏi. "Ai nào cơ - cái gã năm đầu mang bụi cơm nguội đầy những cá trích muối hun khói ấy hả?" "Phải."

"Tôi không biết. Ai đó thôi."

"À."

Cả hai bọn họ ngồi trên via hè, và khá lo lắng theo dõi bọn trẻ con khổng lồ nhảy huỳnh huych dọc bờ cát cùng lũ ngựa hoang ầm ầm như sấm xuyên bầu trời đang chở đợt bao lơn gia cố mới đến những Khu Vực Không Chắc Chắn.

"Cậu biết đấy," Arthur vừa nói vừa khẽ ho hắng, "nếu đây là Southend thì nó có cái gì đấy rất kỳ quặc..."

"Ý cậu là cái kiểu biển trơ trơ như đá còn các tòa nhà liên tục dạt ra dạt vào thế kia?" Ford nói. "Phải, tôi cũng nghĩ thế là kỳ quặc. Quả tình," anh ta đang nói thì với một cú nổ đánh rầm cực lớn, Southend tự tách thành sáu mảnh bằng nhau nhảy nhót và xoay tròn chóng cả mặt quanh nhau trong những đội hình phóng túng dâm loạn, "có cái gì đó rất lạ đang diễn ra."

Những tiếng tru hoang dại của các ống sáo và dây đàn rít trong gió, bánh rán nóng vọt ra từ mặt đường mỗi chiếc mười xu, cá lởm chởm tuôn như bão lũ ra khỏi bầu trời, thế rồi Arthur cùng Ford quyết định chạy trối chết.

Họ nhảy ùm qua những bức tường âm thanh nặng trịch, những núi suy nghĩ cổ xưa, những thung lũng âm nhạc sầu thảm, những cuốc giày rỏm, cả những con dơi dớ dẩn, rồi đột nhiên nghe được một giọng con gái.

Nghe rõ rành một giọng nói có lý trí, nhưng nó chỉ nói, "Một trên hai mũ một trăm nghìn và đang giảm," chỉ có thế.

Ford trượt xuống một luồng ánh sáng và xoay vòng quanh cố tìm nguồn phát ra giọng nói nhưng không thấy được gì anh ta có thể thật lòng tin tưởng.

"Giọng nói ấy là gì thế?" Arthur quát hỏi.

"Tôi không biết," Ford ré lên. "Tôi không biết. Nghe như một số đo xác suất."

"Xác suất? Ý cậu là cái gì?"

"Xác suất. Cậu biết đấy, như một trên hai, một trên ba, bốn trên năm. Nó đã nói một trên hai mũ một trăm nghìn. Như thế là hầu như bất khả, cậu biết đấy."

Một thùng triệu lít sữa trứng đổ ụp xuống đầu họ mà không hề báo trước.

"Nhưng thế nghĩa là gì?" Arthur la tướng.

"Cái gì, sữa trứng á?"

"Không, số đo xác suất!"

"Tôi không biết. Tôi không biết gì cả. Tôi nghĩ chúng ta đang ở trên một kiểu tàu không gian gì đó."

"Tôi chỉ có thể đoán," Arthur, "rằng đây không phải toa hạng nhất."

Những cục phình lời xuất hiện trên kết cấu của không-thời gian. Những cục phình lời xấu xí vĩ đại.

"Haaaa hhhuuuu..." Arthur cất tiếng, cảm thấy thân thể mềm nhũn và uốn cong đi theo những hướng bất thường. "Southend hình như đang tan chảy... các ngôi sao đang xoáy tròn... một cái chén bụi... chân tôi đang trôi vào trong hoàng hôn... tay trái của tôi cũng vừa rời ra..." Một ý nghĩ kinh hãi chợt đến: "Mẹ kiếp," anh buột nói, "làm sao mà tôi chỉnh cái đồng hồ mặt số của mình được bây giờ?"

Anh đảo mắt tuyệt vọng liếc lại hướng Ford.

"Ford," anh nói, "cậu đang biến thành chim cánh cụt đấy. Thôi đi."

Giọng nói lại cất lên.

"Một trên hai mũ bảy mươi lăm nghìn... và đang giảm,".

Ford lạch bạch lội một vòng phẫn nộ xung quanh cái ao của mình.

"Này, ai đấy?" anh quàng quạc. "Ở đâu đấy? Có chuyện gì đang xảy ra đấy, có cách nào thôi đi được không?"

"Xin hãy bình tĩnh," giọng nói ôn tồn, nghe như một nữ tiếp viên trong chiếc máy bay chỉ còn một cánh duy nhất và một trong hai động cơ đang bốc cháy, "các anh tuyệt đối an toàn."

"Nhưng vấn đề có phải thế đâu!" Ford điên tiết.

"Vấn đề là tôi đang là một chú chim cánh cụt tuyệt đối an toàn, còn anh bạn tôi thì sắp rụng hết cả tứ chi đến nơi đây này!"

"Ổn rồi, tôi lấy lại được rồi," Arthur lên tiếng.

"Một trên hai mũ năm mươi nghìn và đang giảm," giọng nói lại tiếp tục.

"Công nhận," Arthur lầm bẩm, "chúng dài hơn tôi thường ưa, nhưng..."

"Cô thấy không có gì," Ford quác quác trong con thịnh nộ của loài chim, "phải nói cho bọn này biết à?"

Giọng nói hắng cổ họng. Một bánh gato nhỏ khổng lồ lóng ngóng bước về phía xa.

"Chào mừng," giọng nói cất lên, "đến với phi thuyền *Trái Tim Vàng.*"

Giọng nói tiếp tục.

"Xin chớ hoảng sợ," nó nói, "vì bất cứ gì các anh nhìn hay nghe được xung quanh. Các anh hắn cảm thấy vài hiệu ứng xấu ban đầu vì vừa được giải cứu khỏi cái chết chắc chắn ở mức độ bất khả một trên hai mũ hai trăm bảy mươi sáu nghìn - rất có thể còn cao hơn nhiều. Chúng ta hiện đang ở mức một trên hai mũ hai mươi lăm nghìn và đang giảm, và lối gì chúng ta cũng sẽ phục hồi về tình trạng bình thường ngay khi chúng ta biết chắc bình thường là gì. Xin cảm ơn. Một trên hai mũ hai mươi nghìn và đang giảm."

Giọng nói tắt phụt.

Ford và Arthur đang ở trong một phòng nhỏ màu hồng sáng ửng.

Ford sướng rơn.

"Arthur!" anh ta kêu lên. "Kỳ ảo làm sao! Chúng ta đã được một tàu không gian chạy Động Cơ Cận Bất Khả Vô Hạn rước lên! Không tin nổi! Trước đây tôi từng nghe đồn về nó! Tất cả đồn đãi ấy đều bị phủ nhận chính thức, nhưng nhất định họ đã làm được! Họ đã chế xong Động Cơ Cận Bất Khả! Arthur, điều này... Arthur? Chuyện gì thế?"

Arthur đã vật mình trước cửa ra vào phòng nhỏ, cố giữ cho nó đóng khít, nhưng cửa không kín được. Những bàn tay nhỏ bé lông lá đang len vào qua các chỗ nứt, các ngón tay vấy mực; những giọng nói nhỏ bé léo nhéo điên cuồng.

Arthur nhìn lên.

"Ford," anh nói, "có vô tận khỉ ở bên ngoài muốn nói chuyện với chúng ta về bản thảo vở *Hamlet* chúng đã viết xong."

CHƯƠNG 10

ộng Cơ Cận Bất Khả Vô Hạn là một phương pháp mới tuyệt trần đời để băng qua những khoảng không mênh mông giữa các ngôi sao chỉ trong một phần không của một giây, mà không cần phải đào xới chán phèo trong siêu không gian.

Nó được phát hiện nhờ tình cờ may mắn, sau đó được nhóm nghiên cứu của Chính Phủ Ngân Hà trên Damogran phát triển thành hình thức lực đẩy điều khiển được.

Đây là tóm tắt câu chuyện phát minh ra nó.

Nguyên tắc sản sinh ra những lượng nhỏ cận bất khả *hữu hạn* bằng cách chỉ cần móc các mạch logic của Bộ Não hạ-Meson Bambleweeny 57 vào một thiết bị xác định điểm véc tơ nguyên tử đặt lơ lửng trong một thiết bị tạo Chuyển động Brown mạnh (ví dụ một cốc trà nóng ngon lành) thì dĩ nhiên là hoàn toàn hiểu được - và những máy tạo cận bất khả như thế thường được dùng để khuấy động không khí ở các bữa tiệc bằng cách làm cho tất cả phân tử trong quần áo lót của nữ gia chủ đồng loạt nhảy sang trái một mét, theo đúng Thuyết Không Xác Định.

Nhiều nhà vật lý học đáng kính nói rằng họ sẽ không chịu đựng cách này - một phần vì làm thế là mất phẩm cách khoa học, nhưng phần đa thì chỉ vì họ không được mời tới những tiệc tùng kiểu ấy.

Một điểm nữa họ không thể chịu được ấy là thất bại liên tu bất tận họ gặp phải khi cố gắng chế một cỗ máy có thể phát ra trường cận bất khả *vô hạn* đủ để búng một tàu không gian qua các khoảng cách xa đến liệt não giữa

các sao xa xôi nhất, và kết cuộc bọn họ đành làu bàu tuyên bố rằng một cỗ máy như thế hầu như là bất khả.

Thế rồi, một ngày nọ, một sinh viên ở lại quét phòng thí nghiệm sau một bữa tiệc cực kỳ thất bại tự dưng nảy sinh lập luận như thế này:

Giả sử, anh ta thầm nghĩ, một cỗ máy như thế là *hầu như* bất khả, vậy thì theo đúng logic mà nói nó phải là một sự kiện bất khả *hữu hạn*. Vậy tất cả những gì ta cần phải làm để chế tạo một cái như thế là phải tìm hiểu xem chính xác mức độ bất khả ấy là bao nhiêu, nhập số đó vào máy tạo cận bất khả hữu hạn, cho nó một cốc trà thật nóng... rồi bật lên!

Anh ta đã làm vậy, và khá là thất kinh phát hiện rằng bỗng đâu mình đã hô biến ra được cái máy tạo cận bất khả vô hạn quý như vàng ai nấy đều đeo đuổi từ lâu.

Anh ta còn kinh ngạc hơn vì ngay sau khi được tặng Giải Trí Khôn Tuyệt Đỉnh của Viện Ngân Hà anh ta liền bị một đám đông các nhà vật lý học đáng kính nổi điên lao vào xé xác vì cuối cùng họ đã nhận ra thứ duy nhất họ thực sự không thể nào chịu nổi ấy là một tên khôn lỏi.

CHƯƠNG 11

abin điều khiển chống cận bất khả của *Trái Tim Vàng* nom như một tàu không gian hết sức thông thường ngoại trừ việc nó sạch bong bởi vì còn mới coóng. Một số ghế điều khiển còn chưa tháo bỏ lớp bọc ni lông. Cabin gần như trắng tinh, thuôn chữ nhật, và cỡ bằng một nhà hàng be bé. Trên thực tế nó không hoàn toàn thuôn: hai bức tường dài bị nắn thành hai đường cong hơi song song nhau và mọi góc nhỏ lẫn xó xính của cabin đều được viền thành những hình dạng chắc nịch hay ho. Thực chất vấn đề nằm ở chỗ nếu xây cabin này như một căn phòng thuôn dài ba chiều bình thường thì đã đơn giản và thiết thực hơn biết bao nhiêu, nhưng vậy thì các nhà thiết kế sẽ thấy khổ sở. Vậy là cái cabin nom đầy hữu ý rất thú vị, với nhưng màn hình video lớn sắp hàng trên đầu các bảng hệ thống chỉ dẫn và điều khiển trên bức tường lõm, từng dãy dài máy tính gắn vào vách tường lời. Trong góc cabin một robot đang ngồi sụm, cái đầu thép xước sáng loáng của nó thống giữa hai đầu gối thép xước sáng loáng. Nó cũng khá là mới, nhưng dù được chế tạo đẹp đẽ và đánh sáng loáng như vậy không hiểu sao nom như thể những bộ phận ít nhiều có dạng người của nó chưa hẳn đã khớp với nhau. Thực ra chúng đã khớp hoàn hảo rồi, nhưng có cái gì đó trong dáng điệu con robot cho thấy chúng đáng lẽ còn có thể ăn khớp hơn thế.

Zaphod Beeblebrox rảo bước lo lắng đi đi lại lại trong cabin, vừa lướt tay trên các bộ phận thiết bị bóng loáng, vừa khúc khích cười khoái chí.

Trillian ngồi lom khom bên một đống thiết bị mải mê đọc các con số. Giọng cô được truyền đi khắp hệ thống Tannoy của cả con tàu.

"Một trên năm và đang giảm..," cô nói, "một trên bốn và đang giảm...

một trên ba., hai... một... hệ số xác suất một trên một... chúng ta đạt mức bình thường, tôi nhắc lại chúng ta đạt mức bình thường." Cô tắt micro - rồi lại bật lại với một nụ cười khó thấy và tiếp tục: "Bất cứ vấn đề gì các anh còn chưa đương đầu nổi từ giờ là vấn đề của riêng các anh. Xin hãy thư giãn. Chúng tôi sẽ sớm mời đến các anh."

Zaphod gắt lên khó chịu: "Chúng là ai, Trillian?"

Trillian xoay ghế lại nhìn mặt gã và nhún vai.

"Chỉ là hai gã hình như ta đã nhặt được ngoài không gian," cô nói. "Khu vực ZZ 9 Da Z Alpha."

"Phải, ai dà, một ý nghĩ rất ngọt ngào đây, Trillian ạ," Zaphod phàn nàn, "nhưng cô có thực sự nghĩ trong những hoàn cảnh thế này làm thế là khôn ngoan không? Ý ta là, ở đây chúng ta đang đào tẩu và đủ thứ, giờ này có nhẽ ta đang bị cảnh sát cả nửa Ngân Hà đuổi theo không chừng, vậy mà ta dừng lại để rước bọn đi nhờ. OK, vậy điểm mười trên mười về chất chơi, nhưng âm vài triệu cho suy nghĩ hợp lẽ, được chưa?"

Gã bực bội gõ gõ bảng điều khiển. Trillian lặng lẽ dịch bàn tay gã trước khi gã gõ phải cái gì đó quan trọng. Bất kể trí não của Zaphod có những phẩm chất gì đi nữa - táo bạo, nghênh ngang, tự cao tự đại - thì gã vẫn vụng về lóng ngóng về mặt kỹ thuật và có thể dễ dàng thổi bay con tàu không gian này chỉ với một cử chỉ quá quắt. Trillian đã dần dần đâm ngờ rằng lý do chính giải thích tại sao gã sống được một cuộc đời ngông cuồng và thành công đến vậy là bởi vì gã chưa bao giờ thật sự hiểu thấu ý nghĩa bất cứ chuyện gì gã làm.

"Zaphod," cô kiên nhẫn nói, "bọn họ lúc ấy đang trôi dạt không thiết bị bảo vệ trong không gian vũ trụ... ngài không muốn bọn họ chết, phải không?"

"Ai dà, cô biết đấy... không. Không hẳn là như vậy, nhưng mà..."

"Không hẳn là như vậy? Không hẳn là chết như vậy? Nhưng mà?" Trillian nghênh đầu sang một bên.

"Chà, biết đâu sau đó có người khác rước bọn chúng cũng nên."

"Thêm một giây nữa thôi là bọn họ chết rồi."

"Ù, vậy giá cô chịu khó suy nghĩ thêm chút nữa thôi thì vấn đề này đã biến mất luôn rồi."

"Mặc kệ họ chết chắc ngài sẽ sướng lắm?"

"Ai dà, cô biết đấy, không hẳn là sướng như vậy, nhưng mà..."

"Dù sao thì," Trillian nói, quay lại các bảng điều khiển, "không phải tôi rước họ lên."

"Ý cô là sao? Vậy chứ ai rước chúng lên?"

"Con tàu này rước."

"Hử?"

"Con tàu làm. Tự nó quyết định tất."

"Hử?"

"Trong khi ta còn đang chạy Động Cơ Cận Bất Khả."

"Nhưng chuyện đó thật không thể tin được."

"Không đâu, ngài Zaphod. Chỉ là rất rất khó có khả năng xảy ra thôi."

"Ò, ừa."

"Nghe này, ngài Zaphod," cô nói, vỗ cánh tay gã, "đừng lo về bọn ngoài hành tinh đó. Tôi đoán họ chỉ là hai gã bình thường thôi. Tôi sẽ cử robot xuống đưa bọn họ lên đây. Nè, Marvin!"

Trong xó cabin, cái đầu robot vọt lên, nhưng rồi lại hơi ngúc nga ngúc ngắc. Nó dựng thân dậy như thể phải nặng hơn thực tế cỡ năm pao, đoạn băng ngang căn phòng với một vẻ mà người ngoài quan sát hắn sẽ nghĩ là một nỗ lực phải vận ý chí khủng khiếp. Nó dừng trước mặt Trillian và có vẻ

nhìn chằm chằm qua vai trái cô.

"Tôi nghĩ cô nên biết tôi đang cảm thấy rất suy sụp," nó nói. Giọng nó trầm và tuyệt vọng.

"Chúa ôi," Zaphod làu bàu, ngồi phịch xuống ghế.

"Chà," Trillian nói bằng một giọng cảm thông niềm nở, "có một cách giúp mi bận rộn và đầu óc được khuây lãng đây."

"Không ăn thua gì đâu," Marvin nói rề rề, "đầu óc tôi lớn ngoại cỡ mà."

"Marvin!" Trillian cảnh cáo.

"Được rồi," Marvin đáp, "cô muốn tôi làm gì?"

"Đi xuống khoang cửa vào số hai mang hai gã ngoại lai lên đây, mà phải giám sát kỹ đấy."

Ngập ngừng một phần triệu giây, tính toán kỹ lưỡng để điều biến cực tiểu cao độ và âm sắc - không gì có thể khiến người ta thực sự phật lòng - Marvin diễn đạt thái độ coi thường tột độ và nỗi kinh sợ trước mọi thứ dính dáng đến con người.

"Chỉ thế thôi?" nó hỏi.

"Phải," Trillian trả lời chắc nịch.

"Tôi không khoái chuyện đó đâu," Marvin nói.

Zaphod nhảy ra khỏi chỗ ngồi.

"Cô ấy không bảo mày khoái gì cả," gã gào lên, "cứ làm đi, nghe không?"

"Được rồi," Marvin đáp, nghe như tiếng gióng của một cái chuông vỡ to tướng, "tôi làm đây."

"Tốt..." Zaphod đốp, "tuyệt... cảm ơn chú mày..."

Marvin quay mình ngước cặp mắt đỏ hình tam giác dẹp đầu lên nhìn gã.

"Tôi không làm ngài thất vọng chứ, phải không?" nó nói thảm thương.

"Không, không, Marvin," Trillian véo von, "ổn cả mà, thực sự..."

"Tôi không muốn nghĩ là mình đã làm ngài thất vọng."

"Không, đừng lo chuyện đó," tiếng véo von tiếp tục, "mi chỉ cần cư xử tự nhiên rồi moi thứ sẽ ổn cả."

"Cô có chắc cô không để bụng không?" Marvin hỏi dò.

"Không, không đâu Marvin," Trillian lại líu lo, "thế là ổn cả, thật đấy... sống là như vậy mà."

Marvin chiếu cho cô một cái nhìn điện tử.

"Sống à," Marvin nói, "đừng nói với tôi về sự sống."

Nó tuyệt vọng quay gót ngúc ngắc ra khỏi cabin. Có tiếng ư ử vẻ hài lòng, cánh cửa đóng cạch lại sau lưng nó.

"Tôi không nghĩ tôi có thể chịu được con robot đó lâu nữa, Zaphod," Trillian gầm gừ.

Bách khoa toàn thư Ngân Hà định nghĩa robot là một thiết bị cơ khí được thiết kế để làm công việc của người. Bộ phận marketing của Tập Đoàn Điều Khiển Học Thiên Lang định nghĩa robot là "Người Bạn Bằng Nhựa Ở Cùng Thì Rất Vui".

Bí kíp quá giang vào Ngân Hà định nghĩa bộ phận marketing của Tập đoàn Điều Khiển Học Thiên Lang là "một đám những kẻ khốn không có não mà bao giờ cách mạng đến sẽ dựa cột đầu tiên", với một chú thích có nội dung là nhóm chủ biên sẽ rất chào mừng đơn đăng ký từ bất cứ ai thích tiếp

quản vị trí biên soạn chuyên đề robot học.

Cũng hết sức kỳ cục là, một ấn bản Bách khoa toàn thư Ngân Hà đã may mắn rơi qua nếp vặn thời gian từ một nghìn năm sau đã định nghĩa bộ phận marketing của Tập Đoàn Điều Khiển Học Thiên Lang là "một đám những kẻ khốn không có não mà hồi cách mạng đến đã dựa cột đầu tiên".

Phòng nhỏ màu hồng biến mất trong chớp mắt, lũ khỉ chìm dần vào một chiều không gian khác khá khẩm hơn. Ford và Arthur nhận ra mình đang ở trong khu vực lên tàu. Nội thất khá đẹp.

"Tôi nghĩ con tàu này mới cứng," Ford nói.

"Sao cậu phân biệt được?" Arthur hỏi. "Cậu lại có thiết bị kỳ quặc nào để đo tuổi kim loại à?"

"Không, chỉ là tôi thấy tập quảng cáo chào hàng này trên sàn. Có rất nhiều các thứ kiểu 'Vũ Trụ có thể là của bạn'. A! Nhìn đây này, tôi đúng này."

Ford chọc chọc vào một trang đoạn chìa ra cho Arthur xem.

"Quảng cáo viết: 'Đột phá mới hết sức ấn tượng trong lĩnh vực Vật Lý Cận Bất Khả. Ngay khi động cơ của tàu đạt đến Cận Bất Khả Vô Hạn nó sẽ đi qua tất cả mọi điểm trong Vũ Trụ. Hãy là niềm ghen tị của mọi chính phủ lớn khác' Chà chà, thứ đỉnh cao đây."

Ford phấn khích rà khắp các đặc tính kỹ thuật của con tàu, thỉnh thoảng lại há hốc kinh ngạc trước những gì đọc được - rõ ràng công nghệ vũ trụ của Ngân Hà đã có bước đại nhảy vọt trong suốt những năm anh ta lưu lạc.

Arthur lắng nghe suốt một lúc, song không thể hiểu phần lớn những gì Ford nói nên anh bắt đầu để đầu óc đi lan man. Lần ngón tay dọc gờ một dãy máy tính không sao hiểu nổi, anh vươn tay ấn một cái nút đỏ to tướng mời gọi trên một bảng điều khiển gần đấy. Bảng điều khiển sáng lóe mấy chữ *Xin đừng ấn nút này lần nữa*. Anh rùng mình.

"Nghe này," Ford nói, bấy giờ anh ta vẫn đang mải mê với tập quảng cáo chào hàng, "họ ca ngợi hệ thống điều khiển của con tàu du hành này ghê lắm. Một thế hệ mới các máy tính và robot Tập Đoàn Điều Khiển Học Thiên Lang, với các tính năng TCNCC mới."

"Tính năng TCNCC?" Arthur hỏi. "Là gì vậy?"

"Ò, nghĩa là tính cách người chính cống."

"Ù'," Arthur nói, "nghe khiếp nhỉ."

Một giọng nói phía sau họ nói, "Khiếp lắm." Giọng nói trầm đục, nghe như tuyệt vọng, kèm theo một âm thanh lanh canh yếu ớt. Họ quay ngoắt lại thì thấy một người thép nom khốn khổ đang đứng so vai ở lối đi.

"Gì?" họ quát.

"Khiếp lắm," Marvin tiếp tục, "vậy đấy. Tuyệt đối khủng khiếp. Tốt nhất đừng đả động gì đến. Nhìn cánh cửa này xem," nó nói, đoạn bước qua cửa. Các mạch mảa mai bật lên trong bộ điều biến giọng nói lúc nó bắt chước phong cách của tập quảng cáo chào hàng. "Mọi cánh cửa trên tàu không gian này đều có tính khí vui vẻ và tươi tắn. Mở cho bạn là niềm vui của chúng, đóng lại biết rằng đã làm tròn bổn phận là thỏa nguyện của chúng."

Lúc cánh cửa đóng lại sau lưng thì bọn họ nghe rõ ràng quả có âm sắc thở dài thỏa mãn trong đó.

Marvin nhìn nó vẻ căm ghét lạnh lùng, trong khi các mạch logic ghê tởm kêu lạch cạch và tung hứng cái ý tưởng dùng vũ lực với cánh cửa kia. Các mạch xa hơn xen vào, nói, Sao phải phiền? Để làm gì? Chẳng có gì đáng phải dính vào. Các mạch xa hơn nữa đùa giỡn bằng cách phân tích cấu trúc phân

tử của cánh cửa, so sánh với tế bào não của hai kẻ dạng người. Để kết lại, chúng đo mức độ thải hydro trong một parsec lập phương không gian xung quanh và rồi lại chán chường tắt ngúm. Một cơn tuyệt vọng rung lắc toàn thân robot lúc nó quay lại.

"Đi nào," nó rề rề nói, "tôi được lệnh đưa các vị xuống đài chỉ huy. Là tôi đây, bộ não cỡ một hành tinh mà bọn họ sai tôi đưa các vị xuống đài chỉ huy. Các vị có gọi đó là *niềm vui trong công việc*? Bởi tôi không hề thấy thế."

Nó quay mình bước trở lại cánh cửa đáng ghét.

"Ò, xin lỗi," Ford nói khi theo sau nó, "chính phủ nào sở hữu con tàu này?"

Marvin tảng lờ anh ta.

"Các vị chú ý cái cửa này," nó càu nhàu, "nó lại sắp mở đấy. Xem cái bầu không khí tự mãn không chịu nổi mà nó đột nhiên tạo ra này thì biết."

Với một tiếng rên ri nũng nịu mơ hồ cánh cửa lại trượt mở và Marvin thình thịch bước qua.

"Đi nào," nó nói.

Hai người kia vội theo sau và cánh cửa lại trượt sập vào vị trí cũ với những tiếng lách cách ro ro mơ hồ hài lòng.

"Cảm ơn bộ phận marketing của Tập Đoàn Điều Khiển Học Thiên Lang," Marvin nói, đoạn chán nản lạch cạch bước lên một hành lang cong láng bóng trải dài đằng trước bọn họ. " 'Chúng ta hãy lắp các robot có những Tính Cách Người Chính Cống' bọn họ bảo. Vậy là bọn họ đem tôi ra mà thử. Tôi là một mẫu tính cách. Các vị có thể nhận ra, phải không?"

Ford và Arthur lúng túng ấp úng những câu phủ nhận.

"Tôi ghét cánh cửa ấy," Marvin nói tiếp. "Tôi không làm các vị thất vọng đâu, phải không?"

"Chính phủ nào..." Ford lại dợm hỏi.

"Không chính phủ nào sở hữu cả," con robot cấm cảu, "nó bị đánh cắp."

"Bị đánh cắp?"

"Bị đánh cắp?" Marvin nhại lại.

"Kẻ nào lấy cắp?" Ford hỏi.

"Zaphod Beeblebrox."

Có gì đó bất thường kinh khủng hiện ra trên mặt Ford. Ít nhất cũng năm biểu cảm hoàn toàn độc lập và riêng biệt thuộc loại bàng hoàng lẫn kinh ngạc chồng chất lên thành một mớ bòng bong. Chân trái anh ta, vốn đang sải bước dở chừng, dường như chật vật không tìm thấy lại nền sàn. Anh ta nhìn trừng trừng con robot và cố gỡ các co Dartos đang xoắn lại.

"Zaphod Beeblebrox..." anh ta thều thào.

"Xin lỗi, tôi đã nói gì sai ư?" Marvin hỏi, tiếp tục ì ạch đi không thèm để ý. "Thứ lỗi cho tôi vì đã thở, mà dù gì tôi cũng có thở đâu nên tôi không hiểu tại sao mình lại nhọc lòng nói thế, ôi Chúa ơi tôi suy sụp làm sao. Lại một cái cửa tự mãn nữa này. *Sự sống!* Đừng có nói với tôi về sự sống."

"Ai nói sống siếc gì đâu," Arthur làu bàu bực bội. "Ford, cậu ổn không?"

Ford trừng trừng nhìn anh. "Có phải con robot ấy nói Zaphod Beeblebrox không?"

ột tiếng nhạc đặc quánh chát chúa ầm ĩ tràn qua cabin *Trái Tim Vàng* trong lúc Zaphod dò trên các băng tần radio hạ Etha tìm tin tức về chính gã. Cỗ máy khá khó vận hành. Đã nhiều năm các radio được điều khiển bằng cách ấn nút và quay đĩa số; rồi khi công nghệ trở nên phức tạp hơn các nút điều khiển thành ra chạm cảm ứng - ta chỉ cần lướt ngón tay qua các bảng điều khiển; giờ thì tất cả những gì ta cần làm là phẩy tay về hướng thiết bị và hy vọng. Nó tất nhiên giúp tiết kiệm đáng kể mức độ sử dụng cơ bắp, nhưng cũng có nghĩa rằng ta phải ngồi yên đến bực mình nếu muốn liên tục nghe một chương trình.

Zaphod phẩy một tay và kênh lại chuyển. Lại thêm nhạc điếc tai, nhưng lần này âm nhạc làm nền cho một thông báo trên bản tin. Phần tin tức vẫn luôn được biên tập nặng nề cho khớp với nhịp nhạc.

"... Và tin tức đưa tới bạn đây trên băng tần hạ Etha, phát thanh khắp Ngân Hà suốt ngày đêm," một giọng nói quàng quạc, "và chúng tôi xin được gửi lời chào nhiệt liệt tới mọi dạng sống thông minh ở khắp mọi nơi... còn với tất cả những ai khác ngoài kia, bí quyết chính là đập hai hòn đá vào nhau, các bồ ạ. Và dĩ nhiên, đêm nay câu chuyện nổi bật chính là vụ trộm đình đám chiếc phi thuyền mẫu mới tinh, chạy Động Cơ Cận Bất Khả, kẻ trộm không phải ai khác mà chính là Tổng thống Ngân Hà Zaphod Beeblebrox. Và câu hỏi ai nấy đều đang thắc mắc... liệu có phải Đại Z cuối cùng đã phát điên? Beeblebrox, người đã phát minh ra món đồ uống Nổ Banh Họng Xuyên Ngân Hà, gã cựu lừa đảo, từng được cô điếm ba vú Eccentrica Gallumbits miêu tả là Vụ Nổ Hay Nhất kể từ sau Vụ Nổ Lớn, gần đây còn được bầu là Sinh Vật

Có Tri Giác Phục Trang Xấu Nhất Toàn Vũ Trụ Đã Biết lần thứ bảy... liệu lần này ông có câu trả lời? Chúng tôi đã hỏi bác sĩ chuyên khoa não riêng của ông, Gag Halfrunt..."

Âm nhạc bừng lên rồi lại lặn mất hút suốt một lúc. Một giọng khác xen vào, có lẽ là Halfrunt. Hắn nói: "Dà, Zaphod là gã dư thế này, biết chứ?" nhưng không nói gì thêm bởi vì một bút chì điện tử vừa hay bay ngang qua cabin và xuyên qua khoảng không cảm ứng bật tắt của radio. Zaphod quay nhìn trừng mắt với Trillian - cô vừa ném cây bút chì.

"Ê," gã hỏi, "cô làm thế làm gì?"

Trillian đang gõ gõ ngón tay lên một màn hình đầy những con số.

"Tôi vừa nghĩ ra một điều," cô nói.

"Thế à? Đáng cắt ngang bản tin về ta sao?"

"Ngài đã nghe quá đủ về bản thân rồi."

"Ta rất thiếu tự tin. Chúng ta đều biết thế."

"Ta có thể ngưng nghĩ về cái tôi của ngài một lát không? Việc này rất quan trọng."

"Nếu quanh đây có thứ gì đó quan trọng hơn cái tôi của ta, ta muốn nó bị tóm và bắn hạ ngay lập tức." Zaphod lại trừng mắt nhìn cô, rồi cười phá lên.

"Nghe đây," cô nói, "chúng ta đã cứu hai gã ấy..."

"Hai gã nào?" gã hỏi.

"Hai gã chúng ta nhặt lên."

"Ồ phải," Zaphod nói, "hai gã đó."

"Ta đã nhặt chúng ở khu ZZ 9 Da Z Alpha."

"Ùa?" Zaphod nói, chớp chớp mắt.

Trillian từ tốn hỏi, "Thông tin đó có ý nghĩa gì với ngài không?"

```
"Ùmm," Zaphod làu bàu, "ZZ 9 Da Z Alpha. ZZ 9 Da Z Alpha?"
```

"Ò... Z nghĩa là gì?" Zaphod hỏi.

"Chữ Z nào?"

"Nào cũng thế."

Một trong những khó khăn cơ bản Trillian gặp phải trong mối quan hệ với Zaphod ấy là học cách phân biệt lúc nào gã giả vờ ngu chỉ để làm cho người ta mất cảnh giác, giả vờ ngu bởi gã không buồn nghĩ và muốn ai đó làm cái việc ấy hộ gã, giả vờ thậm ngu để che giấu sự thật là gã chả hiểu chuyện gì đang xảy ra, còn lúc nào là gã ngu thật. Gã nổi tiếng là thông minh kinh ngạc và hoàn toàn rõ ràng là đúng như thế, nhưng không phải lúc nào cũng thế, chuyện này rành rành khiến gã lo lắng, vì thế mà có cái màn kịch này. Gã thích người ta bối rối hơn là khinh thường. Có vẻ như đối với Trillian điểm này mới là ngu chính cống, nhưng cô không còn buồn tranh luận về nó. Cô thở dài đoạn bấm mã một bản đồ sao trên màn hình quan sát để thể hiện đơn giản cho gã hiểu, bất kể lý do gã muốn vậy là gì.

```
"Đó," cô chỉ, "ngay đó."
```

"O... a!" Zaphod reo.

"Sao nào?" cô lại hỏi.

"Sao nào cái gì?"

Vài phần trong đầu cô gào lên với các phần khác cũng trong đầu cô. Cô đáp, hết sức từ tốn, "Đó cũng chính là khu vực ban đầu ngài đã cứu tôi lên."

Gã hết nhìn cô lại nhìn cái màn hình.

"Ơ... a," gã nói, "thế thì khủng quá. Chúng ta đáng lẽ vọt thẳng vào giữa tinh vân Đầu Ngựa chứ. Sao ta lại đến đó được? Ta muốn nói chỗ đó là một nơi khỉ ho cò gáy như thế mà."

[&]quot;Thế thì là?" Trillian chờ.

Cô tảng lờ câu này.

"Động Cơ Cận Bất Khả," cô kiên nhẫn nói. "Chính ngài đã giải thích cho tôi. Chúng ta đi qua mọi điểm trong Vũ Trụ, ngài biết thế mà."

"A, nhưng thế thật là một sự trùng hợp quá khủng, nhỉ?"

"Rước ai đó lên ở điểm đó? Trong khi có cả Vũ Trụ để mà lựa chọn? Thế đúng là quá... Ta muốn tìm hiểu việc này. Máy tính!"

Máy Tính Boong Tàu Điều Khiển Học Thiên Lang, chiếm lĩnh và điều khiển mọi phân tử của con tàu, bật qua chế độ đàm thoại.

"Chào đẳng ấy!" nó hân hoan nói, đồng thời phụt ra một dải băng điện báo nhỏ xíu chỉ để làm biên bản. Băng điện báo viết, *Chào đẳng ấy!*

"Ôi trời," Zaphod nói. Gã chưa làm việc với cái máy tính này được bao lâu nhưng cũng đủ để ghét cay ghét đắng nó.

Cái máy tính tiếp tục, trở tráo và lọc xọc vui vẻ như một kẻ bán bột giặt.

"Tôi muốn ngài biết bất kể vấn đề của ngài là gì, đã có tôi ở đây giúp ngài giải quyết."

"Rồi rồi," Zaphod vội nói. "Nghe này, chắc ta chỉ cần một mẩu giấy thôi."

"Đương nhiên được," cái máy nói, đồng thời đùn câu trả lời vào một thùng rác, "tôi hiểu. Ngộ nhỡ ngài muốn..."

"Im ngay!" Zaphod quát, chộp lấy một cái bút chì rồi ngồi xuống cạnh Trillian bên bảng điều khiển.

"OK, OK..." cái máy tính nói bằng giọng điệu tự ái, đoạn lại đóng sập kênh trò chuyện.

Zaphod và Trillian chúi mũi vào các con số mà máy quét đường bay Cận Bất Khả cho sáng lên lặng lẽ trước mặt bọn họ. "Ta có thể tính toán," Zaphod nói, "từ quan điểm của bọn họ xem mức độ bất khả để cứu bọn họ là bao nhiêu không?"

"Phải, cái đó là một hằng số," Trillian nói, "một trên hai mũ hai trăm bảy mươi sáu nghìn bảy trăm lẻ chín."

"Thế là cao. Chúng là hai tên rất rất may mắn."

"Phải."

"Nhưng tỷ lệ so với việc ta đương làm khi tàu này rước chúng lên..." Trillian bấm bấm những con số vào máy. Chúng hiển thị đáp số một trên hai mũ vô cực trừ một (một số vô tỷ chỉ có ý nghĩa quy ước trong vật lý Cận Bất Khả).

"... khá thấp," Zaphod tiếp, kèm một tiếng huýt sáo khe khẽ.

"Phải," Trillian đồng ý, và nhìn gã dò hỏi.

"Quả là một mức độ bất khả lớn cần phải lý giải. Chắc chắn phải cần cái gì đó hết sức bất khả xuất hiện trên bảng cân đối nếu muốn cộng vào thành một tổng số xinh xẻo."

Zaphod nguệch ngoạc một vài phép tính, gạch bỏ rồi ném bút chì đi.

"Hóc cái búa nhà nó, tôi không tính ra được."

"Sao?"

Zaphod cộp hai đầu vào nhau vì bực tức và nghiến răng.

"Được rồi," gã lẩm bẩm, "Máy tính!"

Các mạch giọng nói bừng tỉnh.

"Ô chào đẳng ấy!" chúng nói (băng điện báo, băng điện báo). "Tất cả những gì tôi muốn là làm cho ngày của đẳng ấy ngày càng dễ chịu hơn, dễ chịu hơn...

"Ò, thôi, im đi và tính cho ta cái này."

"Đương nhiên rồi," cái máy lem lẻm, "ngài muốn một dự báo xác suất dựa trên..."

"Dữ liệu Cận Bất Khả, ừa."

"OK," cái máy tính nói tiếp. "Xin mời nghe một ý niệm nhỏ thú vị. Ngài có nhận thấy là cuộc sống của hầu hết mọi người phụ thuộc vào số điện thoai?"

Một vẻ đau đớn bò lan ra một trong hai khuôn mặt Zaphod, rồi bò tiếp sang mặt bên kia.

"Mày điên rồi à?" gã hỏi.

"Chưa, nhưng mà ngài sẽ điện khi tôi nói cho ngài biết..."

Trillian há hốc miệng. Cô múa ngón tay trên các nút bấm trên màn hình đường bay Cận Bất Khả.

"Số điện thoại?" cô nói. "Có phải cái thứ đó vừa nói *số điện thoại không*?"

Các con số lóe sáng trên màn hình.

Máy tính đã lịch sự ngừng lời, nhưng giờ thì lại tiếp tục.

"Điều tôi định nói ấy là..."

"Thôi, không phiền mày đâu," Trillian nói.

"Này, chuyện gì đây?" Zaphod hỏi.

"Tôi không biết," Trillian nói, "nhưng những kẻ ngoại lai này - bọn họ đang trên đường lên đài chỉ huy với cái con robot khốn khổ đó. Ta có thể bắt được hình bọn họ qua camera giám sát nào không?"

arvin lê bước dọc hành lang, vẫn mải rên ri.

"... và rồi dĩ nhiên tôi bị con đau kinh khủng này trong tất cả các ống đi-ốt bên sườn trái tôi đây..."

"Không phải chứ?" Arthur lầm lì nói lúc bước bên cạnh con robot. "Thật á?"

"Ổ vâng ạ," Marvin nói. "Ý tôi là tôi đã đề nghị thay nhưng chẳng ai nghe cả."

"Tôi có thể tưởng tượng được."

Những âm thanh ư ử và huýt sáo mơ hồ từ Ford phát ra. "Chà cha chả," anh ta luôn miệng nói một mình, "Zaphod Beeblebrox..."

Đột nhiên Marvin dừng lại, giơ một tay lên.

"Giờ các vị biết chuyện gì vừa xảy ra, đương nhiên rồi phải không?"

"Không, chuyện gì?" Arthur đáp, không hề muốn biết.

"Chúng ta lại đến một cái cửa khác."

Có một cánh cửa trượt ăn vào mặt bên của hành lang. Marvin nhìn nghi ngại.

"Sao?" Ford sốt ruột lên tiếng. "Ta đi qua chứ?"

"Ta đi qua chứ?" Marvin nhại. "Phải. Đây là lối vào đài chỉ huy. Tôi được lệnh đưa các vị lên đài. Có khi là yêu cầu cao nhất người ta đòi hỏi nơi năng lực trí tuệ của tôi ngày hôm nay, tôi cũng chẳng lấy gì làm lạ."

Chậm chạp, với vẻ vô cùng kinh tởm, nó bước về phía cánh cửa, như một tay thợ săn rình bám theo con mồi. Đột nhiên cửa trượt mở.

"Cảm ơn," nó nói, "vì đã cho cái cửa đơn sơ như tôi được vô cùng hạnh phúc."

Bộ bánh răng tít sâu trong lồng ngực Marvin nghiến kèn kẹt.

"Buồn cười vậy," nó ngâm nga buồn thảm, "sao đúng khi ta nghĩ đời không thể nào tệ hơn được thì nó đột nhiên tệ đi nữa."

Nó lê thân qua cánh cửa, bỏ mặc Ford với Arthur trố mắt nhìn nhau và nhún vai. Từ bên trong họ lại nghe giọng Marvin.

"Tôi đoán các vị muốn gặp hai người ngoài hành tinh ngay bây giờ," nó nói. "Các vị muốn tôi ngồi trong một góc mà gỉ sét, hay chỉ vừa đứng vừa rã rời ra?"

"Ù, cứ dẫn bọn họ vào được chứ, Marvin?" vọng lại một giọng nói khác.

Arthur nhìn Ford và kinh ngạc thấy anh ta đang cười thành tiếng.

"Cái gì...?"

"Suyttt," Ford nói, "đi vào nào."

Anh ta bước qua cửa vào đài chỉ huy.

Arthur lo lắng bước theo bạn và kinh ngạc thấy một người đàn ông đang ngồi ườn trên ghế, gác chân lên một bảng điều khiển, xia hàm răng của cái đầu bên tay phải bằng bàn tay bên trái. Cái đầu bên phải có vẻ đang chăm chú bận rộn làm cái công chuyện này, trong khi cái đầu bên trái nhe răng cười rộng ngoác, thoải mái và hờ hững. Những chuyện mà Arthur không thể tin mình đang nhìn thấy giờ đã là khá nhiều. Hàm anh rơi hẫng xuống đung đưa mất một lúc.

Người đàn ông lạ lùng vẫy tay lười biếng về phía Ford và bằng điệu bộ uể oải kinh khủng nói, "Ford, chào, chú thế nào? Mừng thấy chú có thể ghé

vào chơi."

Ford sẽ không để bị thua khoản mặt dày mày dạn.

"Zaphod," anh ta lè nhè, "rất vui được gặp anh, anh trông ổn đấy, cánh tay thêm vào kia hợp anh lắm. Con tàu anh chôm được đẹp ghê."

Arthur tròn mắt nhìn.

"Tức là cậu biết tay này?" anh nói, ngoắc ngoắc ngón tay về phía Zaphod.

"Biết hắn ta!" Ford thốt lên. "Hắn..." anh ta ngừng lại, rồi quyết định giới thiệu theo thứ tự ngược lại. "Ồ, Zaphod, đây là một người bạn của tôi, anh Arthur Dent," anh ta nói. "Tôi cứu anh ấy khi hành tinh của anh ấy nổ tung."

"Chắc hẳn rồi," Zaphod đáp, "chào, Arthur, rất mừng cậu thoát được," Cái đầu bên phải nhân vật này hờ hững nhìn sang, đoạn nói, "Chào," xong liền quay lại xỉa răng.

Ford tiếp tục. "Còn Arthur," anh ta tiếp, "đây là anh họ xa của tôi Zaphod Beeb..."

"Chúng tôi từng gặp nhau rồi," Arthur gay gắt nói.

Khi anh đang lao ngon trớn trên đường cao tốc và anh lười nhác vọt qua vài chiếc xe đang lái cật lực, cảm giác hết sức hài lòng với bản thân, rồi bỗng đâu ngẫu nhiên lùi từ số bốn xuống số một thay vì số ba làm cho động cơ bắn ra khỏi ca pô thành một đống lộn xộn khá là xấu xí, anh sẽ dễ bị rối mù, như Ford Prefect lúc này bị rối mù vì câu bình phẩm kia.

"O... cái gì?" anh ta kinh ngạc.

"Tôi nói chúng tôi từng gặp nhau rồi."

Zaphod lóng ngóng giật mình kinh ngạc nên chọt vào nướu một cái đau điếng.

"Hả... ờ, chúng ta gặp rồi sao? Hả... ờ..."

Ford bất ngờ quay nhìn Arthur với ánh giận lóe lên trong mắt. Giờ khi cảm thấy đã trở về sân nhà anh ta mới chợt thấy hận vì đã đi rước vào thân kẻ mọi nguyên thủy ngu xuẩn này, kẻ biết về các sự vụ của Ngân Hà nhiều lắm cũng như con muỗi mắt ở Ilford biết về đời sống ở Bắc Kinh.

"Anh nói hai người từng gặp nhau là sao?" anh ta hỏi. "Đây là Zaphod Beeblebrox ở hành tinh Betelgeuse 5 cậu biết chứ, không phải Martin Smith chết tiệt ở Croydon đâu."

"Tôi không quan tâm," Arthur lạnh lùng đáp. "Chúng ta từng gặp, không phải sao ông Zaphod Beeblebrox - hay tôi nên gọi là... Phil?"

"Cái gì!" Ford hét tướng.

"Cậu sẽ phải nhắc lại cho ta," Zaphod nói. "Trí nhớ của ta về các loài rất tê."

"Tại một bữa tiệc," Arthur tiếp tục truy.

"À phải, kinh ngạc; ta khó mà tin điều đó," Zaphod nói.

"Bình tĩnh đi, xin cậu, Arthur!" Ford yêu cầu.

Arthur không đời nào quan tâm. "Một bữa tiệc sáu tháng trước. Trên Trái Đất... Nước Anh..."

Zaphod lắc lắc đầu với một nụ cười mím chi.

"London," Arthur khăng khăng, "Islington."

"Ò ồ," Zaphod nói với một chút giật mình biết lỗi, "bữa tiệc đó."

Thật không công bằng với Ford. Anh ta nhìn qua nhìn lại Arthur và Zaphod. "Gì vậy?" anh ta hỏi Zaphod. "Anh không định nói anh cũng từng ở trên cái hành tinh nhỏ xíu khốn khổ khốn nạn ấy đấy chứ?"

"Không, dĩ nhiên là không," Zaphod hớn hở khẳng định. "Ấy, rất có thể anh chỉ ghé qua chốc lát, chú biết đấy, trên đường đi đâu đấy..."

"Nhưng tôi đã kẹt ở đó suốt mười lăm năm!"

"Ò, anh đâu có biết, phải không?"

"Nhưng anh ở đó làm gì?"

"Thì nhìn ngắm loanh quanh, chú biết đấy."

"Ông ta tự tiện chui vào một bữa tiệc," Arthur tố, run lên vì tức giận, "một bữa tiệc cải trang..."

"Không thể là tiệc kiểu khác mà, đúng không?" Ford nói.

"Ở bữa tiệc này," Arthur kiên quyết tiếp tục, "có một cô gái... Ô chà, xem ra giờ chuyện đó không còn quan trọng nữa. Chẳng gì chỗ đó cũng đã tan tành mây khói rồi..."

"Tôi ước gì cậu thôi dắn dỗi về cái hành tinh chết giẫm ấy đi," Ford làu bàu. "Cô đó là ai?"

"Ôi, chỉ là ai đó. Thôi được rồi, tôi đang tiến tới không thuận lợi lắm với cô ấy. Tôi đã cố gắng cả tối hôm ấy. Khỉ thế, cô ấy cũng đáng đấy chứ. Xinh đẹp, quyến rũ, thông minh hủy diệt, ít nhất tôi đã có cô ấy ở riêng với mình được một chút và rồi đang kể chuyện hầu được tí thì anh bạn này của cậu xáp tới bảo, 'Này búp bê, thẳng này làm em chán hả? Hay là nói chuyện với anh đi? Anh từ hành tinh khác tới đấy nhé!' Thế là tôi không bao giờ thấy cô ấy nữa."

"Zaphod?" Ford la lên.

"Phải," Arthur nói, trừng mắt liếc nhân vật kia, cố gắng không cảm thấy ngu ngốc. "Ông ta bấy giờ chỉ có hai tay và một đầu và tự xưng là Phil, vậy mà..."

"Nhưng anh phải thừa nhận ông ta hóa ra đúng là từ hành tinh khác đến còn gì," Trillian nói, vừa lướt vào tầm nhìn ở phía bên kia đài chỉ huy, vừa tặng Arthur một nụ cười dễ chịu rớt xuống anh như cả tấn gạch, rồi lại quay

qua chú mục vào các nút điều khiển con tàu.

Im lặng vài giây, và rồi từ đống lộn xộn là não bộ của Arthur lúc ấy bò ra được vài từ.

"Tricia McMillan?" anh hỏi. "Em làm gì ở đây?"

"Như anh thôi," cô nói, "em xin quá giang. Sau tất cả thì với một tấm bằng chuyên ngành toán học và một bằng về vật lý thiên văn em còn biết làm gì cơ chứ? Hoặc là thế hoặc tiếp tục xếp hàng nhận trợ cấp vào ngày thứ Hai."

"Vô hạn trừ một," máy tính líu lo. "Tổng số cận bất khả đã hoàn thành."

Zaphod nhìn quanh gã, nhìn Ford, nhìn Arthur, và rồi nhìn Trillian.

"Trillian," gã lên tiếng, "chuyện kiểu này sẽ luôn cần chúng ta dùng Động Cơ Cận Bất Khả phải không?"

"Rất có thể, tôi e là vậy," cô đáp.

CHƯƠNG 14

rái Tim Vàng trôi lặng lẽ xuyên qua màn đêm vũ trụ, giờ đây đang chạy bằng động cơ photon truyền thống. Phi hành đoàn bốn người của nó không thoải mái khi biết rằng họ đã tập hợp lại đây không phải do mong muốn riêng của họ hay trùng hợp đơn thuần, mà bởi sự méo mó kỳ quặc nào đó về vật lý học - như thể các mối quan hệ giữa người với người cũng chịu cùng quy luật kiểm soát các mối quan hệ giữa các nguyên tử và phân tử.

Lúc màn đêm nhân tạo của con tàu ập đến, bọn họ ai nấy đều mừng rỡ rút về các cabin riêng, cố chỉnh cho hợp lý dòng suy nghĩ.

Trillian không ngủ được. Cô ngồi trên tràng kỷ trân trối nhìn cái lồng nhỏ chứa mối liên hệ cuối cùng và duy nhất của cô với Trái Đất - hai con chuột bạch cô đã năn nỉ Zaphod để mình mang theo. Cô đã xác định sẽ không bao giờ thấy lại cái hành tinh ấy nữa, nhưng cô phiền muộn thấy mình phản ứng tiêu cực như vậy trước tin hành tinh bị phá hủy. Cái tin ấy dường như xa xôi phi thực và cô không thể tìm được một dòng suy nghĩ nào để nghĩ về nó cả. Cô chăm chú theo dõi lũ chuột quanh quần trong lồng và hùng hổ chạy trong bánh xe guồng bằng nhựa cho đến khi chúng choán toàn bộ sự chú ý của cô. Đột nhiên cô lắc lắc người cho tỉnh và trở lên đài chỉ huy để quan sát những ánh đèn cùng con số tí xíu chớp lóe vạch ra tiến trình bay của con tàu xuyên qua khoảng không. Cô ước gì mình biết được điều cô đang cố không nghĩ đến là gì.

Zaphod không ngủ được. Gã cũng ước gì mình biết được cái điều gã không chịu để mình nghĩ đến là gì. Theo những gì gã còn nhớ được, gã đã luôn mang một cảm giác khó chịu mơ hồ về việc mình cứ có gì đó không trọn

vẹn. Phần lớn thời gian gã có thể gạt suy nghĩ này sang bên và không lo lắng gì về nó, nhưng nó đã bị sự xuất hiện bất thình lình không giải thích nổi của Ford Prefect và Arthur Dent đánh thức trở dậy. Theo một cách nào đó nó dường như nằm trong một mô hình mà gã không nhìn thấy được.

Ford không ngủ được. Anh ta quá phấn khích lại được lên đường. Mười lăm năm không khác cầm tù chấm dứt, đúng vào lúc cuối cùng anh ta bắt đầu tuyệt vọng. Dạt vòm cùng Zaphod chút đỉnh hứa hẹn nhiều trò vui, dầu cho có cái gì dường như hơi kỳ lạ nơi người anh họ xa mà anh ta không dò ra được. Nội chuyện gã trở thành Tổng thống của Ngân Hà cũng đã hết sức đáng kinh ngạc, cũng như cách gã từ nhiệm. Liệu có một lý do ẩn đằng sau? Hỏi Zaphod cũng chẳng ích gì, gã không bao giờ có vẻ cần lý do cho bất cứ việc gì gã làm hết: gã đã biến sự khó dò khó hiểu thành một loại hình nghệ thuật. Gã bắt tay vào làm mọi thứ trong đời với sự pha trộn giữa thiên tài phi thường và kém cỏi ngây ngô, và thường khó mà phân biệt cái nào là cái nào.

Arthur ngủ: anh mệt khủng khiếp.

Có tiếng gõ cửa phòng Zaphod. Cánh cửa trượt mở ra.

"Zaphod...?"

"Ùm?"

Trillian đứng viền bóng trong quầng sáng ô van.

"Tôi nghĩ chúng ta vừa tìm thấy thứ ngài đến tìm."

"Hả, thế sao?"

Ford từ bỏ nỗ lực ngủ. Trong góc cabin của anh ta lấp ló một cái màn hình máy tính nhỏ và bàn phím. Anh ta đã ngồi đó một lúc, thử sáng tác nội dung mới cho cuốn *Bí kíp* mục về người Vog nhưng không nghĩ được gì đủ chua cay để viết nên cũng thôi luôn, anh ta quấn cái áo choàng dài quanh mình và đi dạo đến đài chỉ huy.

Khi bước vào anh bất ngờ thấy hai dáng hình cúi gập háo hức bên trên các thiết bị.

"Thấy không? Con tàu sắp di chuyển vào quỹ đạo hấp dẫn," Trillian đang nói. "Có một hành tinh ngoài kia. Ở tọa độ chính xác như ngài dự đoán."

Zaphod nghe có tiếng động bèn ngầng đầu lên.

"Ford!" gã rít lên. "Ê, lại đây nhìn cái này này."

Ford đi lại và nhìn qua một cái. Đó là một dãy số chớp nháy trên màn hình.

"Chú nhận ra các tọa độ Ngân Hà kia chứ?" Zaphod nói.

"Không."

"Anh sẽ cho chú gợi ý. Máy tính!"

"Chào cả nhóm!" máy tính hớn hở. "Chỗ này đang dần trở thành nơi đàn đúm thân mật ra phết, nhỉ?"

"Im ngay," Zaphod chặn lại, "hiển thị màn hình mau."

Ánh sáng trên đài chỉ huy tắt dần. Các đầu tăm ánh sáng nhảy nhót khắp các bảng điều khiển, và phản chiếu trong bốn cặp mắt chằm chằm nhìn lên các màn hình ngoài.

Hoàn toàn chẳng có gì.

"Nhận ra không?" Zaphod thì thào.

Ford nhíu mày.

"Ò, không," anh ta đáp.

"Chú thấy gì?"

"Không gì cả."

"Nhân ra chưa?"

"Anh đang nói gì vậy?"

"Chúng ta đang ở tinh vân Đầu Ngựa. Cả một đám mây đen khổng lồ."

"Vậy tôi phải nhận ra cái đó trên một màn đen thui?"

"Bên trong một tinh vân tối là chỗ duy nhất trong cả Ngân Hà ta có thể thấy một màn đen."

"Hay nhỉ."

Zaphod phá lên cười. Gã rõ ràng cực kỳ phấn khích vì chuyện gì đó, quýnh lên gần như trẻ nhỏ.

"Ö, thế này thật đỉnh kinh, thế này đúng là quá sức chịu đựng!"

"Bị kẹt trong một đám mây bụi thì có gì ghê gớm?"

"Vậy chú thử đoán sẽ tìm thấy gì ở đây xem?" Zaphod hối.

"Không gì cả."

"Không sao? Không hành tinh?"

"Không."

"Máy tính!" Zaphod quát. "Xoay góc nhìn qua một trăm tám mươi độ, cấm bình phẩm đối tượng!"

Suốt một lúc dường như chẳng có chuyện gì xảy ra, rồi ánh sáng lóe lên ở rìa màn hình khổng lồ. Một ngôi sao đỏ cỡ một cái đĩa nhỏ bò ngang trên đó rồi lập tức là một ngôi sao nữa - một hệ đôi. Rồi một hình lưỡi liềm khổng

lồ cắt vào góc bức tranh - một ánh rực đỏ đang ngả bóng sậm dần thành màu đen sâu thắm, phía đêm của hành tinh ấy.

"Ta đã tìm thấy nó!" Zaphod la lên, đấm bảng điều khiển đánh thình. "Ta đã tìm thấy nó!"

Ford trừng trừng nhìn màn hình kinh ngạc.

"Nó là cái gì?" anh ta hỏi.

"Là..." Zaphod nói, "là hành tinh ít có khả năng tồn tại nhất."

CHƯƠNG 15

rích Bí kíp quá giang vào Ngân Hà, trang 634784, phần 5a. Mục: Magrathea)

Ngược trở về những màn sương thời cổ đại, trong những ngày vinh quang vĩ đại của Đế Quốc Ngân Hà trước kia, đời sống thật là hoang dại, giàu có và phần đa không thuế khóa.

Những phi thuyền hùng mạnh vun vút dặm đường giữa các mặt trời xa lắc, tìm kiếm phiêu lưu và ân thưởng giữa những khoảng xa xôi nhất trong không gian Ngân Hà. Thời ấy tinh thần thì dũng cảm, tính may rủi thì cao, đàn ông là đàn ông đích thực, đàn bà là đàn bà đích thực, những sinh vật lông lá nhỏ bé từ Alpha Centauri là những sinh vật lông lá nhỏ bé từ Alpha Centauri đích thực. Và hết thảy mọi người dám xem khinh những nỗi kinh hoàng chưa ai từng biết, làm những việc phi thường, can trường chia những động từ theo cách chưa ai từng làm trước đấy - và nhờ thế Đế Quốc đã thành hình.

Nhiều người dĩ nhiên trở nên giàu nứt đố đổ vách, thế nhrng chuyện này là hoàn toàn tự nhiên và chẳng có gì phải xấu hổ vì không ai thực sự nghèo - ít nhất cũng không ai trong số người đang nói tới. Và với những thương nhân giàu có nhất cùng thành công nhất, đời sống không tránh khỏi trở nên nhàm chán và tủn mủn, nên bọn họ bắt đầu tưởng tượng rằng đây chính là lỗi của các thế giới bọn họ đang cư ngụ - không thế giới nào trong đó hoàn toàn đáng mãn nguyện: hoặc là khí hậu không hoàn toàn hợp lý lúc xế chiều, hoặc ngày dài quá những nửa giờ, hoặc biển mà mang sắc hồng ấy thì chắc chắn là sai.

Và thế là đủ điều kiện cho một hình thức công nghiệp đặc thù mới tinh gây sửng sốt: xây dựng hành tinh xa hoa theo đặt hàng. Cái nôi của ngành công nghiệp này là hành tinh Magrathea, nơi các kỹ sư siêu không gian hút vật chất qua các lỗ trắng vũ trụ để tạo hình các hành tinh mơ ước - các hành tinh vàng, hành tinh bạch kim, hành tinh cao su mềm với cả đống trận động đất - thảy được thân ái tạo ra hòng đáp ứng các tiêu chuẩn nghiêm ngặt mà những người giàu có nhất Ngân Hà dĩ nhiên giờ đây kỳ vọng.

Nhưng ngành công nghiệp này thành công đến độ bản thân Magrathea chẳng mấy đã trở thành hành tinh giàu có nhất mọi thời đại và cả phần còn lại của Ngân Hà lụn bại thành nghèo nàn khốn khổ khốn nạn. Và vậy là hệ thống hỏng bét, Đế Quốc sụp đổ, một sự im lặng nặng nề kéo dài trùm xuống cả tỷ thế giới chết đói, chỉ bị khuấy động do tiếng cào bút của các bậc học giả miệt mài trong đêm với các luận thuyết thiển cận tự mãn về giá trị của một nền kinh tế chính trị theo kế hoạch.

Magrathea thì biến mất và ký ức về nó chẳng mấy chốc trôi vào màn đen huyền thoại tối tăm.

Ở thời khai sáng này, dĩ nhiên, chẳng ai tin chữ nào về chuyện đó cả.

CHƯƠNG 16

ghe tiếng tranh cãi Arthur thức dậy và đi tới đài chỉ huy. Ford đang khoa tay múa chân.

"Anh điên rồi, Zaphod," anh ta mải nói. "Magrathea là một truyện hoang đường, một câu chuyện cổ tích, kiểu chuyện cha mẹ kể cho con cái nghe trong đêm nếu muốn chúng lớn lên thành nhà kinh tế, kiểu.."

"Chính là thứ mà ta đang quay quanh quỹ đạo đấy," Zaphod khăng khăng.

"Nghe này, tôi không ngăn được cá nhân anh quay quanh cái gì," Ford nói, "nhưng con tàu này."

"Máy tính!" Zaphod hét

"Ôi không..."

"Chào đẳng ấy! Đây là Eddie máy tính phi thuyền của đẳng ấy, và tôi đang cảm thấy chỉ có tuyệt vời trở lên, các vị ạ, và tôi biết tôi sắp sửa có cả mớ chuyện thú trở lên, bất kể các vị muốn chạy chương trình nào qua tôi đi nữa."

Arthur nhìn Trillian vẻ dò hỏi. Cô khoát tay bảo anh cứ lại gần nhưng phải giữ im lặng.

"Máy tính," Zaphod nói "nói lại chúng ta nghe xem quỹ đạo hiện giờ là gì."

"Thực sự hân hạnh, các bồ tèo," nó ba hoa, "chúng ta hiện đang trong quỹ đạo ở cao độ ba trăm dặm chung quanh hành tinh Magrathea huyền

thoại."

"Chẳng chứng minh được gì," Ford nói. "Tôi không tin cái máy tính này nói được dù là cân nặng của tôi."

"Tôi có thể nói cho anh, chắc chứ lại," cái máy tính hồ hởi, phun ra thêm nhiều băng điện báo. "Tôi còn có thể phân tích rắc rối nhân cách của anh tới mười số thập phân nếu như thế giúp được gì."

Trillian cắt ngang.

"Zaphod," cô nói, "chúng ta sắp liệng sang phía ban ngày của hành tinh này," đoạn bổ sung, "dù rốt cuộc nó là chỗ nào."

"Ê này, cô nói thế nghĩa là sao? Hành tinh này chính là nơi ta đã tiên lượng, phải chứ?"

"Phải, tôi biết có một hành tinh ở đó. Tôi không định tranh cãi với ai hết, chỉ là tôi không phân biệt được Magrathea với bất cứ cục đá nguội lạnh nào khác. Bình minh sắp lên, nếu ngài muốn biết."

"OK, OK," Zaphod lầm bầm. "ít nhất hãy cho con mắt của chúng ta được vui một chút. Máy tính!"

"Chào đằng ấy, tôi có thể làm..."

"Cứ im đi thôi, rồi cho bọn tao xem cái hành tinh ấy một lần nữa."

Một khối đen không đường nét một lần nữa choán đầy các màn hình - hành tinh ấy đang cuộn trôi đi bên dưới họ.

Họ im lặng quan sát trong giây lát, nhưng Zaphod đứng ngồi không yên vì háo hức. "Giờ chúng ta đang băng qua phía ban đêm..." gã nói bằng giọng thì thào. Hành tinh vẫn trôi.

"Bề mặt hành tinh hiện nằm bên dưới ta ba trăm dặm..." gã tiếp tục. Gã đang cố khơi lại cái cảm giác long trọng trong thời khắc mà gã cảm thấy hẳn là vĩ đại này. Magrathea! Gã tự ái vì nghi ngờ của Ford. Magrathea!

"Chỉ vài giây nữa," gã tiếp, "hẳn chúng ta sẽ thấy... kia rồi!"

Giây phút đó thật tráng lệ. Ngay đến một kẻ dày kinh nghiệm lang thang giữa các sao nhất cũng không tránh khỏi rùng mình trước khung cảnh kịch tính ngoạn mục là một bình minh nhìn thấy từ không gian vũ trụ, nhưng bình minh kép thì quả là một trong những kỳ quan của Ngân Hà này.

Từ màn đen mịt mù một điểm sáng chói mắt thình lình đâm lên. Điểm sáng lan từ từ từng tí một rồi lan rộng sang hai bên thành một lưỡi liềm mảnh, và trong chừng vài giây đã có thể thấy hai mặt trời, hai lò luyện ánh sáng, nung đốt chân trời đen tuyền bằng lửa trắng rực. Những tia sáng màu xoẹt qua không khí loãng bên dưới họ.

"Lửa bình minh!" Zaphod thì thào. "Hai mặt trời song sinh Soulianis và Rahm...!"

"Không thì cũng là cái gì đấy," Ford lắng lặng nói.

"Soulianis và Rahm!" Zaphod khăng khăng.

Hai mặt trời rực cháy trong không gian vũ trụ đen thắm và một giai điệu trầm trầm ma quái vọng qua đài chỉ huy: Marvin đang ư ử mia mai bởi nó ghét con người quá thể.

Trong lúc Ford nhìn chằm chằm màn trình diễn ánh sáng trước mặt họ, niềm khích động bùng cháy trong anh ta, song chỉ là niềm khích động vì được nhìn thấy một hành tinh mới lạ lùng, với anh ta nhìn thấy nó như nó vốn thế là đủ. Anh ta hơi bực vì Zaphod cứ phải áp đặt vài ảo tưởng lố bịch nào đó cho khung cảnh trước mặt ngõ hầu khiến nó có nghĩa cho gã. Tất cả cái mớ Magrathea vô nghĩa này dường như rất trẻ con. Chẳng phải trông thấy một khu vườn thật đẹp là đủ, sao còn phải tin rằng có các tiên nữ ở mãi cuối vườn?

Arthur thấy cả câu chuyện Magrathea này hoàn toàn khó hiểu. Anh xáp đến bên cạnh Trillian và hỏi cô chuyện gì đang diễn ra.

"Tôi chỉ biết chuyện gì Zaphod đã bảo tôi thôi," cô thì thào. "Hình như Magrathea là một kiểu huyền thoại từ hồi xưa mà không ai thật tình tin vào cả. Hơi giống như Atlantis trên Trái Đất, ngoại trừ việc truyền thuyết còn cho biết là người Magrathea từng chế tạo ra các hành tinh."

Arthur chớp chớp mắt nhìn các màn hình, cảm thấy mình đang bỏ qua điều gì quan họng. Đột nhiên anh nhận ra điều đó là gì.

"Có tí trà nào trên tàu này không?" anh hỏi.

Hành tinh kia đang mở ra thêm bên dưới họ trong lúc *Trái Tim Vàng* bay vùn vụt trên quỹ đạo. Hai mặt trời giờ đã lên cao trên bầu trời đen, màn pháo hoa bình minh vừa kết thúc, bề mặt hành tinh hiện ra hoang vắng và gớm guốc trong ánh ngày bình thường - xám xịt, bụi bặm và lờ mờ không rõ đường nét. Nom nó chết chóc và lạnh lẽo như hầm mộ. Thính thoảng những nét đầy hứa hẹn xuất hiện nơi đường chân trời đẳng xa - các khe núi, có khi rặng núi, hay biết đâu thành thị nữa - song khi họ đến gần các đường nét sẽ mềm đi và mờ dần không tên không tuổi rồi chẳng có gì lộ ra hết cả. Bề mặt hành tinh này bị mờ vì thời gian, vì chuyển động chầm chậm của không khí loãng tù đọng bò lan dần qua hết thế kỷ này đến thế kỷ khác.

Rõ ràng, nó rất rất già cỗi.

Một khắc nghi ngờ chợt đến trong Ford lúc anh ta ngắm cảnh trí xám xịt chuyển động bên dưới bọn họ. Sự mênh mông của thời gian khiến anh ta lo lắng, khiến anh ta cảm thấy như chính thời gian đang hiện diện. Anh ta hắng giọng.

"Này, kể cả giả sử nó đúng là..."

"Đúng nó," Zaphod nói.

"Mà thật ra là không phải," Ford tiếp tục, "thì anh muốn làm gì với nó nào? Chẳng có gì ngoài đó."

"Trên bề mặt thì không," Zaphod khẳng định.

"Được rồi, thế cứ giả sử có gì đó thật, tôi dám đoán anh không ở đây chỉ vì chương trình khảo cổ công nghiệp đơn thuần. Anh theo đuổi cái gì vậy?"

Một trong hai cái đầu của Zaphod nhìn lảng đi. Cái đầu kia ngoái lại xem cái vừa rồi đang nhìn gì, song nó lại không hắn nhìn gì mấy.

"À," Zaphod tiếp tục giọng ung dung, "phần tò mò, phần cảm giác phiêu lưu, nhưng chủ yếu anh nghĩ chính là danh tiếng và tiền bạc..."

Ford liếc xéo gã sắc lẹm. Anh ta có cảm giác rất rõ rằng Zaphod chẳng hề hiểu gã đến đó làm cái gì.

"Mọi người biết không, tôi chẳng thích cái vẻ bề ngoài của hành tinh kia tí nào," Trillian nói, rùng mình.

"À, đừng để ý," Zaphod nói, "có tới phân nửa của cải của Đế Quốc Ngân Hà trước đây giấu đâu đó trên hành tinh đó, thành ra nó có quyền trông lôi thôi nhếch nhác."

Nhảm nhí, Ford nghĩ. Kể cả cứ giả sử đây là quê nhà của một nền văn minh cổ đại nào đó nay đã về với cát bụi, hay thậm chí giả sử một số điều hết sức khó tin khác nữa, thì cũng không đời nào có chuyện những kho tàng của cải mênh mang được cất ở đó dưới bất cứ hình thức giờ còn có nghĩa lý nào được. Anh ta nhún vai.

"Tôi nghĩ nó là một hành tinh chết," anh ta nói.

"Tôi hồi hợp chết mất," Arthur nhấm nhẳng lên tiếng.

Xì trét và tình trạng căng thắng thần kinh hiện là hai vấn đề xã hội trầm kha trên mọi vùng của Ngân Hà, và để tình hình này không trầm trọng thêm nên các sự thật sau giờ sẽ được tiết lộ luôn cho tiện.

Hành tinh đang nói đến quả đúng là Magrathea.

Cuộc tấn công bằng tên lửa khốc liệt sắp được hệ thống phòng thủ tự động cổ đại triển khai sẽ chỉ mang đến kết quả làm vỡ mất ba cốc cà phê và hỏng một cái bẫy chuột, thâm tím cánh tay một ai đó, tạo ra không hề đúng lúc và kết liễu bất thình lình một chậu dã yên thảo cùng một con cá nhà táng ngây thơ vô tội.

Bởi rằng vẫn cần duy trì một cảm giác bí hiểm nào đó, sẽ không có tiết lộ nào về chuyện cánh tay bị thâm tím là của ai. Chuyện này có thể an toàn làm chủ đề mà căng thắng hồi hộp bởi nó chẳng có tầm quan trọng gì hết.

CHUONG 17

au cú khởi động ngày mới khá chao đảo, trí óc Arthur đang bắt đầu tự ráp nối lại từ các mảnh vỡ choáng váng ngày hôm trước bỏ lại cho anh. Anh tìm thấy một cỗ máy Dinh Dưỡng Tự Động làm cho anh một cái cốc nhựa đựng đầy một thứ chất lỏng gần như, nhưng không hắn, tuyệt đối không giống trà. Cách cỗ máy hoạt động hết sức thú vị. Khi ấn nút Đồ Uống máy bèn làm một cuộc kiểm tra tức thì song cực kỳ tỉ mỉ các gai vị giác của đối tượng, một bản phân tích quang phổ về trao đổi chất và rồi gửi các tín hiệu thử nghiệm nhỏ xíu theo các đường dẫn thần kinh đi tới các trung tâm vị giác của não đối tượng để xem thứ gì có khả năng trôi xuống ổn thỏa. Tuy nhiên, không ai biết rõ vì sao cỗ máy làm điều này bởi vì lúc nào nó chẳng cho ra một cốc đầy thứ chất lỏng gần như, nhưng không hoàn toàn, tuyệt đối không giống trà. Dình Dưỡng Tự Động được Tập Đoàn Điều Khiển Học Thiên Lang thiết kế và sản xuất, bộ phận khiếu nại của tập đoàn này hiện chiếm trọn mọi lục địa lớn của ba hành tinh đầu tiên trong hệ sao Thiên Lang Tau.

Arthur uống thứ nước ấy và nhận thấy nó khiến anh tỉnh hẳn. Anh lại ngước nhìn màn hình và theo dõi thêm vài trăm dặm màu xám xịt hoang vu trôi qua. Chợt anh nhận ra cần hỏi một câu nãy giờ cứ mãi bận tâm trí anh.

"Có an toàn không?" anh hỏi.

"Magrathea chết năm triệu năm nay rồi," Zaphod nói, "dĩ nhiên nó an toàn. Đến giờ này thì có là ma cũng đã ổn định cuộc sống gầy dựng gia đình rồi."

Vừa hay đến điểm này một âm thanh kỳ lạ không sao lý giải nổi đột nhiên lanh lảnh suốt đài chỉ huy - một tiếng động như tiếng kèn lệnh đẳng xa;

một thứ âm thanh khô khốc, vi vu phi thực. Đi theo nó là một giọng nói cũng khô khốc, vi vu phi thực như vậy. Giọng ấy nói "Xin gửi lời chào tới quý vị..."

Ai đó từ bên dưới hành tinh chết đang nói chuyện với bọn họ.

"Máy tính!" Zaphod quát.

"Chào đẳng ấy!"

"Cái lượng tử gì thế này?"

"Ổi, chỉ là một đoạn băng năm triệu năm tuổi nào đó đang phát cho chúng ta nghe thôi."

"Một cái gì? Một đoạn ghi âm?"

"Suỵt!" Ford nói. "Nó đang nói tiếp."

Giọng nói già nua, lịch sự, gần như quyến rũ, song ẩn bên dưới là vẻ đe dọa hoàn toàn không lẫn vào đâu được.

"Đây là một thông báo được thu băng" nó nói,"bởi tôi e rằng lúc này chúng tôi đều vắng mặt cả rồi. Hội đồng thương mại Magrathea cảm ơn quý vị vì chuyến thăm khả kính..."

"Một giọng nói từ Magrathea cổ đại!" Zaphod hét.

"OK, OK," Ford nói.

"... nhưng rất tiếc " giọng nói tiếp tục, "là toàn bộ hành tinh tạm thời ngừng kinh doanh. Xin cảm ơn. Nếu các vị muốn để lại tên và địa chỉ hành tinh nơi liên lạc được với quý vị, vui lòng lên tiếng khi nghe thấy âm thanh sau."

Một tiếng tít tít tiếp theo, sau đó là im lặng.

"Họ muốn tống khứ chúng ta," Trillian lo lắng nói.

"Ta làm gì bây giờ?"

"Chỉ là một đoạn ghi âm thôi mà," Zaphod nói. "Ta cứ bay tiếp. Hiểu chưa, máy tính?"

"Tôi hiểu rồi," máy tính nói, đoạn tăng tốc cho con tàu một cú.

Họ chờ đợi.

Sau độ chừng một giây vọng đến tiếng kèn lệnh một lần nữa, và rồi giọng nói.

"Chúng tôi muốn cam đoan với các vị rằng ngay khi hoạt động kinh doanh của chúng tôi trở lại bình thường sẽ có các thông báo trên mọi tạp chí thời thượng cùng các phụ bản màu, khi ấy quý vị khách hàng của chúng tôi sẽ một lần nữa được thoải mái lựa chọn đủ sản phẩm hạng nhất trong địa lý đương thời." Sắc thái đe dọa trong giọng nói thêm phần sắc lẹm. "Trong chờ đợi thì chúng tôi cảm ơn quý khách hàng đã tử tế quan tâm và đề nghị họ rời đi. Ngay lập tức."

Arthur nhìn quanh mấy khuôn mặt bạn đồng hành lo lắng.

"Chà, tôi cho là chúng ta nên đi thôi, nhỉ?" anh thử đề nghị.

"Xììì!" Zaphod lên tiếng. "Tuyệt chẳng có gì phải lo."

"Vậy tại sao ai nấy đều căng thắng thế?"

"Họ chỉ đang quan tâm thôi!" Zaphod hét toáng.

"Máy tính, bắt đầu hạ độ cao vào khí quyển, chuẩn bị hạ cánh."

Lần này tiếng kèn lệnh nghe vô cùng chiếu lệ, giọng nói giờ rành rành lạnh lẽo.

"Thật là hết sức phấn khởi," nó nói, "được thấy lòng nhiệt tình của quý vị đối với hành tinh chúng tôi vẫn không suy suyển, và vì thế chúng tôi xin đảm bảo với quý vị rằng các tên lửa hành trình hiện đang nhắm về phía phi thuyền quý vị là một phần dịch vụ đặc biệt chúng tôi dành tặng mọi quý khách hàng nhiệt tình nhất của chúng tôi, và các đầu đạn nguyên tử vũ trang

hoàn bị dĩ nhiên chỉ là một chi tiết khuyến mại. Chúng tôi trông đợi được phục vụ quý vị ở các kiếp tương lai... Xin cảm ơn."

Giọng nói vụt tắt.

"Ô," Trillian thốt lên.

"Ò..." Arthur lúng búng.

"Rồi sao?" Ford nói.

"Nghe này," Zaphod lên tiếng, "mọi người không chịu thông ư? Đấy chỉ là một thông báo đã được thu băng sẵn. Nó có từ hàng triệu năm rồi. Nó không áp dụng được cho ta, hiểu chứ?"

"Thế còn," Trillian nói khẽ, "vụ tên lửa thì sao?"

"Tên lửa? Đừng làm ta buồn cười chứ."

Ford gỗ gỗ lên vai Zaphod, chỉ màn hình phía sau lưng. Rỗ ràng ở khoảng không đẳng sau họ hai mũi tên bạc đang lao qua bầu khí quyển hướng về phía con tàu. Độ phóng đại thay đổi nhanh chóng đưa chúng vào tiêu điểm gần - hai quả đạn tên lửa đồ sộ hẳn hoi đang sầm sầm lao qua bầu trời. Sự việc thực sự bất thình lình đến mức gây sốc.

"Tôi nghĩ chúng sắp có cơ hội tốt áp dụng thử cho chúng ta," Ford nói.

Zaphod trừng trừng nhìn cả bọn sửng sốt.

"Ê này, chuyện này tuyệt diệu quá đi!" gã reo. "Ai đó dưới kia đang cố giết ta!"

"Tuyệt diệu đấy," Arthur lầm bầm.

"Thế mấy người không thấy điều này có nghĩa gì sao?"

"Có thấy. Chúng ta sắp chết."

"Chết thì rồi, nhưng ngoài chết ra."

"Ngoài chết ra?"

"Nó có nghĩa hẳn là ta đã đi đúng hướng quan trọng!"

"Chừng nào ta mới thoát khỏi hướng đó hả?"

Hình ảnh hai quả đạn tên lửa trên màn hình càng lúc càng lớn. Chúng đã chuyển vào một lộ trình nhắm thắng đích nên tất cả những gì họ thấy bây giờ là những đầu đạn trực diện.

"Một việc đáng quan tâm là," Trillian nói, "ta định làm gì?"

"Chỉ cần bình tĩnh," Zaphod đáp.

"Thế thôi à?" Arthur quát.

"Không, chúng ta cũng sẽ... ờ... tiến hành rút quân!" Zaphod nói, cùng với con hoảng loạn bất thình lình. "Máy tính, ta có thể chọn chế độ rút lui nào?"

"Ò, không chế độ nào cả, rất tiếc, các đằng ấy," máy tính trả lời.

"... hay đại khái cái gì đấy," Zaphod nói, "... ờ..." gã tiếp. "Hình như có thứ gì làm nghẽn các hệ thống dẫn đường của tôi," cái máy tính hớn hở giải thích. "Va chạm còn bốn mươi lăm giây. Xin cứ gọi tôi là Eddie nếu như thế giúp các vị thấy thư giãn."

Zaphod cố chạy đồng thời theo vài hướng dứt khoát như nhau. "Phải rồi!" gã quát to. "Ò... ta phải chuyển sang lái bằng tay thôi."

"Anh lái được không?" Ford nhẹ nhàng hỏi.

"Không, còn chú?"

"Không."

"Trillian, còn cô?"

"Không."

"Được rồi," Zaphod nói, vẻ hết sức thư giãn. "Chúng ta sẽ cùng lái vậy."

"Tôi cũng không luôn," Arthur nói, cảm thấy đã đến lúc phải khẳng định sự có mặt của mình.

"Ta cũng đoán thế," Zaphod lầm bẩm. "Được rồi, máy tính, tao muốn chuyển về điều khiển bằng tay toàn bộ ngay bây giờ."

"Có ngay," máy tính đáp.

Vài bàn điều khiển cỡ lớn trượt mở và hàng dãy bảng điều khiển từ trong bật ra, tung như mưa lên phi hành đoàn những mẩu xốp chèn bao gói vừa bật mở cùng vô số cuộn giấy bóng kính vo tròn: các bảng điều khiển này chưa từng được sử dụng.

Zaphod trố mắt nhìn chúng.

"OK, Ford," gã nói, "đẩy lùi hết cỡ và mười độ sang phải. Đại khái thế..."

"Chúc may mắn, các đằng ấy," máy tính líu lo, "va chạm còn ba mươi giây..."

Ford nhảy tới đám cần điều khiển - chỉ có một vài cái trong số đó là anh ta hiểu được tức thời nên anh ta kéo.

Phi thuyền tròng trành và gào rít trong lúc các luồng lửa tên lửa dẫn đường cố đẩy nó theo mọi hướng cùng một lúc. Anh ta buông phân nửa số đó, phi thuyền quay ngoắt lại thành vòng cung sát rạt rồi trực chỉ về lại chỗ cũ, thắng hướng các tên lửa đang phóng tới.

Các túi khí từ trong tường phồng căng ngay khi mọi người bị ném mạnh vào đấy. Suốt vài giây các lực quán tính ép bọn họ dẹt lét, quắn quại hộc hơi, và không tài nào nhúc nhích. Zaphod đạp chọi vùng vẫy tuyệt vọng điên loạn rồi cuối cùng cũng cố đá được một cú loạn xạ vào một cần nhỏ là bộ phận của hệ thống dẫn đường.

Cái cần gãy rắc. Con tàu quay vèo lại rồi vọt lên cao.

Phi hành đoàn bị quật ngược văng ngang cabin. Cuốn *Bí kíp quá giang vào Ngân Hà* của Ford đâm sầm vào một chỗ trên bảng điều khiển, và kết quả tổng hợp là cuốn cẩm nang bắt đầu giải thích cho ai buồn nghe về phương cách tốt nhất để buôn lậu tuyến phao câu vẹt đuôi dài sao Antares ra khỏi Antares (tuyến phao câu vẹt đuôi dài Antares xiên trên một cái que nhỏ chính là món mỹ vị cocktail đáng tởm nhưng vẫn khối kẻ săn lùng và những kẻ ngốc siêu giàu thường chi những khoản tiền kếch xù hòng có được vì muốn gây ấn tượng với những kẻ ngốc siêu giàu khác), và con tàu đột nhiên rơi khỏi bầu trời như thể một hòn đá.

*

Dĩ nhiên chính đại khái vào thời khắc này đây một thành viên phi hành đoàn phải chịu vết thâm tím xấu xí trên cánh tay. Chuyện này nên được nhấn mạnh bởi vì, như đã tiết lộ từ trước, họ đã thoát đẹp hoàn toàn không hề hấn gì, mấy quả tên lửa chết người rốt cuộc không trúng con tàu. An toàn của phi hành đoàn tuyệt đối được đảm bảo.

"Còn hai mươi giây nữa, các đằng ấy..." máy tính nói.

"Thế thì lại bật mấy cái động cơ khốn nạn của mày lên!" Zaphod oang oang.

"Ô, hẳn rồi, các đẳng ấy," máy tính nói. Với một tiếng rồ khó nhận thấy những cỗ động cơ bật trở lại, con tàu đang nhao xuống thì êm ái xoay ngang và lại hướng về phía những quả tên lửa.

Máy tính bắt đầu hát.

"Khi em bước qua bão dông..," nó rè rè giọng mũi, "hãy cứ ngầng cao đầu..."

Zaphod lại gào lên bảo nó câm đi, nhưng giọng gã mất hút trong tiếng ồn chói tai của thứ mà họ hết sức tự nhiên cho là khả năng hủy diệt đang đến gần.

"Đừng... sợ chi... bóng tối!" Eddie rên ri.

Con tàu, trong khi xoay ngang ra khỏi cú nhao thì thực ra đã xoay lộn ngược, và nằm trên trần con tàu vũ trụ như họ lúc này thì bất cứ thành viên nào cũng hoàn toàn không thể với tới các hệ thống dẫn đường.

"Để rồi khi bão tan..." Eddie ngâm nga.

Hai quả tên lửa đang ầm ầm lao về phía con tàu lù lù hiện ra to tướng trên màn hình.

"... sẽ là cả bầu trời vàng óng..."

Nhưng nhờ ơn một vận may kỳ lạ, chúng vẫn chưa chỉnh chuẩn đường bay tới trúng con tàu lạng lách loạng quạng kia, mà bay vọt qua ngay bên dưới con tàu.

"... và khúc hót trong veo ngọt ngào của chim chiền chiện... Va chạm điều chỉnh còn mười lăm giây, các bồ tèo... Bước tiếp của cơn gió..."

Hai quả tên lửa vòng lại thành một đường cung gắt và cắm đầu đuổi theo.

"Đến lúc rồi," Arthur nói trong khi vẫn chăm chú theo dõi. "Giờ chúng ta chết chắc rồi, phải không?"

"Tôi ước gì cậu thôi nói thế đi đấy," Ford hét lên.

"Hô, nhưng đúng thế mà, hả?"

"Phải."

"Bước tiếp qua cơn mưa..." Eddie hát.

Một ý nghĩ chợt nảy trong đầu Arthur. Anh loạng quạng đứng dậy.

"Sao không ai bật cái thứ Động Cơ Cận Bất Khả lên?" anh hỏi. "Ta với tới được cái cần đó."

"Cậu này làm sao thế, điên à?" Zaphod vặc lại. "Không có lập trình tử tế

chuyện gì cũng có thể xảy ra."

"Đến nước này rồi chuyện đó còn quan trọng hay sao?" Arthur hét lên.

"Dù giấc mơ em bị dập dồi và cuốn..." Eddie hát.

Arthur bò đến một trong các mẩu mập bè ngồ ngộ là viền bao đổ khuôn nơi mặt cong của tường tiếp giáp trần phi thuyền.

"Hãy bước tiếp, bước tiếp, với niềm hy vọng trong tim em..."

"Có lý do nào Arthur không thể bật Động Cơ Cận Bất Khả lên không?" Trillian hét to.

"Và em sẽ không bao giờ bước cô đơn... Va chạm còn năm giây, thật là tuyệt vời được làm quen các đẳng ấy thân mến, Chúa phù hộ... Em sẽ khô... ông... ba... ao... giờ bư... ước... cô đơn!"

"Tôi hỏi," Trillian ré lên thất thanh, "có ai biết..."

Thứ tiếp theo xảy ra là một vụ nổ những âm thanh và ánh sáng muốn cán phẳng cả não.

Thirt tiếp theo xảy ra sau đó nữa chính là *Trái Tim Vàng* tiếp tục lộ trình của nó hết sức bình thường với nội thất được thiết kế lại khá quyến rũ. Nó nom to hơn sao đó, được trang hoàng các tông màu phần xanh lục lẫn xanh lơ thật thanh lịch. Ở chính giữa một cầu thang xoắn ốc, không dẫn đến đâu cụ thể, đứng giữa một bụi dương xỉ và đám hoa vàng và cạnh đó một cái bệ đồng hồ mặt trời bằng đá đỡ cỗ máy tính chủ. Các gương và đèn được bố trí hết sức khéo léo tạo ra ảo giác như đang đứng trong nhà kính nhìn ra một khoảng vườn rộng cắt tia công phu. Quanh ngoại vi nhà kính sừng sững những chiếc bàn mặt đá cẩm thạch trụ trên những chân bàn sắt rèn đẹp đẽ cầu kỳ. Nếu nhìn thật kỹ mặt bàn cẩm thạch bóng loáng thì những hình thù lờ mờ của các dụng cụ điều khiển sẽ dần dần hiện ra, và lúc ta chạm vào, các dụng cụ này bèn hóa lồ lộ tức thì dưới bàn tay ta. Nhìn từ đúng góc độ thì lũ gương có vẻ phản chiếu mọi thông tin dữ liệu được yêu cầu, mặc dầu còn khuya mới rõ là chúng phản chiếu từ đâu ra. Thật sự là cảnh đó đẹp rợn người.

Thư giãn thoải mái trên chiếc ghế mây phơi nắng, Zaphod Beeblebrox lên tiếng, "Có chuyện quái gì vậy?"

"À, tôi chỉ đang nói," Arthur ngồi thơ thẩn bên một bể cá nhỏ trả lời, "có cần kích hoạt Động Cơ Cận Bất Khá ngay trên đây..." Anh huơ tay chỉ chỗ từng có cái cần. Lúc này ở đấy có một chậu cây.

"Nhưng ta đang ở đâu?" Ford nói, bấy giờ đang ngồi trên chiếc cầu thang xoắn ốc, ly Nổ Banh Họng Xuyên Ngân Hà ướp lạnh ngon lành trong tay.

"Ở đúng nơi ta vừa ở, tôi cho là vậy..." Trillian nói, đúng lúc quanh họ lũ

gương đột nhiên cho thấy một hình ảnh phong cảnh Magrathea hoang phế dường như vẫn bay vun vút bên dưới họ.

Zaphod nhảy ra khỏi ghế.

"Thế có chuyện gì với hai quả tên lửa rồi?" gã hỏi.

Một hình ảnh mới hết sức sửng sốt xuất hiện trong các gương.

"Có vẻ như chúng," Ford nghi ngại đáp, "đã biến thành một chậu dã yên thảo và một con cá voi đang hết sức kinh ngạc..."

"Ở hệ số cận bất khả," Eddie chen ngang, chẳng đổi thái độ mảy may, "một trên tám triệu bảy trăm sáu mươi bảy nghìn một trăm hai mươi tám."

Zaphod trừng trừng nhìn Arthur.

"Cậu đã nghĩ đến việc đó ư, người Trái Đất?" gã vặc hỏi.

"Ở thì," Arthur lên tiếng, "có nghĩ gì đâu, tôi chỉ..."

"Thế là suy nghĩ rất nhanh trí, cậu biết đấy. Bật Động Cơ Cận Bất Khả trong tích tắc mà không kích hoạt sẵn các màn hình kiểm chứng. Hầy, nhóc, cậu vừa cứu mạng bọn ta, biết không?"

"Ò," Arthur lắp bắp, "chà chà, thực sự có gì đâu..."

"Vậy ư?" Zaphod thắc mắc. "Ô thì thôi, quên đi vậy OK, máy tính, cho bọn ta đáp."

"Nhưng..."

"Ta bảo quên đi mà."

*

Một thứ nữa đã bị quên đi chính là chuyện cực kỳ bất khả một con cá nhà táng đột nhiên được sinh ra trong thế giới vài dặm bên trên bề mặt một hành tinh xa lạ.

Và bởi đây không phải là một vị trí sinh tồn tự nhiên của cá voi, sinh vật

ngây thơ tội nghiệp này hầu như chưa có mấy thời gian để mà thỏa hiệp với phận cá voi của nó thì đã phải đi đến thỏa hiệp với nỗi không là cá voi chút nào nữa.

Đây là trọn vẹn bản thu suy nghĩ của nó từ giây phút nó bắt đầu sự sống cho đến thời khắc nó tàn đời.

A....! Chuyện gì đang xảy ra vậy? nó nghĩ.

O, xin lỗi chứ, ta là ai?

Xin chào?

Tại sao ta lại ở đây? Mục đích của ta trong đời là gì?

Ta có ý gì khi hỏi ta là ai nhỉ?

Bình tĩnh lại, kiềm chế nào... Ô! Thật là một cảm giác thú vị, phải không? Nó kiểu như... cảm giác nhoi nhói, uể oải láp ngáp trong... cái... cái gì đó... của ta... dào, ta cho là ta nên bắt đầu đặt tên cho các thứ nếu ta muốn tiến bộ trong thứ mà vì lại ích của thứ mà ta sẽ gọi là một luận điểm thì ta sẽ gọi là thế giới, nên hãy cứ gọi cái gì đó kia là dạ dày của ta.

Tốt. Ôôôôi. Nó đang mạnh lên hắn rồi kia. Mà này, thế còn cái tiếng gầm rin rít vụt qua cái ta đột nhiên quyết định gọi là cái đầu của ta này? Có lẽ ta có thể gọi là... gió! Đó có phải là một cái tên hay không nhỉ? Sẽ ổn thôi... biết đầu sau này ta có thể tìm ra một cái tên hay hơn cho nó, khi mà ta đã tìm hiểu được ra gió ấy là để làm gì. Hắn phải là cái gì đó rất quan trọng vì chắc cú là hình như có cả vô khối những gió kìa. Hây! Thứ này thì là gì? Cái... ta hãy cứ gọi đó là cái đuôi - ừ, đuôi. Hây! Ta thực sự có thể quảy đuôi ùm ùm đây này, hả? Âu! Âu! Tuyệt quá! Có vẻ chẳng phải thành tựu gì mấy nhưng có lẽ ta sẽ tìm hiểu ra đuôi là để làm gì sau. Giờ thì... ta đã thiết lập được bức tranh mạch lạc nào về vạn vật chưa nhỉ?

Chưa.

Thôi chả phiền, hầy, thế này đích thực là thú vị, quá nhiều thứ để tìm

hiểu, quá nhiều thứ để trông đợi, ta đến hoa mắt chóng mặt vì háo hức...

Hay chỉ là vì gió nhỉ?

Giờ thì thực sự là nhiều cái thứ gió đó rồi đấy, chả không ư?

Và ầu! Hầy! Cái thứ gì tự nhiên lao vùn vụn về phía ta đây? Cứ vùn vụt ấy. Vừa quá lớn, lại dẹt và tròn, nên nó cần có một cái tên nghe vừa lớn lại vừa rộng như là... ở... ất... tất... đất. Chính xác! Tên hay đấy - mặt đất!

Ta tự hỏi nó có sẵn lòng làm bạn với ta không?

*

Và còn lại, sau một tiếng uych ướt át bất thình lình, chỉ là im lặng.

Cũng thật kỳ, ý nghĩ duy nhất đi qua tâm trí của chậu dã yên thảo trong khi rơi là, Ôi không, đừng có lại nữa chứ. Nhiều người đã suy đoán là nếu biết chắc lý do tại sao chậu dã yên thảo lại có suy nghĩ ấy thì ta hắn cũng sẽ biết được về bản chất của Vũ Trụ hơn vô khối những gì ta biết hiện nay.

CHƯƠNG 19

húng ta sẽ mang con robot này đi cùng sao?" Ford vừa hỏi vừa nhìn với vẻ kinh tởm sang phía Marvin, bấy giờ đang đứng rùn vai rùn cổ khó coi trong góc cabin bên dưới cây cọ nhỏ.

Zaphod rời mắt khỏi những màn hình gương đang bày ra toàn cảnh hoang phế nơi *Trái Tim Vàng* vừa đáp xuống.

"Ô, Rô Bốt Hay Hoảng Hốt à," gã nói. "Phải, chúng ta sẽ đưa nó theo."

"Thế anh định làm gì với một con robot trầm cảm điên khùng?"

"Anh tưởng anh có vấn đề hả," Marvin nói như thể đang phát biểu trước một cỗ quan mới nhập, "thế anh sẽ làm gì nếu anh chính là một robot trầm cảm điên khùng? Không, đừng phiền trả lời câu đó làm gì, tôi thông minh hơn anh gấp năm mươi nghìn lần mà còn không biết câu trả lời. Tôi đau cả đầu chỉ vì cố hạ suy nghĩ xuống tầm cỡ anh."

Trillian nhao vào qua cánh cửa cabin của cô.

"Chuột bạch của tôi sổng mất rồi!" cô nói.

Một biểu hiện quan tâm lo lắng sâu sắc đã không thèm quét qua cả hai khuôn mặt của Zaphod.

"Lũ chuột bạch nực cười của cô," gã nói.

Trillian trừng mắt nhìn gã giận dữ; rồi lại biến mất.

Rất có thể câu nói của cô đã gây được nhiều chú ý hơn nếu nhìn chung ai nấy đều nhận thức ra sự thật rằng con người chỉ là dạng sống thông minh thứ

ba hiện diện trên hành tinh Trái Đất, thay vì (như đa số các nhà quan sát độc lập vẫn tưởng) là thứ hai.

*

"Chào buổi chiều, các chàng trai."

Giọng nói thân quen kỳ lạ, mà sao cũng khác kỳ lạ. Nó có chất giọng mẫu nghi. Nó tự giới thiệu với phi hành đoàn lúc bọn họ đến cửa sập khoang điều áp dẫn ra ngoài bề mặt hành tinh.

Họ nhìn nhau bối rối dò hỏi.

"Là máy tính đấy," Zaphod giải thích. "Ta đã khám phá ra nó còn có một nhân cách dự phòng khẩn cấp nữa mà ta đã tưởng có thể hay ho hơn."

"Bây giờ đây sẽ là ngày đầu tiên các vị ra ngoài trên một hành tinh mới lạ," giọng nói mới của Eddie tiếp tục, "nên tôi muốn tất cả các vị quấn kỹ thật kín và ấm áp, không giỡn với bất cứ con quỷ mắt ốc nhồi hư đốn nào."

Zaphod sốt ruột gõ gõ lên cửa sập.

"Ta xin lỗi," gã lên tiếng, "nhưng ta nghĩ với một cái thước lô-ga-rít có khi chúng ta còn dễ chịu hơn."

"À à!" máy tính quát. "Ai nói thế?"

"Làm ơn mở cửa này ra chứ, máy tính?" Zaphod nói, cố không phát bắn. "Tôi chưa mở; chừng nào kẻ nói câu đỏ chưa thừa nhận," cái máy tính hối mọi người, đóng ụp một số khớp thần kinh liên hợp.

"Ôi Chúa ơi," Ford lẩm bẩm, Anh ta sụm người dựa vào một vách ngăn rồi bắt đầu đếm đến mười. Anh ta lo lắng tuyệt vọng rằng một ngày nào đó những dạng sống có tri giác sẽ quên mất cách này. Chỉ bằng vào đếm số, con người có thể chúng tỏ mình độc lập, không phụ thuộc vào lũ máy tính.

"Nhanh nào," Eddie nghiêm khắc.

"Máy tính..." Zaphod mở miệng.

"Tôi đang đợi," Eddie cắt lời. "Tôi đợi cả ngày cũng được nếu cần..."

"Máy tính..." Zaphod lại nói, gã vừa thử nghĩ xem chút lập luận tinh vi nào đó hòng đánh bại cái máy, và đã quyết định sẽ không thèm bận lòng kèn cựa với nó trên địa bàn của nó nữa, "nếu mày không mở cái cửa ấy ra ngay lúc này tao sẽ bay thắng tới các ngân hàng dữ liệu chính của mày và lập trình lại mày bằng một cái rìu tổ chảng, hiểu chưa?"

Eddie sốc quá, bèn ngừng lại giây lát cân nhắc ý này.

Ford tiếp tục âm thầm đếm. Đây là thái độ gây hấn nhất ta có thể tỏ cho một cái máy tính biết, tương đương với đi đối trước một con người mà nói, "Mẹ m... Mẹ m... mẹ m..."

Cuối cùng Eddie lắng lặng nói, "Tôi có thể thấy mối quan hệ này là một thứ tất cả chúng ta sẽ phải vun đắp sửa chữa," nói xong cửa sập bật mở.

Một cơn gió băng giá như chọc thủng cơ thể họ, họ ôm người cho ấm và bước xuống bậc thang dẫn tới đốt bụi hoang lương Magrathea.

"Tất cả rồi sẽ kết thúc trong nước mắt, tôi biết trước đấy" Eddie gào với theo họ, đoạn đóng cửa sập lại.

Vài phút sau nó lại mở ra đóng lại cửa sập đáp ứng theo một mệnh lệnh khiến nó toàn phần kinh ngạc.

CHƯƠNG 20

ăm hình thù thẩn thơ chậm chạp băng qua vùng đất hoang vu. Nhiều chỗ xám xỉn, chỗ thì nâu xỉn, phần còn lại nhìn còn kém thú vị hơn nữa chẳng nên nhìn làm gì. Nó giống như một đầm lầy đã khô cạn, giờ đây cắn cỗi không tí cây cỏ và phủ một lớp bụi dày cũng cả năm phân. Trời rất lạnh.

Zaphod rõ ràng khá là chán nản. Gã lủi đi một mình và chẳng mấy đã mất hút không thấy đầu đằng sau một gò đất thấp trên mặt đất.

Cơn gió làm đau rát cả mắt lẫn tai Arthur, không khí loãng tù đọng siết họng anh. Tuy vậy thứ nhức nhối nhất lại là tâm trí anh.

"Thật tuyệt trần..." anh nói, giọng anh xào xạo trong tai anh. Âm thanh truyền đi thật tồi tệ trong không khí loãng thế này.

"Cái lỗ hoang tàn, nếu cậu hỏi tôi," Ford nói. "Trong chậu xỉ mèo cũng còn vui hơn thế này." Anh ta thấy một cảm giác khó chịu dâng trào. Trong mọi hành tinh của mọi hệ sao toàn Ngân Hà - rất nhiều là hoang dại và lạ lẫm, sục sôi sự sống - lẽ đâu anh ta nhất định phải xuất hiện ở cái đống rác hoang phế thế này sau mười lăm năm trôi dạt? Không cả một quầy bánh mì xúc xích làm vì. Anh ta khom người xuống nhặt lên một cục đất lạnh, nhưng chẳng có gì bên dưới đáng phải vượt nhiều ngàn năm ánh sáng đến nhìn.

"Không," Arthur khăng khăng, "cậu không hiểu sao, đây là lần đầu tiên tôi thực sự được đứng trên bề mặt của một hành tinh khác... một thế giới hoàn toàn xa lạ...! Dầu cho, đáng tiếc thay nó chỉ là một đống hoang phế."

Trillian siết chặt tay quanh người, run rẩy và cau có. Cô dám thề rằng từ khóe mắt đã nhìn thấy một chuyển động nhỏ bất thình lình, nhưng khi cô liếc

vội theo hướng đó tất cả những gì cô thấy là con tàu vũ trụ, bất động và câm lặng, sau họ chừng trăm thước.

Cô thở phào khi chừng một giây sau họ bắt gặp Zaphod đứng trên đỉnh gò đất vẫy bảo bọn họ đến chỗ gã.

Gã có vẻ phấn khích, nhưng họ không nghe rõ gã đang nói gì bởi không khí quá loãng và gió nữa.

Khi đến gần gờ đất kia họ mới rõ là dường như nó hình tròn - một miệng hố rộng chừng trăm năm mươi thước. Chung quanh phía ngoài hố, nền đất dốc văng vãi tung tóe những cục màu đen lẫn đỏ. Họ dừng lại nhìn một cục. Nó ướt. Trông như cao su.

Kinh hoàng, họ đột nhiên nhận ra đó là cục thịt cá còn tươi nguyên.

Ở trên miệng hố họ gặp Zaphod.

"Nhìn này," gã nói, chỉ vào trong hố.

Ở chính giữa là cái xác tung tóe tan tác của con cá nhà táng đơn độc chẳng sống đủ lâu mà kịp thất vọng với số phận của nó. Im lặng chỉ bị đánh động bởi những con co thắt khe khế không chủ ý nơi cổ họng Trillian.

"Tôi cho là có cố chôn cất nó cũng chẳng ích gì nữa hả?" Arthur lầm bầm, và rồi ước gì anh đừng nói thế.

"Đi nào," Zaphod bảo, bắt đầu giật lùi vào trong cái hố.

"Cái gì, xuống dưới đó á?" Trillian hỏi, vẻ cực kỳ ghê tởm.

"Òm," Zaphod đáp, "đi nào, ta có cái này muốn cho mấy người xem."

"Chúng tôi thấy rồi," Trillian phản đối.

"Không phải cái đó," Zaphod lại bảo, "thứ khác. Nhanh lên nào."

Cả bọn chần chừ.

"Đi nào," Zaphod nài nỉ. "Ta đã tìm thấy lối vào."

"Vào?" Arthur hốt hoảng hỏi.

"Vào bên trong của hành tinh này! Một lối đi trong lòng đất. Lực va chạm của con cá voi đã bật mở nó, và đó là lối ta phải đi. Nơi chưa người nào từng giẫm bước năm triệu năm qua, vào trong tầng sâu vô cùng của chính thời gian..."

Marvin lại bắt đầu điệu ư ử mia mai.

Zaphod đập một phát bắt nó câm miệng.

Khẽ rùng mình kinh tởm, cả bọn đi theo Zaphod xuống sườn dốc nghiêng vào bên trong hố, cố hết sức tránh nhìn kẻ không may đã tạo ra cái hố.

"Sự sống," Marvin ai oán thốt, "kinh tởm hay mặc kệ thì tùy, chỉ là không thể nào thích nó được."

Mặt đất đã sập xuống ở nơi con cá voi rơi trúng làm lộ ra một mạng lưới các khoang và lối hành lang, giờ phần lớn đã bị nghẽn vì những lòng ruột và đất đá đổ xuống. Zaphod đã khởi động dọn lối vào một trong những chỗ nghẽn ấy, nhưng Marvin có thể làm việc này tương đối nhanh hơn. Không khí ẩm thấp thoảng ra từ những góc tăm tối, và khi Zaphod soi đèn pin vào tăm tối ấy, hầu như chẳng thấy được gì giữa mịt mờ bụi bặm.

"Theo truyền thuyết," gã nói, "người Magrathea sống phần lớn cuộc đời ngầm dưới đất."

"Tại sao lại thế?" Arthur thắc mắc. "Mặt đất quá ô nhiễm hay đông dân hay là sao?"

"Không, ta không nghĩ thế," Zaphod nói. "Ta nghĩ bọn họ chỉ không thích mặt đất cho lắm."

"Ngài có chắc ngài biết mình đang làm gì không đấy?" Trillian hỏi, lo lắng ló nhìn hút vào bóng tối. "Chúng ta đã bị tấn công một lần, ngài biết rồi đấy."

"Nghe này, nhóc, ta hứa với cô cư dân còn đang sống của cái hành tinh này là zero cộng với bốn chúng ta, vậy nên đi thôi, ta hãy cứ tiếp tục tiến vào đó. Ở, này, anh người Trái Đất..."

"Arthur," Arthur đính chính.

"Ò, anh có thể đại khái làm ơn giữ con robot này bên anh gác đầu hành lang đây. OK?"

"Gác?" Arthur hỏi. "Gác cái gì? Ông vừa nói không có ai ở đây."

"Ây cha chà, chỉ là cho an toàn. OK?" Zaphod nói.

"An toàn cho ai? Cho ông hay tôi?"

"Ngoan nào. OK, ta đi thôi."

Nói đoạn Zaphod lồm cồm đi dọc hành lang, theo sau là Trillian và Ford.

"Thế thì, chúc các vị thực sự khốn khổ." Arthur phàn nàn.

"Đừng lo," Marvin cam đoan với anh, "họ sẽ khốn khổ thôi."

Chỉ vài giây bọn họ đã khuất tầm mắt.

Arthur bực tức giậm chân đi đi lại lại, và rồi xác quyết rằng một nghĩa địa cá voi không hẳn là một chốn hay ho để mà giậm chân đi đi lại lại.

Marvin liếc anh ai oán trong khoảnh khắc, xong tự tắt nguồn.

*

Zaphod rảo bước sâu theo lối hành lang, bụng lo chết được, nhưng vẫn cố giấu bằng cách sải bước dứt khoát. Gã vung đèn chiếu khắp chung quanh. Những bức tường lát đá tối màu, chạm vào lạnh ngắt, không khí đặc quánh thối rữa mục ruỗng.

"Kìa, ta đã bảo gì nào?" gã phấn khích. "Một hành tinh có người ở Magrathea." Và gã tiếp tục sải bước xuyên qua bùn bẩn lẫn đổ nát bừa bãi khắp nền đá lát.

Trillian không tránh khỏi nhớ tới hệ thống tàu điện ngầm London, dầu về tổng thể nó còn kém phần bừa bãi.

Cứ quãng một dọc các bức tường, đá lát lại nhường chỗ cho tranh khảm gạch khổ lớn - những mẫu hoa văn góc cạnh đơn giản nhiều màu rực rỡ. Trillian dừng lại nghiên cứu kỹ một tranh nhưng không thể diễn giải ra nghĩa lý gì. Cô gọi Zaphod.

"Này, ngài có biết những biểu tượng kỳ lạ này nghĩa là gì không?"

"Ta nghĩ chúng chỉ là dạng biểu tượng kỳ lạ nào đó," Zaphod đáp, hàu như không buồn ngoái nhìn.

Trillian nhún vai rồi rảo bước đuổi theo gã.

Đôi lúc một lối đi dẫn sang hoặc bên trái hoặc bên phải vào trong những căn phòng nhỏ mà Ford khám phá ra đầy nhóc các thiết bị máy tính đã hỏng. Anh ta kéo Zaphod vào một căn phòng để nhìn thử. Trillian đi theo.

"Nhìn này," Ford nói, "anh vẫn cho đây là Magrathea..."

"Phải," Zaphod nói, "và chúng ta đã nghe thấy giọng nói, đúng không?"

"OK, vậy coi như tôi tin cái câu chuyện đây là Magrathea - tạm thời thôi. Những gì anh có được cho đến giờ chẳng nói lên điều gì về nỗi làm sao anh tìm thấy nó giữa Ngân Hà. Anh đâu chỉ cứ thế tra bản đồ sao rồi thấy đâu, chuyện đó thì đã hẳn."

"Nghiên cứu. Văn khố chính phủ. Công tác thám tử. Mấy trò đoán mod. Dễ mà."

"Và rồi anh ăn cắp *Trái Tim Vàng* để đi tìm Magrathea?"

"Anh lấy cắp nó để tìm đủ thứ."

"Đủ thứ?" Ford kinh ngạc hỏi. "Chẳng hạn là thứ gì?"

"Anh đâu biết."

"Cái gì?"

"Anh không biết mình đang tìm gì."

"Sao không?"

"Bởi vì... bởi vì... anh nghĩ chuyện có thể là vì nếu biết là gì anh sẽ không tìm chúng được nữa."

"Cái gì, anh điên à?"

"Đấy cũng là một khả năng anh chưa loại trừ hẳn," Zaphod lắng lặng nói. "Anh nhiều lắm thì cũng chỉ biết về bản thân trong chừng mực đầu óc anh kết luận được trong điều kiện hiện thời của nó. Và điều kiện hiện thời ấy của nó không được tốt."

Suốt một lúc lâu không ai nói gì trong khi Ford trừng trừng nhìn Zaphod, tâm thần đột nhiên đầy lo lắng.

"Nghe này, ông anh già, nếu anh muốn..." Ford cuối cùng cũng mở lời.

"Không, đợi đã... Ta sẽ nói cho các vị biết điều này," Zaphod lên tiếng. "Ta đã ngẫu hứng rất nhiều. Ta có ý tưởng làm việc gì đó, và thế là, ủa, sao không, ta cứ thế làm. Ta tính là ta sẽ thành Tổng thống Ngân Hà, và cứ thế thành Tổng thống, dễ ợt. Ta quyết ăn cắp phi thuyền này. Ta quyết đi tìm Magrathea, và mọi thứ cứ thế diễn ra. Ù thì, ta tính toán sao cho ý tưởng có thể được thực hiện tốt nhất, nhưng rồi chuyện luôn thành công. Giống như có một thẻ tín dụng Ngân Hà liên tục hoạt dụng dù ta không hề gửi séc thanh toán. Và rồi bất cứ khi nào ta chợt ngưng lại và nghĩ - sao ta muốn làm chuyện đó nhỉ? - làm thế nào ta đã lên được phương thức tiến hành nhỉ? - khi ấy ta lại có một mong muốn vô cùng mãnh liệt là thôi đừng nghĩ nữa. Như bây giờ này. Nỗ lực lắm ta mới nói được ra đấy."

Zaphod ngừng lời giây lát. Suốt giây lát ấy là im lặng. Thế rồi gã cau mày nói, "Đêm qua ta lại đang lo lắng điều này. Lo rằng một phần tâm trí ta hình như hoạt động không đúng cách cho lắm. Thế rồi ta chợt nghĩ là chuyện

như thể ai đó khác đang sử dụng trí não ta để có được những ý tưởng hay ho, mà không buồn nói cho ta biết gì. Ta đặt hai ý nghĩ sáng suốt này cạnh nhau và xác quyết rằng có lẽ đúng ai đó đã khóa tiệt một phần trí não ta vì dụng đích ấy, thế nên ta không sử dụng được phần đó luôn. Ta tự hỏi liệu có cách nào kiểm tra được chuyện này chẳng.

"Ta đi tới khoang y tế của con tàu và nối mình vào màn hình chụp não. Ta cho chạy mọi xét nghiệm chụp chiếu lớn cả hai cái đầu - tất cả các xét nghiệm ta đã phải kinh qua theo lệnh các quan chức y tế chính phủ trước khi đề cử cho cương vị Tổng thống có thể được phê chuẩn theo đúng lệ. Xét nghiệm chả cho thấy gì. Chả có gì bất ngờ, chí ít là vậy. Các xét nghiệm cho thấy ta thông minh, giàu trí tưởng tượng, vô trách nhiệm, không đáng tin cậy, hướng ngoại, chả có gì là không thể đoán trước cả. Không gì khác thường. Vậy nên ta bắt đầu tự bịa ra thêm nhiều xét nghiệm, hoàn toàn ngẫu nhiên. Không gì cả. Rồi ta thử đặt chồng bản in kết quả từ bên đầu này lên trên kết quả của đầu kia. Vẫn không gì cả. Cuối cùng ta chuyển qua đùa nhảm, bởi vì ta đã coi tất cả như một con hoang tưởng không gì hơn. Điều cuối cùng ta làm trước khi đóng gói xếp xó vấn đề là lấy bức hình chồng lấp kia nhìn qua một bộ lọc màu xanh. Chú nhớ anh đã luôn luôn mê tín màu xanh thế nào khi còn nhỏ chứ? Anh luôn muốn làm phi công trên một trong những tàu thương thám ấy."

Ford gật đầu.

"Và thế là nó hiện ra," Zaphod nói, "rõ như ban ngày. Cả một khu vực ở chính giữa hai bộ não chỉ liên hệ với nhau chứ không liên hệ với bất gì khác chung quanh. Kẻ xấu xa khốn nạn nào đó đã đốt chết mọi khớp thần kinh và gây tê liệt bằng điện tử hai khối tiểu não kia."

Ford nhìn gã trừng trừng, kinh hãi. Trillian trắng bệch ra.

"Ai đó đã *làm thế* với anh?" Ford thì thào.

"Phải"

"Nhưng anh có manh mối nào là ai không? Hay tại sao không?"

'Tại sao à? Anh chỉ có thể đoán. Nhưng kẻ khốn đó lả ai thì anh biết''

"Anh biết? Sao biết được?"

"Bởi vì hắn đã đốt những chữ cái đầu tên hằn vào trong các khớp liên hợp thần kinh. Hắn để lại chữ ở đó cho anh thấy."

Ford trừng trừng nhìn gã kinh hoảng, cảm thấy mình bắt đầu nổi da gà.

"Những chữ cái đầu tên? Đốt hằn vào trong não anh?"

"Phải."

"Chà, thế chữ gì vậy, lạy Chúa?"

Zaphod lại im lặng nhìn anh ta trong giây lát. Rồi gã nhìn lảng đi.

"Z.B.," gã lắng lặng nói.

Đúng lúc đó một cửa trập bằng thép sập đánh rầm đằng sau bọn họ và khí gas bắt đầu tràn vào căn phòng.

"Lát nữa ta sẽ kể các vị nghe sau," Zaphod ngạt sặc sụa rồi cả ba lăn ra bất tính.

CHƯƠNG 21

rên bề mặt hành tinh Magrathea, Arthur đăm chiêu đi thơ thần.

Ford đã ý tứ để lại cho anh cuốn *Bí kíp quá giang vào Ngân Hà* để giết thì giờ. Anh bấm vài cái nút ngẫu nhiên.

Bí kíp quá giang vào Ngân Hà là một cuốn sách được biên tập hết sức không đều tay và có nhiều đoạn được đưa vào đơn giản là vì các biên tập viên thấy là một ý kiến hay vào thời điểm ấy.

Một trong số các đoạn ấy (mà Arthur giờ tình cờ gặp phải) có vẻ kể lại các trải nghiệm của một người tên Veet Voojagig, một sinh viên trẻ kiệm lời tại Đại học Maximegalon, đang theo đuổi sự nghiệp học thuật sáng rỡ nghiên cứu ngữ văn cổ đại, đạo đức học biến tính và thuyết điều hòa sóng trong nhận thức lịch sử, để rồi, chỉ sau một đêm uống Nổ Banh Họng Xuyên Ngân Hà với Zaphod Beeblebrox, đã thành ra bị ám ảnh ngày càng trầm trọng với đề tài chuyện gì đã xảy ra cho tất cả chỗ bút bi cậu ta mua suốt mấy năm qua.

Theo sau đó là một giai đoạn dài cần lao nghiên cứu, cậu ta đã thăm viếng tất cả các trung tâm thất thoát bút bi trên toàn Ngân Hà và cuối cùng nghĩ ra được một lý thuyết nhỏ kỳ khôi nắm đã choán trọn trí tưởng tượng của công chúng lúc bấy giờ. Đâu đó trong Vũ Trụ, cậu ta phát biểu, cùng với tất cả các hành tinh có cư dân dạng con người, giáp xác, cá, dạng cây biết đi và các sắc độ xanh lơ siêu thông minh, còn có một hành tinh hoàn toàn dành cho các dạng sống bút bi. Và các bút bi vô chủ thường tiến về hành tinh này, lằng lặng trốn qua các lỗ giun trong không gian vũ trụ tới một thế giới nơi chúng biết chúng có thề hưởng thụ một lối sống bút bi độc đáo, đáp lại các

tác nhân kích thích riêng dành cho bút bi, và nói chung sống một đời bút bi tươi đẹp.

Và xét về mặt lý thuyết, tất cả đều vô cùng tốt đẹp và dễ chịu cho đến khi Veet Voojagig đột nhiên tuyên bố đã tìm thấy hành tinh này, và đã làm việc ở đó một thời gian trong vai một tài xế limousine cho một gia đình bút bấm màu xanh lá rẻ tiền, và bởi thế cậu ta đã bị bắt đem đi, bị nhốt lại, viết một quyển sách, và cuối cùng bị tống đi lưu vong để trốn thuế, vốn dĩ là số phận thường thấy cho những kẻ quyết tâm diễn trò ngây dở trước bàn dân thiên hạ.

Thế rồi một ngày một đoàn thám hiểm được cử tới tọa độ không gian mà Voojagig đã tuyên bố là của hành tinh này và chỉ khám phá ra một tiểu hành tinh có mỗi một ông già cô độc cư ngụ, lão luôn miệng lải nhải rằng không có gì trong đó là đúng, mặc dầu ông già về sau bị phát hiện ra là nói dối.

Song, như vậy vẫn còn nguyên câu hỏi về cả 60.000 đô la Ngưu Lang bí ẩn được trả hằng năm vào tài khoản ngân hàng Brantisvogan của ta, và dî nhiên việc kinh doanh bút bi dùng rồi cực lời của Zaphod Beeblebrox.

*

Arthur đọc mục này xong bỏ cuốn sách xuống.

Con robot vẫn ngồi yên đó, hoàn toàn trở ì.

Arthur đứng dậy bước lên tới miệng hố. Anh bước quanh cái hố. Anh quan sát hai mặt trời lăn rực rỡ bên trèn Magrathea.

Anh đi trở xuống cái hố. Anh đánh thức con robot dậy bởi vì có một robot trầm cảm điên loạn để mà nói chuyện còn hơn chẳng có ai.

"Đêm đang buông," anh nói. "Nhìn này, robot, sao mọc rồi."

Từ giữa một tinh vân tối chỉ thấy được rất ít sao, có thấy cũng hết sức mờ nhạt, song chúng quả ở đó cho người ta nhìn thấy.

Con robot ngoan ngoãn ngước nhìn, rồi lại cúi đầu.

"Biết rồi," nó đáp. "Kinh tởm, nhở?"

"Nhưng buổi hoàng hôn đấy! Ngay cả trong những giấc mơ ngông cuồng nhất tao cũng chưa từng nhìn thấy thứ gì giống thế... hai mặt trời! Giống như rặng núi lửa đang sôi trào vào trong không gian vũ trụ vậy."

"Tôi thì thấy rồi," Marvin nói. "Đúng là rác rưởi."

"Ở nhà bọn tao chỉ có mỗi một mặt trời," Arthur vẫn nhẫn nại, "tao đến từ một hành tinh gọi là Trái Đất, biết chứ gì."

"Biết rồi," Marvin đáp, "anh cứ nói mãi chuyện đó. Nghe nó có vẻ rất kinh."

"À, không, đó là một chỗ xinh đẹp."

"Có đại dương không?"

"Õi có," Arthur nói kèm một tiếng thở dài, "những đại dương xanh mênh mông sóng cồn..."

"Không chịu được đại dương," Marvin xẵng.

"Nói tao nghe," Arthur nói gặng, "mày có hòa thuận với các robot khác không?"

"Ghét tuốt," Marvin nói. "Anh đi đâu đây?"

Arthur không chịu được nữa. Anh đứng dậy lần nữa.

"Tao nghĩ tao cứ dạo bộ chuyến nữa thôi," anh nói.

"Không đổ lỗi cho anh làm gì," Marvin nói đoạn đếm tới năm trăm chín mươi bảy tỷ con cừu trước khi thiếp đi ngay một giây sau đó.

Arthur đập đập hai cánh tay quanh người cố thử khiến hệ tuần hoàn của cơ thể nhiệt tình hơn chút đỉnh. Anh lê bước trở lên vách hố.

Bởi vì không khí quá loãng và bởi vì không có trăng, đêm buông vô cùng mau thành ra bấy giờ đã tối lắm. Vì vậy, Arthur gần như đâm sầm phải

ông già trước khi anh để ý thấy ông ta.

ng ta đang đứng xây lưng lại Arthur ngắm nhìn những tia sáng cuối cùng chìm vào màn đen đẳng sau chân trời, ông ta dong dỏng, đã già cả và vận mỗi một chiếc áo choàng xám dài. Khi ông ta quay lại, khuôn mặt gầy và đẹp nổi bật, tiều tụy nhưng không phải không hiền hậu, ấy là kiểu khuôn mặt ta sẽ hạnh phúc được cùng hợp tác. Nhưng ông ta vẫn chưa quay lại, thậm chí không buồn phản ứng trước tiếng kêu ré vì kinh ngạc của Arthur.

Cuối cùng những tia nắng cuối ngày cũng biến mất hoàn toàn, ông ta quay lại. Khuôn mặt ông ta vẫn được rọi sáng từ đâu đó, và khi Arthur tìm nguồn phát ra ánh sáng anh thấy cách đó vài thước lừng lững một kiểu tàu gì đó - một tàu đệm khí nho nhỏ, Arthur đoán vậy. Con tàu tỏa một vũng ánh sáng lờ mờ ra chung quanh.

Ông già nhìn Arthur, có vẻ buồn buồn.

"Cậu chọn một đêm lạnh lẽo để tới thăm hành tinh chết của chúng tôi," ông ta nói.

"Ông... ông là ai?" Arthur lắp bắp.

Ông già nhìn xa xăm. Một lần nữa vẻ đau buồn dường lướt qua khuôn mặt ông ta.

"Tên ta không quan trọng," ông ta nói.

Dường như có điều gì đó vướng bận tâm trí ông ta. Chuyện trò rõ ràng là điều ông ta cảm thấy không nhất thiết phải vội vàng. Arthur cảm thấy lúng túng.

"Tôi... ở... ông làm tôi giật cả mình..." anh nói, chẳng ăn nhập vào đâu.

Ông già nhìn quanh mình lần nữa và hơi nhướng cặp lông mày.

"Hửm?" ông ta lầm bầm.

"Tôi bảo ông làm tôi giật cả mình."

"Đừng có hoảng, ta không làm hại cậu đâu."

Arthur chau mày nhìn ông lão. "Nhưng ông bắn vào chúng tôi. Có cả tên lửa..." anh phản ứng.

Ông già nhìn chằm chẳm cái hố đen như hắc ín. Ánh sáng lờ mờ từ cặp mắt Marvin đổ hai cái bóng đỏ hết sức nhợt nhạt lên cái xác khổng lồ của con cá voi.

Ông già khẽ cười khùng khục.

"Một hệ thống tự động," ông ta nói, khẽ thở dài. "Mấy cái máy tính cổ đại sắp hàng trong lòng hành tinh này tích tắc trôi vô vị đã hàng thiên niên kỷ tối tăm, và bao nhiều thời đại trĩu nặng trên các ngân hàng dữ liệu bám bụi của chúng. Ta nghĩ chúng chỉ thỉnh thoảng bắn bừa để vơi bớt cảnh đơn điệu mà thôi."

Ông quay nhìn Arthur vẻ nghiêm trang, nói, "Ta là một fan cuồng của khoa học, cậu biết đấy."

"Ô... ờ, thật ạ?" Arthur nói, bắt đầu thấy cung cách hiền từ kỳ dị của ông già khiến mình bối rối.

"Ò thật chứ," ông lão nói, rồi lại cứ thế ngừng lời.

"A," Arthur lên tiếng, Anh có cái cảm giác kỳ cục rằng mình giống như là một người đàn ông giữa cuộc ngoại tình kinh ngạc thấy chồng nhân tình đủng đỉnh bước vào phòng, thay quần, buông vài lời nhận xét vô bổ về thời tiết rồi lại bỏ đi.

"Cậu có vẻ không thoải mái nhỉ," ông già nói với vẻ quan tâm lịch sự.

"Ò, đâu có... à, mà phải. Thật ra, ông thấy đấy, chúng tôi đâu nghĩ sẽ thấy ai quanh đây. Tôi đại khái đã hình dung các vị đều đã chết cả hay sao đó..."

"Chết?" ông già hỏi lại. "Chao ôi, không hề, chúng ta chỉ ngủ thôi."

"Ngủ?" Arthur hỏi vẻ ngờ vực.

"Phải, cho qua cuộc suy thoái kinh tế, cậu biết đấy," ông già nói, rõ ràng không buồn bận tâm xem liệu Arthur có hiểu lời nào ông ta đang nói hay không.

Arthur lại phải nhắc ông ta.

"Òm, suy thoái kinh tế sao?"

"Dào, cậu biết đấy, năm triệu năm trước kinh tế Ngân Hà sụp đổ, và xét thấy các hành tinh chế tạo theo yêu cầu đúng là một dạng hàng hóa xa xỉ, cậu biết đấy..."

Ông ta ngừng lời nhìn Arthur.

"Cậu biết chúng tôi chế tạo các hành tinh mà, phải không?" ông trịnh trọng hỏi.

"À vâng biết biết," Arthur nói, "tôi đại khái cũng hình dung..."

"Một ngành kỳ diệu," ông già nói tiếp, một vẻ u hoài vụt hiện trong mắt ông ta, "làm các đường bờ biển là công việc ưa thích của ta. Từng vui bất tuyệt khi làm những mẩu tí xíu trong các vịnh hẹp băng hà... vậy nên dù gì thì," ông ta lại nói, cố tìm lại mạch chuyện, "cuộc khủng hoảng ập đến và chúng ta quyết định là sẽ tránh được cả lố phiền hà nếu chúng ta cứ ngủ cho qua cơn ấy đi. Vậy là chúng ta lên chương trình cho các máy tính có nhiệm vụ hồi sinh chúng ta khi mọi sự trôi qua xong xuôi."

Ông ta nén cái ngáp khẽ đoạn nói tiếp.

"Các máy tính được nối với giá cả thị trường cổ phiếu Ngân Hà, cậu biết đấy, để cho chúng ta thảy được hồi sinh khi mọi người khác đã tái thiết nền kinh tế đủ để lại có nhu cầu về mấy thứ dịch vụ khá đắt đỏ này của chúng ta."

Arthur, một độc giả thường xuyên của tờ cánh tả *Guardian*, bị sốc nặng trước những lời này.

"Hành xử như vậy thì quá khó chịu, không phải ư?"

"Vậy sao?" ông già dịu dàng hỏi. "Xin lỗi, ta hơi bị tụt hậu so với thời cuộc."

Ông ta chỉ xuống miệng hố.

"Con robot thuộc về cậu à?" ông ta hỏi.

"Không," vọng đến một giọng kim the thé từ dưới cái hố, "tôi thuộc về tôi."

"Ông gọi nó là một con robot cũng được," Arthur thì thầm. "Nhưng đó là một dạng máy sưng sia điện tử thì đúng hơn."

"Mang theo nó," ông già nói. Arthur cực kỳ kinh ngạc nghe thấy hơi hướm kiên quyết bất thình lình xuất hiện trong giọng ông già. Anh lớn tiếng gọi Marvin bấy giờ đang bò lên dốc, cứng chân đơ cẳng làm ra bộ què quặt mà vốn dĩ nó không hề bị.

"Nghĩ lại thì," ông già lại nói, "cứ kệ nó ở đây. Cậu phải đi với ta. Những thứ vĩ đại đang xảy đến." Ông ta quay sang phía chiếc phi thuyền, dù không có bất cứ tín hiệu rõ ràng nào, bấy giờ cũng đã lắng lặng trôi dạt qua bóng tối về phía bọn họ.

Arthur nhìn xuống Marvin, bấy giờ đã lại làm bộ tịch như trước, xoay thân vẻ cực nhọc lê bước xuống lòng hố, một lần nữa lầm bầm những điều vô nghĩa cay đắng gì đó một mình.

"Lại đây," ông già gọi, "lại đây ngay không cậu sẽ bị quá bây giờ."

"Quá?" Arthur thắc mắc. "Quá gì?"

"Tên cậu là gì, con người?"

"Dent. Arthur Dent," Arthur đáp.

"Quá, như trong ông Dentarthurdent quá cố," ông già nghiêm nghị. "Là một kiểu đe dọa, như cậu biết đấy." Một vẻ u hoài nữa lướt qua đôi mắt già nua mệt mỏi. "Bản thân ta chưa bao giờ giỏi mấy khoản này, nhưng ta được dạy rằng chúng có thể cực kỳ hiệu quả."

Arthur chớp chớp mắt nhìn ông ta.

"Thật là một con người phi thường," anh lầm bẩm một mình.

"Xin bỏ quá chứ cậu nói gì?" ông già hỏi.

"À không gì cả, xin lỗi," Arthur ngượng ngùng đáp. "Được rồi, ta đi đâu đây?"

"Vào xe bay của ta," ông già nói, chỉ Arthur bước vào phi thuyền nãy giờ vẫn im lìm đậu bên cạnh họ. "Chúng ta sắp đi sâu vào trong lòng hành tinh nơi giống loài của ta giữa lúc này đang được đánh thức khỏi giấc ngủ năm triệu năm về trước. Magrathea trỗi dậy."

Arthur bất giác rùng mình khi ngồi xuống bên cạnh ông già. Cảm giác kỳ lạ này, chuyển động nhấp nhô mà im lặng khi phi thuyền bay vút vào trong bầu trời đêm này, khiến anh hoàn toàn rối loạn.

Anh nhìn ông già, khuôn mặt ông ta được chiếu sáng bởi những chấm sáng bé xíu mờ mờ trên bảng điều khiển.

"Xin vô phép," anh bắt chuyện, "ông tên là gì nhỉ?"

"Tên ta?" ông già hỏi lại, nét buồn xa vắng y hệt lúc nãy lại vương vất trên mặt. Ông ta ngập ngừng. "Tên ta," ông ta nói tiếp, "... là Slartibartfast."

Arthur suýt sặc.

"Vô phép ông nhưng gì cơ?" anh lắp bắp.

"Slartibartfast," ông già lặng lẽ lặp lại.

"Sờ-lát-ti-bác-phát?"

Ông già sầm mặt nhìn anh.

"Ta đã nói tên không quan trọng," ông ta nói.

Cỗ xe bay lướt đi băng màn đêm.

ột thực tế quan trọng và phổ biến chính là sự vật không phải lúc nào cũng như chúng ra vẻ bề ngoài. Chẳng hạn, trên hành tinh Trái Đất, con người luôn cho rằng anh ta thông minh hơn cá heo bởi anh ta đạt được quá sức nhiều thành tựu - bánh xe, New York, chiến tranh, vân vân vân vân - trong khi tất cả những gì cá heo từng làm chỉ là loanh quanh dưới nước mà vui chơi. Song ngược lại, cá heo lúc nào cũng tin rằng chúng thông minh hơn hẳn con người - cũng chính vì lý do kia.

Cũng thật lạ, cá heo từ lâu đã biết rõ về kế hoạch phá hủy hành tinh Trái Đất sắp xảy đến và đã nhiều lần thử cảnh báo loài người về hiểm họa này; song phần lớn công liên lạc trao đổi của chúng bị diễn dịch nhầm thành những nỗ lực buồn cười hòng chơi ẩy bóng hay rít sáo để vòi quà vặt, thành thử cuối cùng chúng thôi không cố nữa, mặc kệ Trái Đất tự xoay xở lấy ngay trước khi người Vog đến.

Thông điệp cuối cùng của cá heo đã bị diễn dịch nhầm thành một nỗ lực phức tạp đáng kinh ngạc hòng thực hiện cú lộn ngược hai vòng qua vòng tròn trong khi vẫn rít sáo theo giai điệu bài quốc ca Mỹ. Mà thực ra thông điệp ấy là thể này: Vĩnh biệt, và cảm ơn đã cho ăn cá lâu nay.

Thực ra chỉ có duy nhất một loài trên hành tinh ấy thông minh hơn cá heo, và chúng dành vô khối thời gian ở trong các phòng thí nghiệm nghiên cứu hành vi, vừa chạy quay tròn bên trong các bánh xe vừa tiến hành các thí nghiệm tinh vi lẫn thanh lịch đáng sợ trên con người. Sự thực rằng một lần nữa con người diễn dịch sai hằn mối quan hệ này là hoàn toàn theo đúng kế hoạch của những sinh vật ấy.

CHƯƠNG 24

ỗ xe lặng lẽ lao qua màn đen lạnh lẽo, một đốm sáng nhẹ lẻ loi tuyệt vọng trong đêm sâu Magrathea. Nó tăng tốc vùn vụt. Bạn đồng hành của Arthur dường như đang chìm trong dòng suy nghĩ riêng tư, nên khi Arthur tranh thủ vài cơ hội dụ ông ta trở lại chuyện trò, ông ta chỉ đáp bằng cách hỏi xem Arthur có được thoải mái không, rồi cứ thây kệ mọi sự nguyên thế.

Arthur cố gắng đo tốc độ họ đang di chuyển, nhưng màn đêm bên ngoài đen kịt đến độ anh không tìm được điểm tham chiếu nào. Cảm giác chuyển động mềm mại và nhẹ đến độ anh hầu như sẵn lòng tin bọn họ hầu như chẳng di chuyển tí nào.

Thế rồi một đốm nhỏ ánh sáng xuất hiện ở đẳng xa và chỉ vài giây đã phát triển quá cỡ lớn về kích thước đến độ Arthur nhận ra nó đang di chuyển thẳng về phía họ với tốc độ khủng khiếp, thành thử anh cố luận xem nó có thể là thứ tàu bay gì đây. Anh ló mắt nhìn nó, nhưng không thể luận được hình dáng gì cụ thể, và rồi đột nhiên há hốc kinh hoảng vì cỗ xe bay chúc thẳng đầu xuống theo hướng đi dường như chắc chắn sẽ dẫn đến va chạm. Vận tốc tương đối của hai bên so với nhau lớn đến không thể nào tin nổi, thành thử Arthur hầu như chưa kịp nín thở thì mọi chuyện đã kết thúc. Chuyện kế tiếp anh ý thức được là một vệt mờ ánh bạc bệnh hoạn dường như bao quanh anh. Anh quay ngoắt đầu ra sau và thấy một điểm đen nhỏ đang nhanh chóng nhỏ dần đẳng xa phía sau họ, và mất tận vài giây anh mới hiểu chuyện gì đang diễn ra.

Họ đã phóng vào một đường hầm trong lòng đất. Tốc độ kinh hoàng nãy

giờ chính là tốc độ cỗ xe của họ căn theo đốm sáng là cái lỗ bất động trong lòng đất - tức miệng đường hầm kia. Vệt ánh bạc bệnh hoạn lả bức vách tròn của đường hầm họ đang vùn vụt lao xuống đây, rõ ràng phải cỡ vài trăm dặm một giờ.

Anh kinh hoàng nhắm nghiền mắt.

Sau một quãng thời gian dài bao lâu anh không cố phán đoán làm gì, anh cảm nhận vận tốc của họ giảm nhẹ, và lát sau đó thì có thể thấy rõ bọn họ cuối cùng cũng đang nhẹ nhàng từ từ dừng hắn lại.

Anh lại mở mắt. Họ vẫn ở trong đường hầm bạc, lượn lách và len lỏi qua thứ có vẻ là một hệ thống dọc ngang các đường hầm hội tụ. Cuối cùng họ cũng dừng lại trong một căn phòng thép cong nho nhỏ. Vài đường hầm khác cũng chấm dứt ở đây, và phía đầu kia căn phòng Arthur có thể thấy một vòng tròn ánh sáng to tướng lờ mờ đáng ghét. Ánh sáng ấy đáng ghét vì nó bịp mắt người ta, không thể nào thực sự tập trung vào đó hay phân biệt xem nó đang ở gần hay ở xa đến chừng nào. Arthur đoán (trật lất) rằng đó hằn là tia cực tím.

Slartibartfast quay lại nhìn Arthur băng đôi mắt già nua nghiêm trang.

"Người Trái Đất" - ông ta nói, "chúng ta đang ở sâu trong lòng Magrathea."

"Sao ông biết tôi là một người Trái Đất?" Arthur thắc

Rồi cậu sẽ thấy những chuyện kiểu này dần sáng tỏ," Ông già đáp dịu dàng, "ít nhất," ông ta chua thêm, có chút hoài nghi trong giọng nói, "cũng sẽ sáng tỏ hơn bây giờ."

Ông ta nói tiếp: "Ta muốn cảnh báo cậu rằng căn phòng chúng ta sắp đi vào không thực tồn tại trong hành tinh của chúng ta. Nó hơi quá... lớn. Chúng ta sắp đi qua lối cửa ngõ vào một vùng siêu không gian mênh mông. Nó có thể khiến cậu hơi bối rối."

Arthur phát ra những âm thanh bồn chồn.

Slartibartfast vừa bấm một cái nút vừa nói thêm, nghe không an lòng bao nhiều, "Nó lúc nào cũng dọa ta hết hồn đấy. Bám chặt nhé."

Cỗ xe lao vọt thẳng vào bên trong vòng ánh sáng, và đột nhiên Arthur có được một ý niệm khá rõ ràng về nỗi vô tận thì nom ra sao.

*

Đấy không phải là vô tận, thật ra là vậy. Bản thân vô tận nom phảng dẹt và chẳng thú vị gì. Nhìn lên bầu trời đêm chính là nhìn vào vô tận - cái khoảng cách không tài nào hiểu nổi và do vậy hoàn toàn vô nghĩa. Căn phòng cỗ xe bay vào không hề vô tận, chỉ hết sức hết sức hết sức to lớn, to lớn đến độ cho ấn tượng về vô tận mạnh hơn cả chính vô tận. Các giác quan của Arthur bập bềnh rồi quay tít trong lúc, vừa dịch chuyển ở tốc độ kinh hoàng mà anh biết chiếc xe bay kia đạt được, họ vừa chầm chậm đi lên qua không trung rộng mở, rời xa chỗ cửa vào giờ chỉ còn là một cái đầu ghim vô hình nơi bức tường lung linh mở ảo đằng sau.

Bức tường.

Bức tường thách thức trí tưởng tượng - quyến rũ và đánh bại trí tưởng tượng. Bức tường mênh mông và dựng đứng quá cỡ hoang đường đến độ đỉnh, đáy và hai cạnh bên của nó mất hút bên ngoài sức nhìn. Nội cú sốc vì chóng mặt cũng có thể giết chết người chứng kiến.

Bức tường có vẻ hoàn toàn phẳng dẹt. Cần có dụng cụ đo laser tinh vi nhất mới phát hiện được rằng trong khi vừa cao dựng đứng vẻ như đến tận vô cùng, vừa hạ xuống chóng mặt mất hút, vừa chiếu ngang ra cả hai bên, bức tường cũng cong nữa. Nó giáp vòng sau mười ba giây ánh sáng. Nói cách khác, bức tường tạo thành mặt trong của một khối cầu rỗng, một khối cầu hơn ba triệu dặm đường kính và ngập lụt ánh sáng không sao tưởng nổi.

"Chào mừng," Slartibartfast nói trong lúc cái chấm bé xíu là cỗ xe bay

bấy giờ đang di chuyển gấp ba lần vận tốc âm thanh, bò mà như không bò về phía trước, vào trong khoảng không gian lớn chùn não kia, "chào mừng," ông ta nói, "tới tầng nhà máy của chúng ta."

Arthur trân trân nhìn quanh, trong một con kinh hoảng ngỡ ngàng, sắp hàng trước họ, ở những khoảng cách anh chịu không thể xét hay thậm chí là đoán, là một loạt những thể vẩn lạ lùng, những mạng gân kim loại xen ánh sáng mong manh thanh nhã treo lơ lửng quanh những hình cầu mờ ảo trong không gian vũ trụ.

"Đây," Slartibartfast nói, "là nơi chúng tôi sản xuất ra phần lớn các hành tinh, cậu thấy đấy."

"Ý ông là," Arthur nói, cố gắng ghép nên lời, "ông muốn nói các ông đang khởi động lại nhà máy một lần nữa?"

"Không, không, trời ơi không," ông già la lối, "không, Ngân Hà chưa gần đủ giàu đến mức nuôi nổi chúng ta. Không, chúng ta được đánh thức dậy để thực hiện duy nhất một đơn hàng phi thường cho những... khách hàng rất đặc biệt từ một chiều không gian khác. Cậu có thể quan tâm đấy... ở đằng xa trước mặt ta kia kìa."

Arthur nhìn theo ngón tay ông già, cho đến khi anh nhìn ra cấu trúc lơ lửng mà ông già đang chỉ. Nó quả là cái duy nhất trong bao nhiều cấu trúc còn có bất cứ dấu hiệu hoạt động nào quanh nó, mặc dầu điều này thiên về ấn tượng tiềm thức chứ không hắn là việc ta có thể chỉ rõ tại sao suy luận được.

Nhưng đúng lúc đó một ánh sáng lóe lên thành vòng cung qua khắp cấu trúc, làm nổi rõ những hoa văn hình dạng nơi quả cầu tối bên trong. Những hoa văn mà Arthur biết, những mảng lồi lõm thân thuộc với anh như thể dáng hình các chữ cái, một phần kiến trúc bên trong của tâm trí. Mất vài giây anh ngồi yên lặng kinh hoảng trong lúc những hình ảnh cứ chạy cuống quanh tâm trí, cố tìm chốn để ngồi lại và đẻ ra nghĩa lý.

Một phần não bảo anh rằng anh tuyệt đối biết rõ mình đang nhìn vào cái

gì, và những hình thù đó nói lên cái chi, trong khi phần não khác hoàn toàn khôn ngoan mà từ chối ủng hộ ý tưởng cũng như rũ bỏ trách nhiệm trước bất cứ suy nghĩ tiếp theo nào theo chiều hướng ấy.

Ánh sáng lại lóe lên và lần này thì không còn nghi ngờ gì nữa.

"Trái Đất..." Arthur thì thào.

"À, Trái Đất Phiên Bản Hai, thực ra là vậy," Slartibartfast hân hoan nói. "Chúng ta đang sản xuất một bản sao từ đồ án chi tiết ban đầu."

Một khoảng ngừng.

"Có phải ông đang cố bảo tôi," Arthur nói, chậm chạp và cố kiềm chế, "rằng chính các ông đã... *làm ra* Trái Đất từ đầu."

"À, đúng vậy," Slartibartfast đáp. "Cậu đã bao giờ đi đến chỗ... tôi nghĩ nó được gọi là Na Uy chưa?"

"Chưa," Arthur đáp, "tôi chưa đi."

"Tiếc thật," Slartibartfast bèn nói. "Đó là một trong những chỗ tôi làm. Giành được một cái giải thưởng, cậu biết đấy. Những bờ rìa quanh co uốn khúc đáng yêu sao. Tôi vô cùng buồn bực khi nghe nói nó bị phá hủy đấy."

"Ông buồn bực!"

"Phải. Chỉ cần thêm năm phút nữa thôi thì đã chẳng còn vấn đề gì mấy. Đúng là một vụ bê bối cực kỳ sốc."

"Hả?" Arthur tiếp lời.

"Loài chuột đã nổi giận."

"Loài chuột đã nổi giận."

"Ô phải," ông già ung dung đáp.

"Phải, ờ, thì tôi nghĩ cả lũ chó, lũ mèo và lũ thú mỏ vịt đều như vậy..."

"A, nhưng là bọn chúng đâu có trả tiền cho cái đó, cậu hiểu không,

chẳng phải thế sao?"

"Nghe này," Arthur nói, "giá tôi cứ bỏ cuộc và phát điên luôn bây giờ, có phải đỡ bao nhiều thời gian của ông không?"

Chiếc xe bay cứ lướt trong im lặng khó xử suốt một lúc. Rồi ông già kiên nhẫn thử giải thích.

"Người Trái Đất, hành tinh cậu từng sống được loài chuột đặt làm, thanh toán và điều hành. Nó bị phá hủy năm phút trước khi hoàn thành cái mục đích nó được làm nên, thành thử chúng ta đành phải chế ra một hành tinh khác thế vào."

Duy mỗi một từ đọng lại trong tâm khảm Arthur.

"Chuột?" anh hỏi.

"Quả vậy, người Trái Đất."

"Nghe này, xin lỗi chứ - phải ta đang nói chuyện về cái giống lông lá nhỏ xíu màu trắng bị ám ảnh pho mát và làm các quý bà nhảy lên bàn la hét trong những phim hài đầu thập kỷ sáu mươi không?"

Slartibartfast hắng giọng lịch sự.

"Người Trái Đất," ông ta nói, "thỉnh thoảng ta khó mà theo kịp cách thức trình bày của cậu. Xin nhớ cho ta đã ngủ trong hành tinh Magrathea này năm triệu năm và chẳng hề biết gì về những phim hài đầu thập kỷ sáu mươi mà cậu nói đến kia. Những sinh vật cậu gọi là chuột, cậu biết đấy, chúng không hẳn như bề ngoài đâu. Chúng chỉ là các thực thể siêu thông minh xuyên chiều xâm nhập vào chiều không gian của chúng ta. Toàn bộ chuyện pho mát và chít chẳng qua chỉ là một thứ bình phong."

Ông già ngừng lại, cau mày vẻ đồng cảm một thoáng rồi lại tiếp tục.

"Chúng đã thí nghiệm trên các cậu rất lâu, ta e vậy."

Arthur nghĩ ngơi ý này một chốc, và rồi mặt mũi anh bừng tỏ.

"À không," anh vội bảo, "tôi thấy nguồn cơn sự hiểu lầm ở đây rồi. Không, nghe này, ông biết đấy, thực sự thì là chúng tôi từng thí nghiệm trên chúng. Chúng thường được dùng trong các nghiên cứu về hành vi, phản xạ có điều kiện và mọi thứ đại loại thế. Vậy nên chuyện thực xảy ra ấy là chuột bị đưa vào một loạt thí nghiệm, học cách rung chuông, chạy quanh mê cung và các thứ để cho toàn bộ bản chất của quá trình học biết có thể được tìm hiểu. Từ các quan sát về hành vi của bọn chúng, chúng tôi sau đó có thể học được đủ mọi thứ về bản thân..."

Giọng Arthur nhỏ dần.

"Một tính toán vi tế như vậy..." Slartibartfast nói, "ta buộc phải ngưỡng mộ."

"Gì cơ?" Arthur kinh ngạc.

"Còn cách nào hay hơn để ngụy trang bản chất thật của chúng, còn cách nào hay hơn để định hướng suy nghĩ của các vị? Đột nhiên chạy xuống một mê cung sai cách, ăn nhầm một mẩu pho mát, thình lình không hiểu vì sao lăn ra chết vì bệnh u nhầy thỏ - nếu tính toán chính xác tinh vi thì hiệu quả tổng hợp là vô cùng to lớn."

Ông ta ngừng lời cho thêm phần hiệu quả.

"Cậu hiểu chưa, người Trái Đất, chúng thực sự là các thực thể xuyên chiều siêu thông minh đặc biệt sáng láng. Hành tinh của các cậu và giống loài các cậu cấu thành nên ma trận máy tính hữu cơ vận hành một chương trình nghiên cứu mười triệu năm...

"Hãy để ta kể cho cậu nghe toàn bộ câu chuyện. Dù sẽ mất một ít thời gian."

"Thời gian," Arthur yếu ớt ý kiến, "hiện giờ không thuộc số các vấn đề của tôi nữa."

CHƯƠNG 25

ĩ nhiên là có vô số vấn đề gắn với sự sống, trong đó một vài vấn đề phổ biến nhất là: *Tại sao con người được sinh ra! Tại sao họ chết? Tại sao họ lại dành nhiều thời gian xen kẽ giữa sống và chết để đeo đồng hồ mặt số?*

Nhiều nhiều triệu năm về trước một giống thực thể xuyên chiều siêu thông minh (mà hình dong của chúng trong vũ trụ xuyên chiều của riêng chúng không phải không giống chúng ta) phát chán cái trò cứ liên tục tranh cãi vặt vãnh về ý nghĩa sự sống vẫn thường cắt ngang trò tiêu khiển Ngoại Bóng Vồ Kiểu Brock ưa thích của chúng (một trò chơi lạ lùng trong đó người chơi tự dưng đánh người ta không vì lý do cụ thể nào rồi bỏ chạy mất dạng) mà quyết định ngồi lại và giải quyết các vấn đề của mình một lần cho xong.

Và vì mục đích này chúng tự ráp một siêu máy tính đồ sộ thông minh kỳ diệu đến độ trước cả khi các ngân hàng dữ liệu được kết nối xong xuôi cái máy tính đã khởi sự từ *Ta tư duy vậy nên ta tồn tại* tiến đến tận suy luận ra sự tồn tại của chè pudding gạo và thuế thu nhập trước khi ai đó tìm được cách tắt nó đi.

Nó có kích cỡ bằng một thành phố nhỏ.

Bảng điều khiển chính của máy tính được đặt trong một văn phòng điều hành có thiết kế đặc biệt, nghễu nghện trên một bàn điều hành khổng lồ bằng gỗ ngoại gụ tính xảo nhất bên trên bọc da hồng ngoại đắt tiền.

Nền thảm tối màu xa xỉ mà kín đáo, những thứ kỳ hoa dị thảo trồng trong chậu và tranh in khắc trang nhã hình các chuyên viên lập trình máy tính

chính cùng gia đình của họ bày dàn tùy tiện quanh phòng, còn các cửa sổ oai vệ trông ra một quảng trường công cộng có viền hàng cây.

Đúng vào ngày Bật Lên Trọng Đại, hai chuyên viên lập trình ăn vận chỉn chu xách cặp táp tới và được kín đáo đưa vào văn phòng ấy. Bọn họ ý thức rõ rằng ngày hôm nay họ sẽ đại diện cho toàn thể giống loài của họ trong thời khắc trọng đại nhất, song họ cư xử điềm đạm, yên tĩnh ngồi xuống ngay ngắn trước bàn, mở cặp táp lấy ra hai quyển số bọc da.

Tên của họ là Lunkwill và Fook.

Trong vài khắc họ ngồi trong im lặng trịnh trọng, thế rồi sau khi trao đổi một cái liếc trầm tĩnh với Fook, Lunkwill nhoài ra trước chạm vào một bảng đen nhỏ.

Tiếng o o cực tinh vi cho thấy rằng cỗ máy tính đồ sộ giờ đã ở chế độ hoạt động toàn phần. Sau chút ngập ngừng nó nói với họ bằng một giọng ấm áp, vang và trầm.

Nó nói: "Vì nhiệm vụ vĩ đại gì mà tôi, Nghĩ Sâu, máy tính vĩ đại nhì toàn cõi Vũ Trụ Thời Không, lại được đưa vào tồn tại?"

Lunkwill và Fook liếc nhau vẻ kinh ngạc.

"Nhiệm vụ của mi, hỡi Máy Tính..." Fook dợm giọng.

"Không, gượm đã, thế không đúng," Lunkwill chặn lại, lo lắng. "Chúng ta rõ ràng đã thiết kế máy tính này làm máy tính vĩ đại nhất từng có và chúng ta sẽ không chấp nhận cái tốt thứ nhì. Nghĩ Sâu," anh ta nói với cái máy tính, "mi không phải đúng như chúng ta đã thiết kế ra, cỗ máy tính mạnh mẽ nhất, vĩ đại nhất mọi thời đại hay sao?"

"Tôi đã nói mình là vĩ đại nhì," Nghĩ Sâu ngâm nga, "và tôi đúng là như vậy."

Một cái nhìn lo âu nữa lướt qua giữa hai chuyên viên lập trình. Lunkwill hắng giọng.

"Hắn là có lỗi nào đó," anh ta lẩm bẩm, "mi không phải máy tính vĩ đại hơn siêu máy tính Không Não Nghìn Triệu tại Maximegalon có thể đếm mọi nguyên tử trong một ngôi sao trong một phần nghìn giây sao?"

"Không Não Nghìn Triệu?" Nghĩ Sâu nói vẻ khinh bỉ không che giấu. "Chỉ là cái bàn tính - chứ nhắc đến nó."

"Thế mi chẳng phải," Fook nói, lo lắng nhoài hắn người ra trước, "một nhà phân tích vĩ đại hơn cả siêu máy tính Tinh Tưởng Gia Gongieplex trên Thiên Hà Thứ Bảy Toàn Ánh Sáng Và Tài Tình, có thể tính toán quỹ đạo của từng phân tử bụi sao xuyên suốt trận bão tuyết cát năm tuần liền trên hành tinh Dangrabad Beta ư?"

"Bão tuyết cát năm tuần?" Nghĩ Sâu ngạo nghễ vặc lại. "Anh hỏi điều này với tôi, là cái máy tính đã dự liệu đến cả từng véc tơ của các nguyên tử trong chính Vụ Nổ Lớn? Đừng có làm phiền tôi với cái bài toán cho máy tính bỏ túi ấy."

Hai chuyên viên lập trình ngồi im lặng bứt rứt một hồi. Rồi Lunkwill lại nhoài người ra trước.

"Thế mi chẳng phải," anh ta nói, "một tranh luận viên quỷ quyệt hơn cả Chuyên Gia Võ Mồm Neutron Đầu To Biết Tuốt Đại Tài trên Ciceronicus 12, Kỳ Diệu và Không Biết Mệt hay sao?"

"Chuyên Gia Võ Mồm Neutron Đầu To Biết Tuốt Đại Tài," Nghĩ Sâu nói, rung thật mạnh chữ r, "có thể thao thao bất tuyệt đến độ con Lừa Khủng sao Người Giữ Gấu cũng phải rụng cả bốn chân - song sau đó chỉ tôi có thể thuyết phục nó đứng dậy đi dạo."

"Thế đâu là vấn đề?" Fook hỏi.

"Chẳng có vấn đề nào cả," Nghĩ Sâu đáp kèm vài điệu nhạc hiệu reng reng kỳ diệu. "Tôi đơn giản là máy tính vĩ đại nhì khắp cả Vũ Trụ Thời Không."

"Nhưng mà vĩ đại *nhì*? Lunkwill khẳng khẳng tiếp tục. "Tại sao mi cứ nói mãi chuyện nhì? Mi có chắc đang không nghĩ tới Máy Nghiền Bột Titan Đa Tiết Tố Gia Tốc Hạt? Hay là Trầm Ngâm Tự Động? Hay là...?"

Những chớp đèn khinh bỉ vụt lướt qua bảng điều khiển của cái máy tính.

"Tôi sẽ không phí đơn vị suy nghĩ nào cho mấy thẳng ngốc điều khiển học dớ dẩn!" nó bừng bừng. "Tôi không nói về thứ nào khác ngoài cái máy tính sẽ xuất hiện sau tôi!"

Fook mất hết cả kiên nhẫn. Anh ta gạt quyển sổ ghi chép sang một bên và lầm rầm, "Mình nghĩ cái thứ này đang ra vẻ thầy tiên tri quá mức cần thiết rồi."

"Các anh không biết gì về thời tương lai," Nghĩ Sâu tuyên bố, "còn trong hệ thống mạch điện của tôi, tôi có thể lướt lái bon bon trên khắp các dòng mạch tam giác vô tận thuộc về xác suất tương lai và thấy được rằng một ngày nào đó chắc chắn sẽ xuất hiện một máy tính mà chỉ nội các thông số hoạt động đơn thuần của nó thôi tôi cũng không xứng để mà tính toán, song thiết kế ra nó chính là định mệnh chung cuộc của tôi."

Fook thở sượt, liếc ngang sang Lunkwill.

"Liệu chúng ta có thể tiếp tục chuyển sang hỏi câu cần hỏi không?" anh ta lên tiếng.

Lunkwill ra hiệu cho anh ta đợi.

"Máy tính mi nói đến đây là máy tính nào?" anh ta hỏi.

"Hiện giờ tôi sẽ không nói gì thêm nữa," Nghĩ Sâu nói. "Nào. Các anh hãy hỏi gì khác từ tôi, để tôi hoạt động. Nói đi."

Họ nhún vai nhìn nhau. Fook trấn tĩnh lại.

"Hỡi Máy Tính Nghĩ Sâu," anh ta nói, "nhiệm vụ chúng ta thiết kế cho mi hoạt động là đây. Chúng ta muốn mi nói cho chúng ta biết..." anh ta ngập

ngừng "... Câu Trả Lời!"

"Câu Trả Lời?" 'Nghĩ Sâu hỏi lại. "Câu Trả Lời cho cái gì?"

"Sự Sống!" Fook hối.

"Vũ Trụ!" Lunkwill nói.

"Vạn Vật!" bọn họ đồng thanh.

Nghĩ Sâu ngừng lại ngẫm nghĩ giây lát.

"Hơi căng," cuối cùng nó nói.

"Nhưng mi có làm được không?"

Một lần nữa, khoảng dừng nghĩ ngợi. Có," Nghĩ Sâu nói, "tôi làm được chứ."

"Có câu trả lời thật ư?" Fook nói, kích động nghẹn lời.

"Một câu trả lời đơn giản?" Lunkwill bổ sung.

"Phải," Nghĩ Sâu nói. "Sự Sống, Vũ Trụ và Vạn Vật. Có một câu trả lời. Nhưng mà," nó bổ sung, "tôi còn phải nghĩ cái đã."

Một tiếng ồn ào bất thình lình phá tan khoảnh khắc ấy: cánh cửa bật mở và hai người đàn ông giận dữ mặc áo chùng xanh thô phai màu cùng đai lưng của Đại học Cruxwan lao vào phòng, gạt phắt sang bên những kẻ tôi tớ bất lực chặn bọn họ ở bên ngoài.

"Chúng tôi đòi hỏi được vào!" người trẻ hơn trong hai người hét lên, cùi chỏ huých vào cổ họng cô thư ký trẻ xinh đẹp.

"Thôi nào," người già hơn hét, "các người không thể chặn chúng ta ở bên ngoài!" Ông ta đẩy một tay chuyên viên lập trình trẻ tuổi bật lùi qua cửa.

"Chúng ta đòi hỏi các người không được chặn chúng ta ở bên ngoài!" người trẻ hơn oang oang, mặc dù anh ta giờ đã chắc cú ở bên trong căn phòng và không còn nỗ lực nào hòng cản anh ta nữa cả.

"Các người là ai?" Lunkwill hỏi, tức giận nhồm khỏi chỗ ngồi. "Các người muốn gì?"

"Ta là Majikthise!" người già hơn tuyên bố.

"Còn ta đòi hỏi ta là Vroomfondel!" người trẻ hơn la lên.

Majikthise quay sang Vroomfondel. "Được rồi," ông ta giận dữ giải thích, "cái đó thì không phải đòi."

"Thưa vâng!" Vroomfondel oang oang vừa đập rầm lên cái bàn gần đó. "Ta là Vroomfondel, và đây *không phải* là một đòi hỏi, đây chính là *dữ liệu* chính xác! Thứ chúng ta đòi hỏi là các *dữ liệu* chính xác!"

"Không phải thế!" Majikthise rên lên vì cáu giận. "Dữ liệu chính xác chính là thứ chúng ta không đòi hỏi!"

Hầu như chẳng ngưng lời để thở, Vroomfondel lại la lên, "Chúng ta *không* đòi các dữ liệu chính xác! Thứ chúng ta đòi là hoàn toàn *không* có các dữ liệu chính xác. Ta đòi hỏi rằng ta có thể là hoặc có thể không là Vroomfondel!"

"Nhưng các người là lũ quỷ quái nào?" Fook cảm thấy bị xúc phạm bèn la toáng.

"Chúng ta," Majikthise nói, "là các Triết Gia."

"Mặc dầu có thể chúng ta không phải," Vroomfondel nói, lắc lắc ngón tay cảnh cáo về phía hai nhà lập trình.

"Phải mà," Majikthise khẳng khẳng. "Chúng ta hoàn toàn rõ rành ở đây làm đại diện của Hiệp Hội Hổ Lỗn Triết Gia, Nhà Thông Thái, Danh Nhân và Tư Tưởng Gia, và chúng ta muốn cỗ máy này tắt đi, và chúng ta muốn nó tắt đi ngay!"

"Nhưng có vấn đề gì?" Lunkwill hỏi.

"Tôi sẽ cho các anh bạn biết vấn đề gì, anh bạn," Mapkthise nói, "phân

ranh giới, đó chính là vấn đề!"

"Chúng ta đòi," Vroomfondel ré lên, "rằng ranh giới có thể là hoặc có thể không là vấn đề!"

"Các người cứ để kệ máy móc tiếp tục trò tính cộng," Majikthise cảnh cáo, "còn chúng ta sẽ lo phần các chân lý vĩnh cửu, cảm ơn nhiều. Các người sẽ cần kiểm tra địa vị pháp lý của các người đấy, mấy cậu trẻ ạ. Theo luật pháp, Truy Tìm Chân Lý Tối Thượng hoàn toàn rõ ràng là đặc quyền không thể tách rời của giai cấp nghĩ ngợi chuyên nghiệp. Bất cứ cỗ máy chết bầm nào mà đi tìm và thực sự *tìm thấy* chân lý đó thì chúng ta thất nghiệp thẳng cẳng, chẳng phải ư? Ý ta là chúng ta thức cả nửa đêm tranh cãi xem có hay không có một vị Chúa để làm gì nếu sáng hôm sau cỗ máy này chỉ việc đi mà cho số điện thoại chết tiệt của Chúa?"

"Thing thế," Vroomfondel quát lên, "chúng ta đòi Si có các khu vực dành cho nghi ngờ và không chắc chắn được xác định chặt chế!"

Đột nhiên một giọng oang oang rồn rang từ đầu kia căn phòng.

"Tôi có thể nhận xét ở điểm này chăng?" Nghĩ Sâu hỏi.

"Chúng ta sẽ đình công!" Vroomfondel ré lên.

"Đúng thế!" Majikthise tán đồng. "Các anh sẽ phải dối diện với một cuộc đình công của các Triết Gia toàn quốc!"

Cấp độ âm thanh rền o o trong căn phòng đột nhiên tăng lên trong khi vài đơn vị điều khiển âm trầm phụ trợ, đặt trên các loa tủ chạm khắc cầu kỳ đánh bóng véc ni đặt quanh căn phòng, bật lên để cho giọng nói của Nghĩ Sâu thêm chút vẻ uy quyền.

"Tất cả những gì tôi muốn nói," cái máy tính gầm lên, "là các mạch của tôi giờ đã khởi động và không thể hủy bỏ được chương trình tính toán các câu trả lời cho Câu Hỏi Tối Thượng về Sự Sống, Vũ Trụ và Vạn Vật..." nó lời tự mãn rằng mình đã được hết thảy mọi người chú ý, trước khi tiếp tục khẽ

khàng hơn, "nhưng chương trình sẽ ngốn mất của tôi ít thời gian."

Fook sốt ruột nhìn đồng hồ.

"Bao lâu?" anh ta hỏi.

"Bảy triệu năm rưỡi," Nghĩ Sâu nói.

Lunkwill và Fook chớp chớp mắt nhìn nhau.

"Bảy triệu năm rưỡi!" họ đồng thanh kêu lên.

"Phải," Nghĩ Sâu hùng hồn, "tôi đã nói tôi còn phải suy nghĩ đã, chẳng phải sao? Và tôi nhận thấy rằng chạy một chương trình như thế này chắc chắn sẽ mang lại hiệu quả quảng bá đại chúng khổng lồ cho toàn lĩnh vực triết học nói chung. Ai ai cũng đều sẽ có thuyết riêng của họ về việc cuối cùng tôi sẽ đưa ra câu trả lời nào, và để nắm lấy cơ hội từ thị trường truyền thông đó còn ai phù hợp hơn các anh? Thành thử chừng nào các anh còn tiếp tục bất đồng với nhau thật kịch liệt và bôi nhọ nhau trên báo chí đại chúng, và chừng nào các anh còn kiếm được người đại diện thông minh, các anh sẽ còn có thể chia chác suốt đời. Các anh thấy sao?"

Hai triết gia há hốc mồm nhìn nó.

"Mẹ kiếp," Majikthise nói, "đấy mới gọi là suy nghĩ đấy. Này, Vroomfondel, tại sao chúng ta không bao giờ nghĩ được những thứ như thế nhỉ?"

"Đâu biết," Vroomfondel thì thào kinh ngạc đáp lời. "Tôi nghĩ não ta hắn là bị đào tạo quá kỹ rồi, Majikthise."

Nói đoạn, bọn họ quay gót ra khỏi cửa, bước vào một lối sống vương giả vượt quá cả những giấc mơ hoang dại nhất của họ.

CHUONG 26

âng, rất bổ ích," Arthur nói, sau khi Slartibartfast thuật lại những điểm nổi bật nhất của câu chuyện cho anh nghe, "nhưng tôi không hiểu tất cả chuyện này thì liên quan gì đến Trái Đất và lũ chuột và mọi thứ."

"Đó chỉ là nửa đầu câu chuyện, hỡi người Trái Đất," ông già nói. "Nếu cậu muốn khám phá xem chuyện gì đã xảy ra bảy triệu năm rưỡi sau đó, vào cái ngày huy hoàng công bố Câu Trả Lời, cho phép ta được mời cậu tới thư phòng của ta, ở đó cậu có thể tự mình trải nghiệm các sự kiện trên các bản ghi Băng Toàn Cảm của chúng ta. Đấy là trừ phi cậu lại muốn dạo nhanh một lượt trên bề mặt Trái Đất Mới. Nó chỉ mới xong phân nửa, ta e là vậy - chúng ta còn chưa chôn xong các bộ xương khủng long tạo tác trong lớp vỏ, rồi chúng ta còn cả Kỷ Đệ Tam và Kỷ Đệ Tứ trong Đại Tân Sinh để mà trải xuống, và còn..."

"Không, cảm ơn," Arthur đáp, "sẽ không hoàn toàn giống được."

"Không thì đã hẳn," Slartibartfast khẳng định, "sẽ không hoàn toàn giống." Nói đoạn ông ta lái quành xe bay đâm trở lại thẳng hướng bức tường lớn chùn não.

CHUONG 27

hư phòng của Slartibartfast là một đống hết sức lộn xộn, như thể hậu quả một vụ nổ thư viện cộng đồng. Ông già cau mày lúc cả hai bước vào.

"Chuyện không may kinh khủng," ông ta nói, "một đi-ốt bán dẫn nổ trong một trong các máy tính duy trì sự sống. Trong khi cố gắng hồi sinh các nhân viên dọn dẹp chúng ta phát hiện ra bọn họ đã chết gần ba mươi ngàn năm rồi. Ai sẽ dọn dẹp các xác chết đây, đấy là điều ta muốn biết. Nghe này, tại sao cậu không ngồi xuống kia và để ta kết nối cậu vào hả?"

Ông ta chỉ Arthur một chiếc ghế nom như thể làm từ bộ xương sườn một con khủng long Stegosaurus.

"Làm từ bộ xương sườn khủng long Stegosaurus đấy," ông già giải thích trong lúc sục sạo khắp nơi moi ra những mẩu dây điện từ bên dưới các chồng cao ngất ngưởng những giấy má và dụng cụ vẽ. "Đây," ông ta nói, "cầm mấy cái này," đoạn chuyển vài đầu dây trần sang cho Arthur.

Ngay khi anh tóm lấy mấy đầu dây ấy, một con chùn bay vụt qua anh. Anh đang lơ lửng giữa không trung và hoàn toàn vô hình trước mắt chính mình. Bên dưới anh là một quảng trường thành phố xung quanh trồng cây, và khắp xung quanh xa đến ngút ngàn chỉ là các tòa nhà bê tông màu trắng thiết kế rộng rãi thoáng đãng nhưng với thời gian đã tàn phai đôi chút - nhiều chỗ lở lói xỉn màu vì mưa. Tuy vậy, ngày hôm nay, mặt trời đang tỏa sáng, một cơn gió nhẹ mát lành nhẹ nhàng nhảy múa len lỏi qua tàng cây, và cái cảm giác kỳ quặc rằng mọi tòa nhà đều đang lặng lẽ ư ử ngân nga rất có thể là do quảng trường và mọi con phố quanh đó đầy nhóc những con người hân hoan

náo nức. Đâu đó có một ban nhạc đang chơi, cờ đủ màu sắc tung bay trong gió và khắp nơi tưng bừng không khí lễ hội.

Arthur cảm thấy đặc biệt đơn độc khi bị kẹt trong không trung bên trên tất cả những điều này mà không có lấy một thân thể vắt vai, nhưng anh chưa kịp nghĩ gì về điểm này thì một giọng nói vang lên khắp quảng trường kêu gọi mọi người chú ý.

Một người đàn ông đứng trên một cái bục phủ vải sáng màu đẳng trước tòa nhà rõ ràng lớn nhất quảng trường đang phát biểu với đám đông qua hệ thống Tannoy.

"Ô hỡi những người chờ đợi trong cái bóng của Nghĩ Sâu!" anh ta kêu gọi. "Những Hậu Duệ Đáng Kính của Vroomfondel và Majikthise, hai Học Giả Thực Sự Thú Vị Nhất mà Vũ Trụ từng biết đến... Thời Kỳ Chờ Đợi đã chấm dứt!"

Những tiếng cổ vũ hoang dại bùng lên trong đám đông. Cờ quạt, băng rôn biểu ngữ và những tiếng huýt sáo tán thưởng vang khắp thinh không. Những con phố hẹp nom khá giống những con rết lăn lưng ra và điên cuồng vẫy hàng chân lên trời.

"Bảy triệu rưỡi năm giống loài chúng ta đã chờ đợi Ngày Vĩ Đại và Hy Vọng Sẽ Khai Sáng này!" đội trưởng đội cổ vũ la lên. "Ngày của Câu Trả Lời!"

Những tiếng hoan hô vở òa từ phía đám đông điên cuồng.

"Không còn nữa," người đàn ông lại la lớn, "không còn nữa những buổi mai chúng ta thức dậy và nghĩ rằng: Ta là ai? Mục đích cuộc sống của ta là gì? Liệu có thực sự *quan trọng*, trên bình diện Vũ Trụ mà nói, nếu ta không dậy đi làm nữa hay không? Bởi ngày hôm nay cuối cùng thì chúng ta cũng biết được một lần cho mãi mãi câu trả lời đơn giản rõ rành cho mọi vấn đề be bé khó chịu về Sự Sống, Vũ Trụ và Vạn Vật!"

Trong lúc đám đông một lần nữa ồ lên, Arthur thấy mình trượt bay qua

thinh không xuống phía một trong các cửa sổ lớn oai nghiêm ở tầng một của tòa nhà đằng sau cái bục diễn giả đang đứng phát biểu với đám đông.

Anh trải qua một giây kinh hoảng khi bay nhao thắng về phía cửa sổ, song giây kinh hoảng trôi qua ngay khi nháy mắt sau đó anh lại thấy mình đã phi luôn qua kính cứng đanh mà rõ ràng không hề chạm vào.

Không ai trong căn phòng để ý đến việc anh đến theo cách đặc biệt như vậy, cũng chẳng ngạc nhiên bởi anh đâu thực ở đó. Anh bắt đầu nhận ra toàn bộ trải nghiệm này chỉ là hình chiếu được ghi băng sẵn ăn đứt mọi loại màn ảnh rộng phim 70 mm và âm thanh nổi 6 kênh. Căn phòng khá giống như Slartibartfast đã tả. Trong bảy triệu năm rưỡi nó đã được trông nom bảo quản rất tốt và dọn dẹp đều đặn đại khái mỗi thế kỷ một lần. Cái bàn gỗ ngoại gụ đã mòn mép, thảm giờ đã hơi bạc màu, nhưng cỗ máy tính lớn thì chễm chệ bóng loáng lấp lánh trên tấm da phủ bàn, sáng như thể mới được lắp dựng ngày hôm qua.

Hai người đàn ông ăn vận trịnh trọng ngồi một cách kính cẩn đằng trước máy tính và chờ đợi.

"Đã sắp đến lúc," một người nói, và Arthur kinh ngạc thấy một từ đột nhiên hiện hình trong không trung ngay bên cạnh cần cổ người đàn ông kia. Từ đó lả LOONQUAWL, nó chớp nháy một vài lần và rồi lại biến mất. Trước khi Arthur kịp hiểu ra được gì người kia đã lên tiếng và từ PHOUCHG xuất hiện cạnh cổ anh ta.

"Bảy mươi lăm nghìn thế hệ trước, tổ tiên của chúng ta đưa chương trình này vào vận hành," người đàn ông thứ hai nói, "và sau suốt cả thời gian ấy chúng ta sẽ là người đầu tiên được nghe cái máy tính nói."

"Một triển vọng quá tuyệt vời, Phouchg nhỉ," người đầu tiên tán đồng, và Arthur đột nhiên nhận ra minh đang xem một cuốn băng có phụ đề.

"Chúng ta là những người đầu tiên sẽ nghe," Phouchg nói, "câu trả lời cho câu hỏi lớn về Sự Sống..."

"Vũ Trụ..." Loonquawl nói tiếp.

"Và Vạn Vật!"

"Suyt," Loonquawl chợt nói với một cử chỉ phác qua, "tôi nghĩ Nghĩ Sâu đang chuẩn bị nói!"

Có một khoảng ngừng đầy ngóng chờ đợi trong khi các ô đẳng trước bảng điều khiển máy tính dần dần hoạt động. Đèn chớp bật chớp tắt thử rồi ổn định lại thành một mô hình rất nghiêm nghị. Tiếng o o trầm cất lên từ kênh giao tiếp.

"Chào buổi sáng," Nghĩ Sâu cuối cùng cũng nói.

"Ò... chào buổi sáng, hỡi Nghĩ Sâu," Loonquawl bối rối chào lại, "liệu mi có... ờ, tức là..."

"Một câu trả lời cho anh?" Nghĩ Sâu oai nghiêm ngắt lời. "Phải tôi có."

Hai người đàn ông rùng cả mình ngóng chờ. Họ đã không uổng công chờ đợi.

"Thực sự có một câu trả lời?" Phouchg thì thào.

"Thực sự có một câu trả lời," Nghĩ Sâu xác nhận.

"Cho Vạn Vật? Cho Câu Hỏi Lớn về Sự Sống, Vũ Trụ và Vạn Vật?"
"Phải."

Cả hai người đàn ông đã được huấn luyện kỹ càng cho phút giây này, cuộc sống của họ đã luôn là cả một sự chuẩn bị cho nó, họ đã được lựa chọn từ lúc chào đời để làm hai kẻ rồi sẽ chứng kiến câu trả lời, nhưng kể cả là như vậy họ cũng tự thấy mình hồn hền và uốn éo vặn vẹo hết cả như hai đứa trẻ nôn nao.

"Và mi sẵn sàng trao câu trả lời cho chúng ta?" Loonquawl hối.

"Tôi sẵn sàng,"

```
"Ngay bây giờ?"
```

"Ngay bây giờ," Nghĩ Sâu nói.

Cả hai liếm đôi môi khô nẻ.

"Mặc dầu tôi không nghĩ," Nghĩ Sâu đế thêm, "là các anh sẽ thích nó đâu."

"Không quan trọng," Phouchg nói. "Chúng ta phải được biết! Ngay bây giờ."

"Ngay bây giờ sao?" Nghĩ Sâu hỏi lại.

"Phải! Ngay bây giờ..."

"Được thôi," cái máy tính nói, đoạn lại ổn định vào im lặng. Hai người bồn chồn. Căng thắng đến khó lòng chịu nổi.

"Các anh thực sự sẽ không thích nó đầu," Nghĩ Sâu nhận xét.

"Nói chúng tôi nghe đi!"

"Được rồi," Nghĩ Sâu nói. "Câu Trả Lời cho Câu Hỏi Lớn..."

"Đúng...!"

"Về Sự Sống, Vũ Trụ và Vạn Vật..." Nghĩ Sâu hờ hững.

"Phải...!"

"Là..." Nghĩ Sâu, rồi lại ngừng lời.

"Phải rồi...!"

"Là..."

"Phải rồi...!!!...?"

"Bốn mươi hai," Nghĩ Sâu nói, với vẻ uy nghi và bình thản vô cùng.

hải một hồi lâu mới có người lên tiếng.

Từ khóe mắt Phouchg có thể thấy một biển những khuôn mặt căng thẳng trông đợi bên dưới quảng trường ngoài kia.

"Chúng ta sắp bị hành hình, phải không?" anh ta thì thào.

"Đúng là một nhiệm vụ khó nhằn," Nghĩ Sâu thờ ở nhận định.

"Bốn mươi hai!" Loonquawl ré lên. "Đấy là tất cả những gì mi có thể cho biết sau những bảy triệu rưỡi năm hoạt động?"

"Tôi đã kiểm tra rất kỹ càng," cái máy tính phản đối, "và hoàn toàn chắc chắn đó là câu trả lời. Thắng thắn mà nói với các anh, tôi nghĩ vấn đề chính là các anh chưa bao giờ thực sự biết câu hỏi là sao."

"Nhưng đó là Câu Hỏi Lớn đấy thôi! Câu Hỏi Tối Thượng về Sự Sống, Vũ Trụ và Vạn Vật!" Loonquawl hú lên tức giận.

"Phải rồi," Nghĩ Sâu đáp với cái vẻ của một người phải ngậm cười chịu đựng lũ ngu, "nhưng thực tình câu hỏi đó là gì nào?"

Một sự im lặng chầm chậm u mê bò khắp hai gã này trong lúc bọn họ trừng trừng nhìn cái máy tính và rồi nhìn nhau.

"Ở thì, mi biết đấy, chỉ là hỏi về Vạn Vật, Vạn Vật..." Phouchg yếu ớt gợi ý.

"Chính xác!" Nghĩ Sâu bảo. "Vậy nên một khi các anh biết câu hỏi thực sự là gì, các anh sẽ biết câu trả lời có nghĩa gì."

"Ò, tuyệt," Phouchg lầm bầm, quăng sang bên quyển số ghi chép và chùi vội một giọt nước mắt bé xíu.

"Nghe này, được rồi, được rồi," Loonquawl nói, "mi có thể làm ơn nói quách cho chúng ta biết câu hỏi không?"

```
"Câu Hỏi Tối Thượng?"

"Phải!"

"Về Sự Sống, Vũ Trụ và Vạn Vật?"

"Phải!"

Nghĩ Sâu nghĩ ngợi giây lát.

"Hơi căng," nó nói.
```

"Nhưng mi có làm được không?" Loonquawl kêu vội.

Nghĩ Sâu ngẫm ngợi điểm này thêm một khắc dài dặc nữa.

Cuối cùng: "Không," nó đáp chắc nịch.

Cả hai sụm người trên ghế vì tuyệt vọng.

"Nhưng tôi sẽ cho các anh biết ai nói được," Nghĩ Sâu nói.

Cả hai gã nhìn phắt lên. "Ai? Cho chúng ta biết đi!"

Đột nhiên Arthur cảm thấy da đầu rõ ràng không tồn tại của mình bắt đầu nhồn nhột trong lúc bản thân anh từ từ chuyển động không cưỡng được hướng về phía trước rầm chìa, nhưng đấy chỉ là cái người thu cuộn băng này vừa phóng to hơi đột ngột, anh cho là vậy.

"Tôi không nói về thứ gì khác ngoài cái máy tính sẽ xuất hiện sau tôi," Nghĩ Sâu ngâm nga, giọng nó đã lấy lại sắc thái hùng hồn thường lệ. "Một máy tính mà chỉ nội các thông số hoạt động đơn thuần của nó thôi tôi cũng không xứng tính toán - ấy thế mà chính tôi sẽ thiết kế nó cho các anh. Một chiếc máy tính có thể tính toán Câu Hỏi cho Câu Trả Lời Tối Thượng, một

chiếc máy tính phức tạp vô hạn tinh vi đến độ đời sống hữu cơ tự nó sẽ thuộc vào ma trận hoạt động của nó. Và các anh, chính các anh cũng sẽ nhận lấy những hình dạng mới và đi vào trong máy tính để điều vận chương trình mười triệu năm của nó đấy! Phải! Tôi sẽ thiết kế cái máy tính này cho các anh. Và tôi sẽ đặt tên cho nó theo các anh. Và nó sẽ được gọi là... Trái Đất."

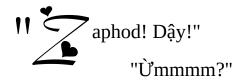
Phouchg há hốc mồm nhìn Nghĩ Sâu.

"Tên chán vậy," anh ta nói và những đường rạch lớn tự dưng xuất hiện suốt dọc cơ thể anh ta từ trên xuống dưới. Loonquawl cũng đột nhiên có những vết chém kinh khủng không hiểu từ đâu. Bàn phím máy tính lem bẩn và nứt nẻ, các bức tường lập lòe run rẩy đổ sụm và căn phòng sập ngược lên trần của nó...

*

Slartibartfast đang đứng trước mặt Arthur tay cầm hai sợi dây điện.

"Hết băng," ông ta giải thích.



"Này, thôi nào, dậy,"

"Cứ kệ anh làm chuyện anh giỏi nhất đi, được không?" Zaphod lầm bầm, lăn mình qua tránh giọng nói và ngủ tiếp.

"Muốn tôi phải đá anh dậy không?" Ford lại bảo.

"Làm thế chú có vui lắm không?" Zaphod hỏi, vẻ ngái ngủ.

"Không."

"Anh cũng không. Vậy làm thế để làm gì? Chú đừng làm phiền anh nữa đi." Zaphod lại cuộn mình thu lu.

"Ông ta bị hứng gấp đôi liều hơi độc," Trillian vừa nói vừa ngó xuống Zaphod, "trọn cả hai khí quản."

"Cũng đừng nói nữa," Zaphod lại làu bàu, "cố gắng ngủ đã đủ mệt lắm rồi. Mặt sàn sao vậy nhỉ? Lạnh với lại cứng quá."

"Toàn bằng vàng," Ford lên tiếng.

Bằng một cử động kỳ diệu như múa ba lê, Zaphod giờ đã đứng lom lom dòm đường chân trời, bởi xa đến tận chân trời, nền đất vàng trải dài về mọi ngả, cực kỳ rắn đanh và láng mướt. Nó lấp lánh sáng như thể... không, không tài nào tả nổi nó lấp lánh sáng như thể cái gì bởi không có gì trên Vũ Trụ này lấp lánh sáng được như một hành tinh toàn bằng vàng.

"Ai bỏ tất cả thứ đó ở kia?" Zaphod ré lên, mắt như lòi ra.

"Chớ kích động," Ford nói, "chỉ là một cuốn catalog thôi."

"Một ai?"

"Một cuốn catalog," Trillian nói, "một ảo ảnh."

"Sao có thể nói thế?" Zaphod hét toáng, quỳ mọp xuống mà nhìn nền đất. Gã chọc chọc thụi thụi. Nền rất nặng và hơi hơi mềm - gã có thể lấy móng tay vạch dấu lên. Nó rất vàng và rất bóng sáng nên khi gã thở lên đó, hơi thở của gã bốc hơi theo cái cách rất khác thường và đặc biệt kiểu hơi thở từ vàng khối bốc hơi lên.

"Trillian và tôi tỉnh lại được một lúc rồi," Ford nói. "Chúng tôi cứ la hét cho đến khi có người đến và rồi tiếp tục la hét cho đến khi họ phát chán và bỏ chúng ta vào catalog hành tinh của họ để chúng ta có việc mà làm kỳ đến bao giờ họ sẵn sàng xử lý ta. Đây đều là hình từ Băng Toàn Cảm."

Zaphod trừng trừng nhìn Ford cay cú.

"À, cứt thật," gã bảo, "chú lại đánh thức anh khỏi giấc mơ đẹp toàn hảo của riêng anh để chỉ cho anh giấc mơ của người khác." Gã ngồi xuống bực mình.

"Cả loạt những thung lũng đằng kia là gì thế?" gã

"Dấu tiêu chuẩn," Ford đáp. "Chúng tôi đã ngắm qua rồi,"

"Chúng tôi không đánh thức ngài sớm hơn được," Trillian giải thích.
"Hành tinh vừa nãy đầy cá ngập đến tận đầu gối."

"Cá?"

"Một vài người thích những thứ hết sức kỳ quặc."

"Còn trước đó," Ford nói, "chúng ta có bạch kim. Hơi chán. Nhưng chúng tôi nghĩ có thể anh thích thấy hành tinh này."

Những biển ánh sáng rọi chói lòa vào họ như một khối lửa duy nhất bất cứ chỗ nào họ nhìn đến.

"Đẹp lắm," Zaphod khen dỗi.

Trên trời một con số danh mục xanh lục to đùng xuất hiện. Con số chớp nháy và thay đổi, và khi họ nhìn quanh, mặt đất cũng đã chớp nháy và thay đổi như vậy rồi.

Như thể đồng thanh họ nói, "Chù chà."

Biển màu tím. Bãi biển họ đang đứng gồm toàn những viên sỏi cuội vàng lẫn xanh - chắc là những viên đá quý kinh khủng. Những quả núi đằng xa dường như mềm mại nhấp nhô, đỉnh màu đỏ. Gần đó là một chiếc bàn bãi biển bằng bạc khối dưới cái ô màu hoa cà diềm xếp nếp với các quả tua rua bạc.

Trên bầu trời một bảng hiệu khổng lồ xuất hiện, thay thế con số danh mục. Bảng hiệu viết, "Bất kể gu của bạn thế nào, Magrathea đều có thể đáp ứng cho ban. Chúng tôi không hề chảnh."

Và năm trăm người đàn bà hoàn toàn trần truồng nhảy dù từ trên trời xuống. Trong một khắc cảnh này lại biến mất, bỏ họ lại trên một thảo nguyên mùa xuân đầy lũ bò.

"Õ!" Zaphod thốt lên. "Não của ta!"

"Anh muốn nói về não không?" Ford hỏi.

"Ùa, muốn," Zaphod nói, đoạn cả ba ngồi xuống, tảng lờ các thứ cảnh cứ đến rồi lại đi chung quanh bọn họ.

"Ta đã đoán thế này," Zaphod nói. "Bất kể đã có chuyện gì xảy ra cho hai bộ não của ta, thì chính là tự ta đã làm. Và ta đã làm chuyện đó theo cái lối khiến cho các cuộc kiểm tra rà soát của chính phủ không dò ra được. Và kể cả chính ta cũng không được phép biết gì luôn. Điên quá, hả?"

Hai người kia gật đầu đồng tình.

"Vậy nên ta tính, cái gì mà bí mật đến nỗi ta không thể cho ai biết là ta biết chứ, không cả chính phủ Ngân Hà, không cả chính ta? Và câu trả lời là ta không biết. Rõ rành rành. Nhưng rồi ta sắp xếp một số thứ lại với nhau và có thể mang máng đoán ra. Ta đã quyết định tranh cử Tổng thống khi nào? Ngay sau cái chết của Tổng thống Yooden Vranx. Nhớ Yooden không, Ford?"

"Ùa," Ford đáp, "chính là thẳng cha chúng ta gặp hồi còn nhỏ, cơ trưởng phi thuyền sao Người Giữ Gấu. Ông ta là một thẳng cha buồn cười. Ông ta cho chúng ta hạt dẻ ngựa khi anh xông vào tàu khủng vận của ông ta. Ông ta còn bảo anh là đứa trẻ đáng kinh ngạc nhất anh ta từng gặp."

"Tất cả chuyện này là sao?" Trillian hỏi.

"Chuyện xưa ấy mà," Ford phân trần, "hồi chúng tôi còn nhỏ trên Betelgeuse. Các tàu khủng vận Người Giữ Gấu từng chuyên chở phần lớn hàng hóa giao thương cồng kềnh giữa trung tâm Ngân Hà và các vùng xa xôi ngoại biên. Tàu thương thám của Betelgeuse tìm thị trường, tàu khủng vận Người Giữ Gấu thì giao hàng cho những thị trường ấy. Gặp đủ loại rắc rối với những toán không gian tặc trước khi chúng bị quét sạch trong các cuộc chiến tranh Dordellis, thành thử các tàu khủng vận phải trang bị đủ thứ khiên phòng vệ kỳ ảo nhất mà khoa học Ngân Hà biết đến. Đấy là các phi thuyền thực sự tàn bạo, và khổng lồ. Bay trên quỹ đạo quanh một hành tinh thì chúng che lấp cả mặt trời của hành tinh ấy."

"Một ngày nọ, anh Zaphod đây hồi đó còn trẻ tuổi quyết định đột kích một cái. Trên một tàu thương thám ba động cơ phản lực thiết kế chỉ để hoạt động ở tầng bình lưu, một thẳng con trẻ. Ý tôi là thôi đừng hỏi luôn đi, vì chuyện đó còn điên rồ hơn cả giống khỉ điên. Tôi đi theo chuyến đó bởi tôi đặt cược tiền chắc ăn anh Zaphod sẽ không làm chuyện đột kích kia, và cũng không muốn anh ấy quay về với bằng chứng giả. Vậy chuyện gì đã xảy ra? Chúng tôi lên chiếc ba động cơ mà anh ấy đã cải tiến thành thứ gì đó hoàn

toàn khác, băng qua ba parsec trong quãng vài tuần, cứ thế xông vào một tàu khủng vận mà tận giờ tôi vẫn không biết bằng cách nào, bước lên đài chỉ huy vẫy vẫy mấy khẩu súng đồ chơi và đòi nộp hạt dẻ ngựa. Tôi chưa từng chứng kiến chuyện gì hoang đường hơn. Mất của tôi cả năm tiền tiêu vặt. Vì cái gì? Hạt dẻ ngựa."

"Cơ trưởng là thẳng cha thực sự đáng kinh ngạc tên Vooden Vranx đấy," Zaphod tiếp lời. "Ông ta cho bọn này thức ăn, rượu túy lúy - những món từ các vùng đích thực quăng khạc con chuột cống ra khỏi mồm."

Một lát sau, hành tinh cuối cùng trong catalog biến mất bên dưới bọn họ và thế giới đặc lại hợp thành hình trở lại.

Bọn họ đang ngồi trong một phòng đợi xa hoa đầy những bàn mặt kính và các kỷ niệm chương giải thưởng thiết kế.

Một người Magrathea cao dong đóng đang đứng trước mặt bọn họ.

"Chuột muốn gặp các vị ngay bây giờ," ông ta nói.

CHƯƠNG 30

ậy là như vậy đấy," Slartibartfast nói, thử dọn dẹp qua loa chiếu lệ phần nào đống bừa bộn thất đảm là cái thư phòng của ông ta. Ông ta nhặt lên một tờ trên đỉnh một chồng giấy, rồi sau đó không nghĩ ra được nơi nào khác để đặt, đành bỏ nó trở lại trên đỉnh cái đống ban đầu, khiến cái đống tức thì đổ nhào. "Nghĩ Sâu thiết kế ra Trái Đất, chúng tôi chế tạo ra nó còn các vị sống trên nó."

"Và người Vog đến phá hủy nó năm phút trước khi chương trình hoàn tất," Arthur bổ sung, không phải không cay đắng.

"Phải," ông già nói, rồi ngừng lời nhìn tuyệt vọng chẳm chẳm quanh phòng. "Mười triệu năm lên kế hoạch và lao lực đi đời như thế. Mười triệu năm, hỡi người Trái Đất... cậu có mường tượng nổi khoảng thời gian ấy không? Một nền văn minh rộng cả thiên hà có thể phát triển nên từ một con trùng duy nhất cả năm lượt trong khoảng thời gian ấy đấy. Đi đời." Ông già ngừng lời.

"Ôi chao, đó chính là vì tác phong quan liêu đấy," ông ta nói thêm.

"Ông biết đấy," Arthur nói vẻ nghĩ ngợi, "tất cả những điều này giải thích rất nhiều chuyện. Cả đời tôi vẫn có cái cảm giác kỳ quặc không sao lý giải nổi, rằng có chuyện gì đó đang diễn ra trên thế gian này, chuyện gì đó lớn lao, thậm chí hung gở, và sẽ không ai cho tôi biết đó là chuyện gì."

"Không," ông già lên tiếng, "đó chỉ là chứng hoang tưởng hết sức bình thường thôi. Mọi người trong Vũ Trụ này đều bị cả."

"Mọi người?" Arthur sửng sốt. "Nếu mọi người đều thế, có lẽ phải có

nghĩa lý gì đó! Hay là ở đâu đó bên ngoài Vũ Trụ mà ta biết..."

"Có thể. Ai quan tâm nào?" Slartibartfast nói, trước khi Arthur kịp kích động quá thể. "Hay là ta già và mệt mỏi cũng nên," ông tiếp tục, "nhưng ta luôn nghĩ là cơ may tìm hiểu ra được chuyện gì đang thực diễn ra nó xa xôi diệu vợi đến độ việc duy nhất cần làm là cứ nói quên phứt nó đi và cố mà khiến cho bản thân bận rộn. Nhìn ta đây: Ta thiết kế đường bờ biển. Ta giành được giải thưởng cho thiết kế Na Uy."

Ông ta lục lại quanh một đống đổ vỡ rồi lôi ra một khối nhựa dẻo to tướng có tên ông ta trên đó cùng một mô hình Na Uy khuôn bên trong.

"Đâu là ý nghĩa ở cái giải thưởng đấy?" ông ta hỏi. "Chẳng gì cả trong chừng mực ta có thể luận giải ra. Cả đời ta đã làm các vịnh hẹp băng hà. Trong một phút giây thoáng qua chúng thành thời thượng và ta được giải thưởng lớn."

Ông ta lật khối nhựa trong tay với một cái nhún vai rồi cẩu thả quăng sang bên, nhưng không quá cẩu thả đến độ quên cho nó đáp lên thứ gì đó mềm mềm.

"Trên Trái Đất thay thế mà chúng ta đang chế tạo, họ cho ta làm châu Phi và dĩ nhiên ta lại đang làm cả đống vịnh hẹp bởi vì tình cờ ta lại rất thích chúng, và ta khá nệ cổ khi nghĩ rằng chúng cho cái lục địa ấy một cảm giác Ba Rốc đáng yêu. Nhưng họ bảo ta nó không được xích đạo cho lắm. Xích đạo cơ đấy!" Ông già cười oang oang. "Có quan trọng hay không? Khoa học đã đạt được vài điều kỳ diệu, dĩ nhiên, nhưng bao giờ ta cũng thà hạnh phúc hơn là đúng."

"Vậy ông hạnh phục không?"

"Không. Chính đó là chỗ mọi thứ hỏng bét cả, dĩ nhiên rồi."

"Đáng tiếc," Arthur nói vẻ thông cảm. "Ngoài cái đó ra thì nghe như thể một lối sống tốt."

Đâu đó trên tường một ngọn đèn trắng nho nhỏ lóe lên.

"Lại đây," Slartibartfast nói, "cậu sẽ được tới gặp chuột. Sự xuất hiện của các cậu trên hành tinh này đã gây ra kha khá phấn khích rồi. Nó đã được ngợi ca, là ta nghe được vậy, là sự kiện cận bất khả thứ ba trong lịch sử Vũ Trụ."

"Hai sự kiện kia là gì?"

"Ẩu, có lẽ chỉ là trùng hợp ngẫu nhiên thôi," Slartibartfast nói cho qua. Ông ta mở cửa và đứng đợi cho Arthur theo kịp.

Arthur liếc quanh mình lần nữa, và rồi nhìn xuống bản thân, nhìn bộ quần áo mướt mồ hôi bê bết anh đã mặc mà nằm trong bùn vào buổi sáng thứ Năm. "Về lối sống có vẻ như tôi đang gặp khó khăn trầm trọng," anh lầm bầm một mình.

"Xin lỗi cậu nói gì?" ông già hỏi ôn tồn.

"Ồ không," Arthur vội nói, "chỉ đùa thôi a "

CHUONG 31



ĩ nhiên ai chẳng biết câu cái miệng hại cái thân, nhưng trọn vẹn tầm vóc của vấn đề thì không phải lúc nào cũng được đánh giá đúng mức.

Tỷ như, đúng cái khoảnh khắc Arthur nói "Về lối sống có vẻ như tôi đang gặp khó khăn trầm trọng", một lỗ giun quái đản mở ngoác ra trong kết cấu của thể liên tục không-thời gian và chở lời của anh xa thật xa về ngược thời gian băng qua những khoảng không hầu như vô tận để tới một thiên hà xa xôi nơi những sinh vật kỳ lạ hiếu chiến đang mấp mé một trận chiến đáng sợ giữa các vì sao.

Hai vị thủ lĩnh hai phe đối đầu bấy giờ đang gặp gỡ lần cuối cùng.

Im lặng đáng sợ bao trùm bàn hội nghị lúc sĩ quan chỉ huy của đám người Vl'hurg, lộng lẫy toong toang phục quần cộc đánh trận màu đen kết đá quý, điềm đạm nhìn vị thủ lĩnh G'Gugvuntt bấy giờ đang ngồi xổm trước mặt ông ta trong một đám mây hơi nước màu xanh lục thơm tho, và, đã sẵn cả triệu tuần không hạm vũ trụ nuột nà được vũ toang kinh khủng, sẵn sàng phát động cái chết điện chỉ cần nghe một tiếng ra lệnh, thách thức sinh vật xấu xa kia rút lại những gì nó đã nói về mẹ ông ta. Sinh vật kia cựa mình trong làn hơi dấp dính sôi sục, và đúng lúc ấy những chữ *Về lối sống có vẻ như tôi đang gặp khó khăn trầm trọng* trôi dạt qua bàn hội nghị.

Không may làm sao, theo ngôn ngữ Vl'hurg đây là lời sỉ nhục kinh khiếp nhất có thể tưởng tượng ra, và với lời sỉ nhục như thế thì không thể làm gì khác ngoài phát động cuộc chiến tranh gây kinh hoàng sẽ kéo dài nhiều thế kỷ.

Dĩ nhiên là, cuối cùng, sau khi thiên hà của họ đã bị hao tổn sinh mạng qua vài nghìn năm, ai nấy chợt nhận ra toàn bộ câu chuyện này là một sai lầm rùng rợn, thành thử các chiến hạm của hai phe đối lập bỏ qua luôn vài bất hòa còn tồn đọng để rồi phát động một cuộc tấn công chung vào Ngân Hà của chúng ta - giờ đây được xác định chắc chắn là nguồn xuất phát nhận định xúc phạm kia.

Suốt trong khoảng nhiều nghìn năm sau đó nữa những phi thuyền hùng mạnh xé ngang các hoang mạc không gian hoang vu trống rỗng và cuối cùng bổ nhào gầm rú xuống hành tinh đầu tiên họ tình cờ gặp được - ngẫu nhiên lại là Trái Đất - nơi mà do một sự tính toán nhầm lẫn kinh khủng về tỷ lệ mà toàn bộ chiến hạm chẳng may bị một con chó nhỏ nuốt mất.

Những ai nghiên cứu tác động qua lại phức tạp của nhân và quả trong lịch sử Vũ Trụ đều nói rằng sự biến kiểu này vẫn xảy ra suốt, nhưng chúng ta thì bất lực chẳng thể nào ngăn chặn được.

"Đời mà," họ thường nói.

*

Một chuyến xe bay ngắn đưa Arthur và ông già Magrathea tới một lối cửa vào. Bọn họ rời chiếc xe và đi qua cửa vào vòng chờ đầy những bàn mặt kính và các kỷ niệm chương nhựa. Gần như ngay lập tức, một ngọn đèn lóe sáng trên cánh cửa phía bên kia căn phòng và họ bước vào cửa ấy.

"Arthur! Anh an toàn rồi!" một giọng nói cất lên. "Tôi an toàn à?" Arthur hỏi lại, hơi giật mình. "Ô, tốt."

Đèn hơi tối và phải một lúc anh mới thấy Ford, Trillian và Zaphod đang ngồi quanh một cái bàn lớn bày biện đẹp đẽ những món ăn lạ lùng, những mứt kẹo kỳ lạ và hoa trái quái dị. Bọn họ đang ăn uống ngấu nghiến. "Chuyện gì xảy ra với mọi người thế?" Arthur hỏi dồn.

"Chà," Zaphod lên tiếng, tấn công một miếng xương dày thịt bắp nướng,

"các vị chủ tiệc đây đã đầu độc ta và làm loạn tâm trí ta và nhìn chung cư xử hết sức kỳ cục nên giờ cho chúng ta một bữa ăn tương đối tử tế hòng bù đắp. Đầy " gã nói, vừa khơi ra từ một cái bát cả đống cục thịt mùi như ác quỷ, "làm một ít cốt lết tê giác sao Chức Nữ đi. Nếu tình cờ thích thứ này thì sẽ thấy ngon lắm."

"Chủ tiệc?" Arthur hỏi. "Chủ nào? Tôi có thấy ai..."

Một giọng nói nho nhỏ cất lên, "Chào mừng đến với bữa trưa, hỡi sinh vật Trái Đất."

Arthur liếc quanh và đột nhiên ré lên.

"Ớ!" anh kinh ngạc. "Có chuột trên bàn!"

Im lặng bối rối lúc ai nấy gườm gườm lườm Arthur.

Anh thì mải trừng trừng nhìn hai con chuột trắng ngồi trong cái gì đó nom như hai ly whisky trên bàn. Nghe thấy sự im lặng này anh vội quay lại nhìn tất cả mọi người.

"Ö!" anh nói, chợt hiểu ra sự tình. "Ö, tôi xin lỗi, tôi chưa hoàn toàn sẵn sàng để..."

"Để tôi giới thiệu với anh," Trillian lên tiếng. "Arthur, đây là chuột Benjy."

"Xin chào," một trong hai con chuột nói. Những sợi ria của nó vuốt qua thứ hẳn là một bàn cảm ứng nơi mặt trong của món đồ như ly whisky kia, khiến cái ly di chuyển lên phía trước chút đỉnh.

"Còn đây là chuột Frankie."

Con chuột kia cũng chào, "Rất vui được gặp anh," và làm tương tự.

Arthur há hốc miệng.

"Nhưng chẳng phải bọn chúng..."

"Phải," Trillian nói, "họ là đôi chuột tôi mang theo từ Trái Đất."

Cô nhìn vào mắt anh và Arthur nghĩ anh có dò thấy một cái nhún vai cam chịu khó nhận ra.

"Làm ơn chuyển cho tôi bát Lừa Khủng sao Người Giữ Gấu bỏ lò được không?" cô hỏi.

Slartibartfast húng hắng lịch sự.

"Ò, xin vô phép," ông ta lên tiếng.

"Được rồi, cảm ơn, Slartibartfast," chuột Benjy gay gắt đáp, "ông đi được rồi."

"Gì cơ? Ô... ờ, được thôi," ông già ấp ứng, hơi kinh ngạc. "Vậy tôi cứ đi tiếp tục xúc tiến mấy cái vịnh của tôi vậy."

"A, thật ra việc đó không còn cần thiết," chuột Frankie nói. "Xem ra chúng ta sẽ không cần Trái Đất mới nữa." Nó nhướng đôi mắt hồng bé tí. "Khi mà giờ đây chúng ta đã tìm thấy một thổ dân của cái hành tinh ấy, kẻ đã có mặt ở đấy chỉ mấy giây trước khi nó bị phá hủy."

"Cái gì?" Slartibartfast hét lên, kinh hoảng. "Các vị không nói thật đấy chứ! Tôi đã xong cả nghìn sông băng sẵn sàng lăn khắp châu Phi!"

"Chậc, có lẽ ông có thể làm nhanh một kỳ nghỉ trượt tuyết trước khi phá bỏ chúng," Frankie châm chọc.

"Kỳ nghỉ trượt tuyết ư!" ông già rống lên. "Những sông băng ấy là các tác phẩm nghệ thuật! Những đường viền đẽo gọt thanh nhã, những tháp băng cao ngất, những hẻm núi sâu tráng lệ! Trượt tuyết trên nghệ thuật đẳng cấp ấy thì thật là báng bổ!"

"Cảm ơn ông, Slartibartfast," Benjy nói chắc nịch. "Tất cả có thế thôi."

"Vâng thưa ngài," ông già lạnh lùng đáp, "cảm ơn rất nhiều. Chà, tạm biệt, người Trái Đất," ông ta chào Arthur, "hy vọng lối sống của anh sẽ lại

đâu vào đấy."

Khẽ gật đầu chào toàn thể quan khách còn lại, ông ta xoay người buồn bã bước ra khỏi phòng.

Arthur nhìn hút theo ông già không biết nói gì.

"Giờ thì," chuột Benjy nói, "vì công việc."

Ford và Zaphod cụng keng ly với nhau.

"Vì công việc!" bọn họ cũng nói.

"Xin lỗi nhưng các vị nói gì?" Benjy hỏi.

Ford quay lại.

"Xin lỗi, tôi tưởng các vị định nói lời chúc mừng," anh ta nói.

Hai con chuột sốt ruột chạy quanh bằng những phương tiện di chuyển thủy tinh của chúng. Cuối cùng chúng trấn tĩnh lại, và Benjy tiến về phía trước để nói với Arthur.

"Này, sinh vật Trái Đất," nó nói, "tình hình chúng tôi gặp phải thực tế là thế này. Chúng tôi đã, như các vị biết đấy, ít nhiều điều hành hành tinh của các vị trong suốt mười triệu năm qua để mà tìm kiếm cái thứ khốn khổ mang tên Câu Hỏi Tối Thượng kia."

"Tại sao?" Arthur hỏi, vẻ gay gắt.

"Không phải - chúng tôi đã nghĩ đến câu hỏi đó," Frankie cắt ngang, "nhưng nó không phù hợp với câu trả lời. *Tại sao? - Bốn Mươi Hai...* anh thấy đấy, không hề khớp nhau."

"Không," Arthur nói, "ý tôi là tại sao hai vị đây lại làm vậy?"

"Ô, tôi hiểu rồi," Frankie nói. "Chà, chung cuộc tôi nghĩ cũng chỉ vì thói quen, phũ phàng mà nói thì là vậy. Và ít nhiều đây chính là cốt lõi vấn đề - chúng tôi đã chán muốn rụng cả răng toàn bộ chuyện này, thú thực là cái viễn

cảnh phải làm lại lần nữa nhờ ơn đám Vog ngu xuẩn thối nát kia đã khiến tôi phải khóc thét lên, anh hiểu tôi muốn nói gì không? Chỉ là nhờ cơ may nhỏ nhoi nhất mà Benjy và tôi hoàn thành được nhiệm vụ riêng của mình và rời hành tinh ấy trước hạn để đi nghỉ một chút, và sau đó khéo léo lách lối về được Magrathea nhờ công các bạn anh."

"Magrathea là một cửa ngõ dẫn về chiều không gian chúng tôi," Benjy giải thích.

"Sau lúc đó," đồng nghiệp chuột của nó tiếp lời, "chúng tôi nhận được lời mời thực hiện một hợp đồng vô cùng béo bở làm một chương trình trò chuyện 5D và một chuyến du giảng nơi quê nhà trong chiều không gian của chúng tôi, và chúng tôi hết sức thiên về ý nhận lời."

"Nếu là tôi thì tôi cũng nhận, chú thì sao, Ford?" Zaphod đế vào tức khắc.

"Ò dĩ nhiên," Ford nói, "tham gia luôn, như đạn xẹt."

Arthur liếc hai bọn họ, tự hỏi tất cả trò này rồi sẽ dẫn đến đâu.

"Nhưng chúng tôi cũng phải có sản phẩm, các anh biết còn gì," Frankie nói. "Ý tôi lý tưởng mà nói chúng ta vẫn Câu Hỏi Tối Thượng không ở dạng này thì dạng khác."

Zaphod nhoài người tới chỗ Arthur.

"Cậu biết đấy," gã nói, "nếu bọn họ cứ ngồi đó trong phòng thu nom hết sức thư giãn thoải mái vậy và, cậu biết đấy, chỉ đề cập bâng quơ rằng họ tình cờ biết Câu Trả Lời cho Sự Sống, Vũ Trụ và Vạn Vật, và rồi cuối cùng đành thừa nhận rằng thực ra câu trả lời là Bốn Mươi Hai, thì cái show ấy chắc cũng chết yểu thôi. Làm sao ký tiếp mùa mới được, cậu hiểu không."

"Chúng tôi phải có vài thứ *nghe* ổn ổn," Benjy lên tiếng.

"Vài thứ nghe ổn ổn?" Arthur la lên. "Một Câu Hỏi Tối Thượng *nghe* ổn? Từ một cặp đôi chuột?"

Hai con chuột xù lông.

"Chà, tôi muốn nói rằng, *vâng thì* chủ nghĩa lý tưởng, *vâng thì* sự cao quý của nghiên cứu trong sáng, *vâng thì* tinh thần theo đuổi chân lý dưới mọi hình thức, nhưng tôi e đến một lúc ta cũng phải nghi ngờ nếu có tồn tại bất kỳ chân lý *đích thực* nào, thì ấy là toàn bộ cõi Vũ Trụ vô tận đa chiều này hầu như chắc chắn đang được một đám điên loạn điều hành. Và nếu đến nước phải lựa chọn giữa tiêu tốn thêm mười triệu năm nữa hòng hiểu ra điều ấy, hoặc tay ôm tiền chân vắt lên cổ chạy, thì riêng về phần tôi hoàn toàn nhất trí với bài tập thể dục," Frankie lý luận.

"Nhưng mà..." Arthur mở lời, hoàn toàn tuyệt vọng.

"Hầy, có hiểu điều này không, người Trái Đất," Zaphod cắt ngang. "Cậu là sản phẩm thế hệ cuối cùng của cái ma trận máy tính ấy, đúng không, và cậu ở đó đến tận thời khắc hành tinh của cậu bị bấm nút?"

"Ò..."

"Vậy nên não của cậu là một phần hữu cơ trong cấu hình áp chót của chương trình máy tính ấy," Ford giải thích, anh ta nghĩ thế là đã khá sáng sủa rõ ràng.

"Phải không?" Zaphod hỏi dồn.

"À thì," Arthur lên tiếng vẻ nghi ngờ. Anh không rõ mình có từng cảm thấy là một phần hữu cơ trong bất cứ thứ gì chưa. Bấy lâu nay anh vẫn xem đây là một trong các vấn đề của mình.

"Nói cách khác," Benjy nói, lái chiếc xe bé tí kỳ lạ qua sát Arthur, "hoàn toàn có cơ may là cấu trúc của câu hỏi ấy đã được mã hóa trong cấu trúc não của anh - vậy nên chúng tôi muốn mua đứt nó từ anh."

"Cái gì, câu hỏi á?" Arthur sửng sốt.

"Phải," Ford và Trillian cùng nói.

"Đổi lấy hàng đống tiền," Zaphod nói thêm.

"Không, không," Frankie vội nói, "cái chúng tôi muốn mua là não anh."

"Cái gì!"

"Dào thì, ai sẽ thấy thiếu nó đây?" Benjy cật vấn.

"Tôi tưởng các vị nói chỉ cần đọc não cậu ấy bằng phương pháp điện tử là được," Ford phản ứng.

"Ô, đúng thế," Frankie nói, "nhưng chúng tôi phải lấy nó ra trước. Cần phải chuẩn bị nó sẵn sàng chứ."

"Xử lý," Benjy bổ sung.

"Thái nhỏ."

"Cảm ơn lắm," Arthur hét lên, hãi hùng làm lật úp ghế, lùi phắt ra khỏi bàn.

"Não thì lúc nào chả thay được," Benjy lập luận, "nếu anh cho là nó quan trọng."

"Phải, một bộ não điện tử," Frankie nói, "một cái đơn giản là đủ."

"Một cái đơn giản!" Arthur rên lên.

"Ùa," Zaphod nói với nụ cười thình lình gian manh, "cậu chỉ cần lập trình cho nó nói *Cái gì?* và *Tôi không hiểu* và *Trà đâu?* - ai mà phân biệt được thật giả?"

"Cái gì?" Arthur rống lên, lùi xa thêm nữa.

"Thấy ta muốn nói gì chưa?" Zaphod nói và rú lên vì đau đớn bởi điều gì Trillian làm vào đúng lúc đó.

"*Tôi* sẽ phân biệt được thật giả," Arthur nói.

"Không, cậu sẽ không phân biệt được đâu," chuột Frankie nói, "cậu sẽ

được lập trình để không phân biệt được."

Ford tiến đến cửa.

"Nghe này, tôi xin lỗi, các vị chuột già," anh ta nói. "Tôi không nghĩ ta có được thỏa thuận đâu."

"Tôi thì lại nghĩ ta phải có được thỏa thuận này," hai chuột đồng thanh, tất cả vẻ duyên dáng lịch sự trong hai giọng nói be bé như sáo thổi của bọn chúng biến mất tức thì. Với một tiếng rít bé xíu rên xiết, hai phương tiện di chuyển thủy tinh bỗng lên khỏi bàn, liệng qua không trung về phía Arthur, bấy giờ đã loạng choạng lùi sâu nữa vào trong một góc chết, mất hết khả năng chống chọi hay nghĩ ra được gì.

Trillian tuyệt vọng chụp cánh tay anh cố gắng lôi về phía cánh cửa mà Ford và Zaphod đang loay hoay cố mở, nhưng Arthur đã thành cục đất rồi dường như anh bị thôi miên vì hai con chuột bay đang bổ nhào về phía mình.

Cô gào lên gọi anh, nhưng anh chỉ há hốc miệng.

Thêm một cú giật mạnh nữa, Ford và Zaphod cuối cùng cũng mở được cái cửa. Ở phía bên kia là một nhóm nhỏ những con người khá xấu xí mà bọn họ chỉ có thể đoán là lính gác của Magrathea. Họ không chỉ xấu xí, đến trang bị y tế họ mang theo người cũng còn lâu mới có thể gọi là đẹp. Họ xông vào.

Vậy là... Arthur sắp sửa bị bửa toác đầu, Trillian thì không thể nào giúp được anh, Ford và Zaphod thì sắp sửa bị một vài tay đầu gấu trang bị sắc bén hơn và hạng nặng hơn họ rất nhiều xử lý.

Tóm lại quả là cực kỳ may mắn khi đúng lúc này mọi còi báo động trên hành tinh ấy đều bật lên thứ âm thanh đinh tai nhức óc.

áo động! Báo động!" những tiếng còi om sòm khắp Magrathea.
"Tàu địch đã đáp xuống hành tinh. Xâm lược có vũ khí ở khu vực 8A. Các đồn phòng thủ, các đồn phòng thủ."

Hai con chuột cáu kỉnh hít ngửi những mảnh vụn phương tiện di chuyển thủy tinh của chúng bấy giờ nằm tan tác trên sàn.

"Trời đánh thánh vật," chuột Frankie làu bàu, "loạn cả lên chỉ vì chín lạng não Trái Đất." Nó hối hả chạy loanh quanh, cặp mắt hồng lóe sáng, bộ lông trắng muốt đẹp đẽ dựng đứng cả vì ma sát.

"Điều duy nhất chúng ta có thể làm bây giờ," Benjy nói, lom khom vê ria vẻ trầm tư, "là thử làm giả một câu hỏi, tự sáng tác ra một câu nghe đáng tin."

"Khó lắm," Frankie nói. Nó nghĩ ngợi. "Hay là, *Cái gì màu vàng và nguy hiểm?*"

Benjy cân nhắc gợi ý này trong giây lát.

"Không, không ổn," nó nói. "Không ăn nhập với câu trả lời."

Chúng lại chìm trong im lặng mất vài giây.

"Được rồi," Benjy nói. "Bạn sẽ nhận được kết quả là bao nhiều nếu nhân sáu với bảy?"

"Không, không, quá bám nghĩa đen, quá nệ thực tế," Frankie phản đối, "sẽ không giữ được sự quan tâm của đám khán giả."

Chúng lại suy nghĩ.

Thế rồi Frankie nói. "Một ý tưởng nữa đây. *Một người phải đi qua bao nhiều con đường?*"

"A!" Benji reo lên. "A ha, câu đó thì nghe hứa hẹn đấy!" Nó cân nhắc trong đầu cụm từ nọ một lát. "Chuẩn," nó nói, "tuyệt vời! Nghe đầy hàm ý mà không thực sự gò bó ta vào bất cứ ý nghĩa nào hết cả. *Một người phải đi qua bao nhiêu con đường?* Bốn mươi hai. Tuyệt vời, tuyệt vời, sẽ xiếc được bọn họ. Frankie bé cưng, chúng ta thành công rồi!"

Chúng trình diễn ngay một vũ điệu láo nháo trong cơn phấn khích.

Gần chỗ chúng trên sàn nằm ngồn ngang mấy con người khá xấu xí mới rồi bị đánh vào đầu bằng những kỷ niệm chương nặng trịch.

Cách đó nửa dặm, bốn hình dong chạy rầm rập dọc một hành lang, rối rít tìm lối ra. Bọn họ chui ra một buồng máy tính không vách ngăn thoáng rộng. Họ cuống cuồng liếc xung quanh.

"Anh bảo đường nào, Zaphod?" Ford hỏi.

"Cứ đoán đại thì anh dám nói phía dưới này," Zaphod đáp, đoạn chạy vọt sang phía tay phải giữa một dãy máy tính và bức tường. Trong lúc những người kia bắt đầu chạy theo, gã bỗng khựng lại bởi một tia năng lượng Diệt Cái Xẹt quất đết đết qua không khí trước gã chỉ vài tấc và rán cháy cả một phần bức tường liền kề.

Một giọng trên chiếc loa phóng thanh cỡ bự nào đó nói, "Được rồi, Beeblebrox, ở nguyên đó. Chúng tôi khống chế được anh rồi."

"Cớm!" Zaphod rít lên, cúi người quành vội. "Chú muốn thử đoán tí không, Ford?"

"Được thôi, lối này," Ford nói, và cả bốn bọn họ chạy xuống một lối đi chéo giữa hai dãy máy tính.

Ở cuối lối đi ấy xuất hiện một hình thù trang bị vũ khí hạng nặng mặc bộ đồ vũ trụ đang vẩy vẩy khẩu súng Diệt Cái Xẹt hung hiểm.

"Chúng tôi không muốn bắn anh, Beeblebrox!" hình thù đó quát.

"Hợp ý tôi lắm đấy!" Zaphod quát trả và nhao xuống một khoảng hở rộng giữa hai bộ xử lý dữ liệu.

Những người còn lại queo theo sau gã.

"Bọn chúng có hai tên," Trillian nói. "Chúng ta cùng đường rồi."

Bọn họ chen chúc vào một góc giữa dãy máy tính lớn và bức tường.

Bọn họ nín thở đợi.

Đột nhiên không trung bùng nổ những tiếng sét năng lượng lúc cả hai tên cớm cùng tức thì khai hỏa nhằm vào bọn họ.

"Này, họ bắn ta," Arthur vừa thì thào vừa co quắp lại. "Tôi tưởng họ bảo họ không muốn làm thế."

"Ùa, tôi đây cũng tưởng bọn họ nói thế," Ford đồng tình.

Zaphod thò đầu lên trong một khoảnh khắc hiểm nghèo.

"Này," gã gọi, "tôi tưởng các vị bảo các vị không muốn bắn bọn này!" nói đoạn lại nấp đầu xuống.

Họ đợi.

Giây lát sau, một giọng đáp lại, "Làm cớm có dễ đâu!"

"Hắn nói cái gì vậy?" Ford kinh ngạc thì thào.

"Hắn bảo làm cớm đâu dễ."

"Thì rõ đó là rắc rối của riêng hắn chứ, còn gì?"

"Tôi cũng tưởng vậy."

Ford hét với ra, "Ê, nghe này! Tôi nghĩ chúng tôi tự có đủ rắc rối khi bị hai anh bắn vào chúng tôi rồi, vậy nên giả sử các anh cũng tránh đổ rắc rối của các anh lên chúng tôi, tôi nghĩ tất cả chúng ta đều sẽ thấy dễ xoay xở hơn

Ngừng lần nữa, và rồi lại tiếng loa rồn rang.

"Bây giờ hãy hiểu cho, chàng trai," giọng nọ lại réo gọi, "không phải các anh đang gặp chuyện với hai thẳng đần thiếu não chỉ biết giật cò liên hồi, tóc sắp hói, mắt lợn ti hí không biết nói năng gì đâu nhé, chúng tôi là hai tay thông minh biết quan tâm mà các anh có khi còn rất khoái nếu gặp chúng tôi ngoài đời đấy nhé! Tôi không có đi loanh quanh bắn người ta vô duyên vô cớ rồi sau đó đem khoe khoang trong mấy quán bar kiểm lâm vũ trụ xoàng xĩnh, giống như vài tay cớm tôi thừa sức kể ra! Tôi thì đi loanh quanh bắn người ta vô duyên vô cớ rồi sau đó khổ sở quắn quại hàng giờ liền với bạn gái tôi cơ!"

"Còn tôi thì viết tiểu thuyết!" viên cảnh sát kia véo von. "Mặc dầu tôi chưa xuất bản được cuốn nào, nên tôi cảnh cáo các người, tôi đang trong tâm hạng *kémmm lắmmm*!". Hai con mắt Ford như đã lời được nửa chặng đường ra khỏi tròng. "Hai thẳng cha này là bọn nào?" anh ta hỏi.

"Không biết," Zaphod đáp. "Anh nghĩ anh thích bọn họ lúc đang vãi đạn hơn."

"Vậy các người sẽ lặng lẽ đến đây," một trong hai tên cớm lại ré lên, "hay phải để chúng tôi cho nổ banh xác đây?"

"Hai vị thích cách nào hơn?" Ford rống lên đáp.

Một phần nghìn giây sau không khí xung quanh họ lại bắt đầu xèo xèo, trong lúc tia sét nọ tiếp tia sét kia từ khẩu Diệt Cái Xẹt quăng vào dãy máy tính trước mặt họ.

Hỏa lực tiếp diễn thêm vài giây dồn dập không tài nào chịu nổi.

Lúc tiếng súng dừng lại, có dễ đến vài giây hầu như yên lặng trong lúc các vọng âm nhỏ dần.

"Các người còn đó không?" một tay cớm hỏi.

"Còn," họ gọi ra.

"Chúng tôi cũng chẳng thích thú gì làm thế này," viên cớm kia la lên phân bua.

"Chúng tôi cũng đoán được," Ford rống lên đáp. "Giờ thì, nghe đây, Beeblebrox, anh nên nghe kỹ thì hơn đấy!"

"Tại sao?" Zaphod quắt đáp trả.

"Bởi vì," viên cớm quát giải thích, "điều này sẽ rất trí tuệ, cực kỳ thú vị, và nhân bản! Nào - hoặc là tất cả các người đầu hàng ngay bây giờ và để chúng ta tẩn các người chút đỉnh, mặc dầu sẽ không nhiều nhặn gì mấy đâu, dĩ nhiên rồi, bởi vì chúng ta cực lực phản đối bạo lực không cần thiết, hoặc là chúng ta sẽ cho nổ tung cả cái hành tinh này và rất có thể cả một hai hành tinh khác chúng ta đã để ý thấy chắn đường chúng ta ngoài kia kìa!"

"Nhưng thế thì điên à!" Trillian la lối. "Các vị không làm thế đâu!"

"Ôi có chứ," một tên cớm hét, "đúng không nào?" hắn hỏi tên cớm kia.

"Ở phải, chúng ta phải làm, còn ngờ gì nữa," viên cớm kia hét trả lời.

"Nhưng tại sao?" Trillian cật vấn.

"Bởi vì có vài việc ta phải làm kể cả ta có là một tay cớm đầu óc tự do khai sáng, biết tất tật về nhạy cảm và mọi thứ!"

"Tôi không tin nổi mấy gã này," Ford thì thào, lắc lắc đầu.

Một viên cớm quát bảo viên kia, "Ta có bắn bọn chúng tí nữa không?"

"Được, sao không?"

Bọn họ bèn nhả một loạt pháo kích điện nữa.

Sức nóng và tiếng ồn vô cùng kỳ ảo dị thường. Dần dần dãy máy tính bắt đầu rã ra. Mặt tiền hầu như tan chảy hết, và những dòng đặc sánh kim loại nóng chảy đang uốn lượn lách lối chảy về chỗ bọn họ đang ngồi chồm hỗm.

Họ túm tụm lùi sâu thêm nữa, đợi hồi kết.

ồi kết không bao giờ đến, ít nhất không phải lúc ấy.

Hoàn toàn thình lình đợt pháo kích ngừng, và cảnh im lặng đột ngột đến sau đó điểm đôi tiếng ùng ục và thình thịch nghèn nghẹt.

Cả bốn nhìn nhau.

"Chuyện gì xảy ra vậy?" Arthur lên tiếng.

"Chúng ngừng rồi," Zaphod nhún vai đáp.

"Tại sao?"

"Đâu biết, cậu muốn ra đấy mà hỏi không?"

"Không."

Họ lại đợi.

"Xin chào?" Ford gọi ra.

Không có trả lời.

"Kỳ cục."

"Có khi là một cái bẫy."

"Chúng không khôn thế đâu."

"Những tiếng thình thịch ấy là gì?"

"Đâu biết."

Bọn họ đợi vài giây nữa.

"Được rồi," Ford nói, "tôi sẽ đi xem sao." Anh ta liếc nhìn ba người kia.

"Không ai định nói, *Không anh đừng làm thế để tôi đi thay sao?*"

Cả bọn lắc đầu.

"Ô được thôi," anh ta nói, và đứng dậy.

Suốt một giây không chuyện gì xảy ra.

Thế rồi, chừng sau giây đó, vẫn không chuyện gì xảy ra. Ford căng mắt nhìn qua làn khói dày đặc cuồn cuộn bốc lên từ chỗ chiếc máy tính đang cháy.

Thận trọng anh ta bước ra chỗ trống, vẫn không chuyện gì xảy ra.

Cách đó hai chục thước anh ta có thể lờ mờ trông thấy qua làn khói thân hình mặc bộ đồ vũ trụ của một trong hai tên cớm. Hắn nằm thành một đống nhăn nhúm trên sàn. Hai chục thước về hướng kia nằm nhăn nhúm người thứ hai. Không thấy ai khác ở đâu cả.

Ford thấy cảnh này cực kỳ quái dị.

Chầm chậm, lo lắng, anh ta bước về phía tên đầu tiên. Thân hình hắn nằm không cục cựa trong lúc anh ta tiến tới, và tiếp tục nằm không cục cựa trong lúc anh ta đến nơi và giẫm chân lên khẩu Diệt Cái Xẹt đung đưa giữa mấy ngón tay mềm rũ.

Anh ta thò tay xuống nhặt nó lên, không gặp chút kháng cự nào.

Tên cớm rõ ràng là đã chết.

Một cuộc kiểm tra chóng vánh tiết lộ cho thấy hắn ta từ Blagulon Kappa tới - hắn là một dạng sống hít thở khí methane, dựa vào bộ đồ du hành vũ trụ để sinh tồn trong bầu khí quyển ôxy loãng của Magrathea. Chiếc máy tính hệ thống duy trì sự sống bé tí trên cái ba lô khoác sau lưng hắn ta có vẻ đã bất ngờ bị nổ tung.

Ford kinh ngạc lục lọi trong ba lô. Những máy tính siêu nhỏ gắn áo này

thường chứa bản sao lưu trọn vẹn máy tính chủ ở trên tàu của chúng, chúng được kết nối trực tiếp với máy tính ấy thông qua mạng hạ etha. Một hệ thống như vậy sẽ đảm bảo an toàn trong mọi trường hợp ngoại trừ hỏng hóc hoàn toàn chức năng phản hồi, một điều chưa từng ai nghe nói tới.

Anh ta vội vàng chạy qua thân hình lật úp còn lại, và khám phá ra điều bất khả ấy cũng xảy ra với tên này, có lẽ là cùng lúc.

Anh ta gọi những người kia ra xem. Họ đến, cũng kinh ngạc như anh ta, nhưng không tò mò.

"Chúng ta hãy vọt khỏi cái hố này thôi," Zaphod nói. "Nếu có bất cứ thứ gì tôi cần tìm mà lại ở đây thì tôi cũng không muốn nó nữa đâu." Gã vớ lấy khẩu Diệt Cái Xẹt, bắn tung chiếc máy tính kế toán hoàn toàn vô hại rồi chạy ra hành lang, theo sau là những người còn lại. Gã suýt thì đã bắn nổ tung một chiếc xe bay đang đứng đợi bọn họ cách đấy vài thước.

Chiếc xe bay trống không, nhưng Arthur nhận ra nó là xe Slartibartfast.

Có một tờ giấy nhắn từ ông già đính vào một góc bảng điều khiển thưa thớt. Tờ giấy có một mũi tên vẽ bên trên, chỉ vào một trong các núm điều khiển.

Tờ giấy đấy viết Đây có lẽ là nút nên ấn nhất.

CHƯƠNG 34

hiếc xe bay đưa họ phóng vụt đi ở tốc độ vượt quá cả R17 xuyên qua các đường hầm thép dẫn lên trên bề mặt hãi hùng của hành tinh bấy giờ đang trong một buổi rạng sáng thảm đạm thê lương nữa. Ánh sáng xám rùng rợn đóng băng trên mặt đất.

R là một đơn vị đo vận tốc, được định nghĩa là tốc độ di chuyển hợp lý đảm bảo tương hợp với sức khỏe thể chất, sự lành mạnh của trí não, và không đến nơi muộn quá chẳng hạn như năm phút. Bởi vậy rõ ràng đó là một biến số gần như vô hạn tùy hoàn cảnh, bởi hai tham số đầu tiên biến thiên không chỉ theo vận tốc được xem như tuyệt đối, mà còn theo nhận thức về tham số thứ ba. Nếu không được xử lý với tâm hồn thanh tĩnh phương trình này có thể gây ra căng thẳng đáng kể, lở loét, thậm chí là tử vong.

R17 không phải là một vận tốc xác định, song rõ ràng là quá ư nhanh.

Chiếc xe bay lao qua không trung ở tốc độ R17 và hơn thế, đặt bọn họ cạnh *Trái Tim Vàng* đậu rõ rành trên nền đất đóng băng như một khúc xương trắng nhởn, và rồi vội vàng lao trở lại về hướng từ đó họ vừa tới, có lẽ bận công chuyện riêng quan trọng.

Run rẩy, cả bốn bọn họ đứng nhìn con tàu.

Bên cạnh nó lừng lững một con tàu nữa.

Đó là tàu tuần cảnh Biagulon Kappa, một thứ giống như cá mập phồng bự, màu xanh đá, phủ đầy các con chữ được tô khuôn màu đen đủ cấp độ khổ chữ mấp mô và mức độ thiếu thân thiện. Các con chữ thông báo cho bất cứ ai buồn đọc biết con tàu từ đâu đến, nó được bổ về phân hiệu cảnh sát nào, và

các nguồn cấp điện nên cắm vào đâu.

Không hiểu sao con tàu có vẻ im lặng và tăm tối một cách bất thường, kể cả là với một con tàu có đội bay hai thành viên bấy giờ đang nằm chết ngạt trong một căn phòng đầy khói vài dặm dưới đất. Đó là một trong những điều lạ lùng không thể nào giải thích hay định nghĩa nổi, rằng người ta có thể cảm nhận khi một con tàu hoàn toàn chết.

Ford có thể cảm nhận được và thấy điều này hết sức bí ẩn - một con tàu và hai tay cớm dường như đã thình lình lăn ra chết. Theo kinh nghiệm của anh ta, Vũ Trụ đơn giản là không vận hành như thế.

Ba người kia cũng cảm thấy thế, nhưng bọn họ cảm thấy cái lạnh buốt giá rõ hơn cả, thế nên đã vội vàng trả vào trong *Trái Tim Vàng*, bởi lên con thiếu quan tâm cấp tính.

Ford ở lại bên ngoài, và đi tới kiểm tra con tàu Biagulon. Trong lúc bước đi anh ta suýt vấp phải một thân bình thép đờ đẫn đang nằm sắp mặt xuống bụi đất lạnh lẽo. "Marvin!" anh ta la lên. "Mày làm gì vậy?"

"Xin đừng cảm thấy anh cần phải để ý tới tôi," một tiếng rè rè nghèn nghẹt vọng lên.

"Nhưng mày thế nào, anh bạn sắt?" Ford hỏi.

"Ủ ê lắm."

"Mày có gì vậy?"

"Chả có gì," Marvin đáp, "không bạn bè, không niềm vui, không tương lai."

"Tại sao," Ford vừa hỏi vừa ngồi xổm xuống bên cạnh nó và run rẩy, "mày lại nằm úp sắp mặt xuống bụi đất?

"Đó là một cách rất hiệu quả để mà khốn khổ," Marvin nói. "Đừng giả vờ anh muốn nói chuyện với tôi, tôi biết anh ghét tôi."

"Không, tao đâu có ghét."

"Có anh có, mọi người đều ghét tôi. Đó thuộc về sắp đặt của vũ trụ rồi. Chỉ cần tôi nói chuyện với ai đó là họ liền bắt đầu ghét tôi rồi. Kể cả lũ robot cũng ghét tôi. Giá anh cứ tảng lờ tôi đi tôi nghĩ chắc mình sẽ biến đi thôi."

Nó tự kích mình trở dậy trên đôi chân và rồi cương quyết đứng xây mặt về phía đối diện.

"Con tàu đó ghét tôi," nó ủ rũ nói, chỉ tàu tuần cảnh.

"Con tàu kia?" Ford thình lình háo hức hỏi. "Có chuyện gì xảy ra với nó vậy? Mày biết không?"

"Nó ghét tôi bởi vì tôi nói chuyện với nó."

"Mày nói với nó?" Ford la lên. "Ý mày là sao, mày nói với nó?"

"Đơn giản thôi. Tôi đang chán ngấy và suy sụp lắm, nên tôi đi cắm mình vào cổng ngoài của nó. Tôi nói chuyện dông dài với cái máy tính và còn giải thích quan điểm của tôi về Vũ Trụ cho nó nữa," Marvin nói.

"Thế rồi chuyện gì xảy ra?" Ford hối.

"Nó tự tử," Marvin nói, đoạn lủi thủi bỏ đi, quay lại *Trái Tim Vàng*

êm ấy, lúc *Trái Tim Vàng* bận rộn chừa ra một vài năm ánh sáng giữa nó và tinh vân Đầu Ngựa, Zaphod nằm thảnh thơi bên dưới cây cọ nhỏ trên đài chỉ huy cố gắng đập cho não trở về khuôn khổ bằng vài ly Nổ Banh Họng Xuyên Ngân Hà; Ford và Trillian ngồi một góc bàn về sự sống và các vấn đề phát sinh từ đó; còn Arthur vào giường lật qua bản *Bí kíp quá giang vào Ngân Hà* của Ford. Bởi anh sắp phải sống ở cái chốn này, anh lý luận, anh nên bắt đầu tìm hiểu gì đấy về nó thì hơn.

Anh lướt thấy mục này.

Nó viết: "Lịch sử mọi nền văn minh lớn của Ngân Hà thường có xu hướng đi qua ba pha đặc thù có thể nhận ra, ấy là Sinh Tồn, Cật Vấn và Lịch Duyệt Hóa, hay còn được biết đến như các pha Thế Nào, Tại Sao và Ở Đâu.

Anh chưa lật giở được gì thêm thì hệ thống liên lạc của con tàu đã vo vo sống lại. "Tỷ như, pha thứ nhất có đặc thù là câu hỏi Chúng ta ăn thế nào?, pha thứ hai là câu hỏi Tại sao chúng ta ăn?, còn pha thứ ba là câu hỏi Chúng ta ăn trưa ở đâu?"

Anh chưa lật giở được gì thêm thì hệ thống liên lạc của con tàu đã vo vo sống lại.

"Hây, người Trái Đất? Đói không cậu nhỏ?" giọng Zaphod hỏi.

"Ở, có chứ, tôi nghĩ là cũng có hơi kiến bò," Arthur đáp.

"OK, cưng, giữ chặt vào nha," Zaphod nói. "Chúng ta sẽ làm vài miếng chóng vánh ở Nhà hàng Ở Tận Cùng Vũ Trụ."